

TRU TOUCH *VN Series*

Interactive Display

User Manual
-V1.0-

Nội dung

Chỉ dẫn an toàn.....	5
Thông tin tài liệu.....	1
1 TỔNG QUAN.....	2
1.1 Giới Thiệu.....	2
1.2 Bộ Phận	3
1.3 Cổng	4
1.4 Điều Khiển Từ xa.....	7
1.5 Kiểm soát nhiệt độ	8
2 Hướng dẫn cài đặt.....	9
2.1 Phòng ngừa an toàn	9
2.2 Phòng tránh khi cài đặt	10
2.3 Cài đặt.....	12
2.4 Cài đặt PC nội bộ (Tùy chọn).....	13
2.5 Cài đặt Newline Assistant.....	14
3 Bắt đầu sử dụng.....	15
3.1 Bật Nguồn.....	15
3.2 Tắt Nguồn	16
3.3 Calibration (Hiệu chuẩn)	17
4 Vận hành màn hình tương tác	21
4.1 Bắt đầu với màn hình (Start Screen).....	21
4.2 Home	21
4.3 Cài Đặt Hệ Thống (System Settings)	26
4.3.1 Cài đặt mạng (Network Settings)	26
4.3.2 Cài đặt ngôn ngữ và phương thức nhập liệu (Language and Input Method Settings)	27
4.3.3 Storage	30
4.3.4 APPs	30
4.3.5 Cài đặt Ngày và Giờ Date and Time Settings	31
4.3.6 Cài đặt BẬT / TẮT nguồn (Power ON/OFF Setting).....	33

4.3.7	Cài đặt thanh công cụ (Tool Bar Setting)	35
4.3.8	Cài đặt đầu vào/ đầu ra (Input/Output Setting)	36
4.3.9	Cài đặt logo và hình nền (Logo and Wallpaper Setting)	36
4.3.10	Smart Eye Protection	37
4.3.11	Newline Extension	38
4.3.12	Giới thiệu (About)	38
4.4	Windows	39
4.5	Kết nối (Connection)	39
4.6	Bảng trắng (Whiteboard)	41
4.6.1	Chế độ bảng trắng (Whiteboard Mode)	41
4.6.2	Chức năng bảng trắng (Whiteboard Functions)	43
4.6.3	Trang đang hoạt động (Page Operations)	49
4.7	Thêm phím tắt (Add Shortcut)	50
4.7.1	Thêm phím tắt và trang chủ (Add Shortcuts to Home Page)	50
4.7.2	Add Quick Start Windows Programs in Smart System	52
4.8	Tiện ích	54
4.9	Quản lý tệp tin (File Management)	55
4.9.1	File Viewer Page	55
4.9.2	Xem trước tệp (File Preview)	55
4.9.3	File Filtering	56
4.9.4	File Search	57
4.9.5	Thao tác tệp (File Operation)	57
4.10	Kết thúc cuộc họp (End Meeting)	58
4.10.1	Kết thúc cuộc họp bằng cách thủ công (Manually End Meeting)	58
4.10.2	Tự động kết thúc cuộc họp (Automatically End Meeting)	60
5	Cài đặt Menu nhanh	61
6	Kiểm soát cổng kết nối (Serial Port Control)	63
7	FAQ & Xử lý sự cố	68
8	Thông số kỹ thuật	70
9	Thêm thông tin	73

Chào mừng bạn đến với hướng dẫn sử dụng của Màn hình tương tác Newline TRUTOUCH VN.
Cảm ơn bạn đã chọn sử dụng TRUTOUCH VN Series. Vui lòng sử dụng tài liệu này để tận dụng tối đa màn hình của bạn.

Thiết bị này tuân thủ phần 15 của Quy tắc FCC. Hoạt động phải tuân theo hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này có thể không gây nhiễu có hại và (2) thiết bị này phải chấp nhận mọi nhiễu nhận được, kể cả nhiễu có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

CHÚ THÍCH 1: Thiết bị này đã được thử nghiệm và được tìm thấy tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số Lớp B, theo phần 15 của Quy tắc FCC. Những giới hạn này được thiết kế để cung cấp sự bảo vệ hợp lý chống lại nhiễu có hại trong lắp đặt dân cư. Thiết bị này tạo, sử dụng và có thể phát ra năng lượng tần số vô tuyến và, nếu không được cài đặt và sử dụng theo hướng dẫn, có thể gây nhiễu có hại cho thông tin vô tuyến. Tuy nhiên, không có gì đảm bảo rằng nhiễu sẽ không xảy ra trong một cài đặt cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu có hại cho việc thu sóng radio hoặc truyền hình, có thể được xác định bằng cách tắt và bật thiết bị, người dùng được khuyến khích thử khắc phục nhiễu bằng một hoặc nhiều biện pháp sau:

- ✓ Định hướng lại hoặc định vị lại anten thu.
- ✓ Tăng khoảng cách giữa thiết bị và máy thu.
- ✓ Kết nối thiết bị vào ổ cắm trên một mạch điện khác với mạch mà máy thu được kết nối.
- ✓ Tham khảo ý kiến đại lý hoặc kỹ thuật viên radio / TV có kinh nghiệm để được giúp đỡ.






CHÚ THÍCH 2: Mọi thay đổi hoặc sửa đổi đối với đơn vị này không được bên chịu trách nhiệm tuân thủ rõ ràng có thể làm mất quyền sử dụng của người dùng để vận hành thiết bị.






Biểu tượng của thùng có bánh xe gạch chéo cho thấy sản phẩm này không nên được đặt trong rác thải đô thị. Thay vào đó, xử lý thiết bị thải bằng cách đưa nó đến một điểm thu gom được chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử.






Chỉ dẫn an toàn

Vì sự an toàn của bạn, vui lòng đọc hướng dẫn sau đây trước khi sử dụng sản phẩm. Thương tích nghiêm trọng hoặc thiệt hại tài sản có thể được gây ra bởi hoạt động không đúng. Đừng cố gắng tự sửa chữa sản phẩm.

 WARNING	
	<p>Ngắt kết nối sản phẩm khỏi nguồn điện ngay lập tức nếu xảy ra lỗi lớn.</p> <p>Những lỗi lớn có thể xảy ra bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">✓ Khói, mùi đặc biệt hoặc âm thanh bất thường được thải ra khỏi sản phẩm.✓ Không có hình ảnh hoặc âm thanh được hiển thị, hoặc xảy ra lỗi hình ảnh. <p>Nếu có những lỗi trên xảy ra, không tiếp tục sử dụng sản phẩm. Ngắt kết nối nguồn điện ngay lập tức và liên hệ với nhân viên chuyên nghiệp để khắc phục sự cố..</p>
	<p>Không thả chất lỏng, kim loại hoặc bất cứ thứ gì dễ cháy vào sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none">✓ Nếu bất kỳ chất lỏng hoặc kim loại nào bị rơi vào sản phẩm, hãy tắt nguồn sản phẩm và ngắt kết nối nguồn điện, sau đó liên hệ với nhân viên chuyên nghiệp để có giải pháp.✓ Chú ý đến trẻ khi chúng ở gần sản phẩm.
	<p>Đặt sản phẩm lên bề mặt ổn định.</p> <p>Một bề mặt không ổn định bao gồm: Mặt phẳng nghiêng, chân đứng, bàn hoặc bục, có thể gây ra thiệt hại.</p>
	<p>Không tự mở nắp hoặc thay đổi sản phẩm.</p> <p>Trong sản phẩm sẽ có các thành phần điện áp cao. Khi bạn mở nắp, điện áp cao có thể làm bạn bị điện giật hoặc các tình huống nguy hiểm khác có thể xảy ra.</p> <p>Nếu cần kiểm tra, điều chỉnh hoặc bảo trì, hãy liên hệ với nhà phân phối để được giúp đỡ.</p>
	<p>Sử dụng nguồn điện được chỉ định.</p> <ul style="list-style-type: none">✓ Để tránh sản phẩm bị hư hỏng, không sử dụng bất kỳ loại cáp nào ngoài cáp được cung cấp kèm theo sản phẩm✓ Sử dụng ổ cắm ba dây và đảm bảo rằng nó được nối đất đúng cách.✓ Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm nếu sản phẩm không được sử dụng trong một thời gian dài.
	<p>Thường xuyên làm sạch bụi và kim loại trên phích cắm điện.</p> <ul style="list-style-type: none">✓ Có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật nếu sản phẩm được bật nguồn, khi bạn đang vệ sinh.✓ Rút phích cắm điện trước khi làm sạch bằng vải khô.
	<p>Điện áp / dòng điện của cổng đầu ra nguồn phía sau là 5 V / 2 A (tối đa). Mua mã nguồn / bộ chuyển đổi AC theo nhu cầu của khách hàng. Cổng có thể được sử dụng cho hộp Android X10D của Newline. Xin vui lòng không kết nối bất kỳ sản phẩm với yêu cầu năng lượng khác nhau. Nếu không, nó có thể gây hư hỏng cho sản phẩm hoặc hỏa hoạn.</p>

 WARNING	
	<p>Không đặt vật phẩm lên trên cùng của sản phẩm..</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Do Không đặt các vật phẩm, chẳng hạn như hộp đựng chất lỏng (bình hoa, lọ hoa, mỹ phẩm hoặc thuốc lỏng) lên trên cùng của sản phẩm. ✓ Nếu bất kỳ nước hoặc chất lỏng nào bị đổ vào sản phẩm, có thể xảy ra đoản mạch và gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật. ✓ Không đi bộ hoặc treo bất kỳ vật dụng nào trên sản phẩm..
	<p>Không cài đặt sản phẩm ở nơi không phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi ẩm ướt, chẳng hạn như phòng tắm, phòng tắm, gần cửa sổ hoặc môi trường ngoài trời có mưa, tuyết hoặc thời tiết khắc nghiệt khác. Tránh lắp đặt gần hơi nước sôi nóng. Các môi trường trước có thể gây ra lỗi trong sản phẩm hoặc điện giật trong điều kiện khắc nghiệt. ✓ Không đặt nguồn lửa tiếp xúc, như nến bị cháy, trên sản phẩm.
	<p>Rút phích cắm điện trong cơn giông.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không chạm vào sản phẩm nếu thấy nguồn sáng phát ra khi chập điện để tránh điện giật. ✓ Lắp đặt hoặc đặt các bộ phận cung cấp điện áp đủ cao ngoài tầm với của trẻ để tránh gây thương tích cá nhân.
	<p>Không chạm vào cáp nguồn bằng tay ướt.</p>

 CAUTION	
	<p>Không cài đặt sản phẩm trong môi trường nhiệt độ cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không lắp đặt sản phẩm gần nguồn nhiệt, chẳng hạn như bộ tản nhiệt, bình chứa nhiệt, bếp hoặc các sản phẩm sưởi ấm khác. ✓ Không để sản phẩm tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp, điều này có thể gây ra nhiệt độ cao và các lỗi tiếp theo trong sản phẩm.
	<p>Đối với vận chuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Đóng gói sản phẩm để vận chuyển hoặc bảo trì bằng cách sử dụng các thùng giấy và vật liệu đệm được cung cấp kèm theo sản phẩm. ✓ Di chuyển theo chiều dọc sản phẩm trong quá trình vận chuyển. Màn hình hoặc các thành phần khác dễ dàng bị hỏng nếu sản phẩm bị di chuyển không đúng cách. ✓ Trước khi bạn di chuyển sản phẩm, ngắt kết nối tất cả các kết nối bên ngoài và tách tất cả các sản phẩm ngăn chặn lật đổ. Di chuyển sản phẩm cẩn thận để tránh bị va đập hoặc vắt, đặc biệt là màn hình, có thể gây thương tích nếu bị vỡ.



CAUTION



Không che hoặc chặn bất kỳ lỗ thông hơi nào trên sản phẩm.

- ✓ Bất kỳ thành phần quá nóng nào cũng có thể gây cháy, làm hỏng sản phẩm và rút ngắn tuổi thọ.
- ✓ Không đặt sản phẩm xuống nơi bề mặt thông hơi bị che phủ.
- ✓ Không cài đặt sản phẩm trên thảm hoặc vải.
- ✓ Không sử dụng một miếng vải như khăn trải bàn để che sản phẩm.



Sử dụng pin đúng cách.

- ✓ Ăn mòn điện, rò rỉ điện và thậm chí là hỏa hoạn có thể do sử dụng pin không đúng cách.
- ✓ Nên sử dụng loại pin được chỉ định và lắp đặt pin bằng các điện cực chính xác (dương và âm)
- ✓ Không cài đặt và sử dụng pin mới với pin đã sử dụng.
- ✓ Tháo pin nếu điều khiển từ xa không được sử dụng trong một thời gian dài.
- ✓ Không để pin tiếp xúc với môi trường quá nóng như ánh sáng mặt trời và bồn..
- ✓ Vứt bỏ pin đã sử dụng dựa trên các quy định tại địa phương của bạn.

Không làm hỏng cáp nguồn.

- ✓ Không làm hỏng, thay đổi, xoắn, uốn cong hoặc kéo mạnh cáp điện.
- ✓ Không đặt vật nặng (như chính sản phẩm) lên cáp nguồn.
- ✓ Không được kéo cáp khi bạn rút phích cắm điện. Nếu cáp nguồn bị hỏng, vui lòng liên hệ với nhà phân phối địa phương để sửa chữa hoặc thay thế nó.
- ✓ Cáp nguồn trong hộp phụ kiện chỉ dành cho sản phẩm này. Không sử dụng nó trên các sản phẩm khác.

Tư vấn thêm:

- ✓ Sử dụng sản phẩm trong môi trường có ánh sáng thoải mái. Nó có hại cho mắt của bạn để xem trong một môi trường quá sáng hoặc quá tối.
- ✓ Thư giãn mắt sau một khoảng thời gian để xem
- ✓ Giữ khoảng cách vừa đủ với sản phẩm để bảo vệ mắt và ngăn ngừa mỏi mắt.
- ✓ Điều chỉnh âm lượng đến một mức thích hợp, đặc biệt là vào ban đêm.
- ✓ Sử dụng thiết bị khuếch đại làm nguồn đầu vào âm thanh một cách thận trọng. Nếu bạn phải sử dụng thiết bị khuếch đại, công suất đầu vào không được vượt quá mức tối đa của công suất loa. Nếu không, loa có thể bị quá tải và hư hỏng.

Giới thiệu về cổng USB.

Cổng USB 2.0 phía trước và cổng USB 3.0 / USB 2.0 phía sau chuyển đổi kết nối dựa trên các nguồn tín hiệu. Nếu nguồn tín hiệu hiện tại đang đọc dữ liệu từ một sản phẩm bên ngoài kết nối với cổng, vui lòng chuyển nguồn tín hiệu sau khi đọc xong dữ liệu. Nếu không, dữ liệu hoặc sản phẩm có thể bị hỏng.

Kính màn hình bị vỡ hoặc rơi ra.

- ✓ Trong trường hợp vỡ kính màn hình, hãy để tất cả nhân viên cách màn hình 3 mét để đảm bảo an toàn.
- ✓ Không thực hiện bất kỳ cài đặt hoặc tháo gỡ nào khi kính màn hình bị vỡ hoặc rơi ra.



CAUTION

Tránh xa sản phẩm khi bạn sử dụng radio.

Sản phẩm tuân thủ tiêu chuẩn EMI quốc tế đối với nhiễu sóng vô tuyến phổ biến. Tuy nhiên, nhiễu vẫn có thể tồn tại và gây ra tiếng ồn trong radio.





Nếu tiếng ồn xảy ra trong radio, hãy thử các giải pháp sau.

- ✓ Điều chỉnh hướng của ăng-ten radio để tránh nhiễu từ sản phẩm.
- ✓ Giữ radio cách xa sản phẩm.

Thông tin tài liệu

Tài liệu này mô tả nhiều chức năng, hướng dẫn và ghi chú về sản phẩm.

Các biểu tượng được sử dụng trong tài liệu này để chỉ ra các hoạt động cần đặc biệt chú ý. Các biểu tượng được định nghĩa như sau:

 NOTE	Cung cấp thông tin bổ sung để bổ sung hoạt động trong văn bản chính.
 TIP	Cung cấp lời khuyên cho hoạt động..
 CAUTION	Chỉ ra một tình huống nguy hiểm tiềm tàng mà nếu không tránh, có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị, mất dữ liệu, suy giảm hiệu suất, hoặc kết quả không lường trước được.
 WARNNG	Chỉ ra mối nguy hiểm với rủi ro, nếu không tránh được, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích.

1 TỔNG QUAN

1.1 Giới Thiệu

Màn hình tương tác Newline là một thiết bị điện tử có khả năng cảm ứng trên màn hình (touch – không cần sử dụng bàn phím, chuột mà có thể tương tác trực tiếp trên màn hình) được hỗ trợ ứng dụng trong nhiều lĩnh vực.

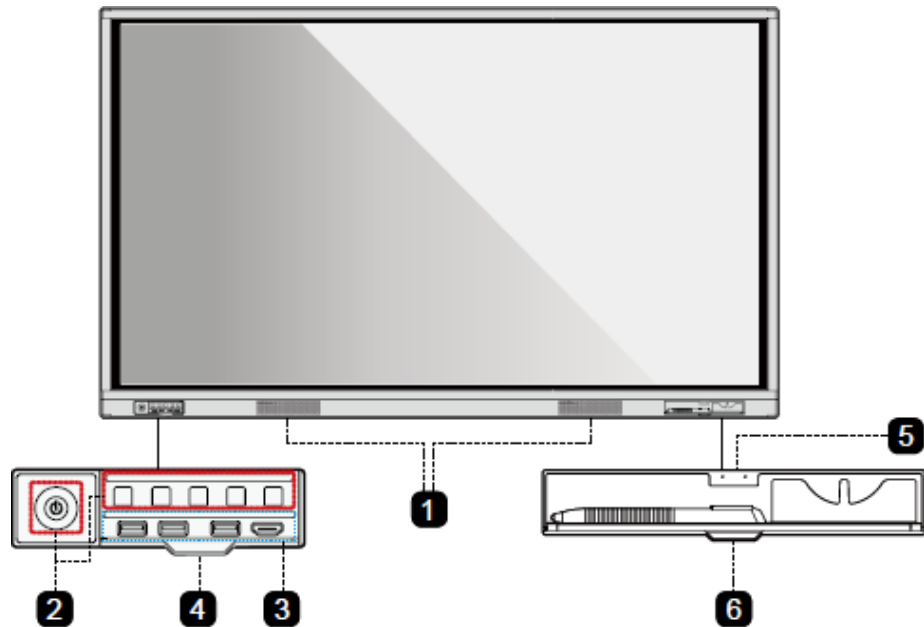
Chúng ta có thể hiểu Newline là một sản phẩm All in one là màn hình cảm ứng, cho phép người dùng có thể chạm, chạm hoặc tương tác trên màn hình như trên một thiết bị di động (Smartphone/Tablet) thông thường, bất kỳ ai cũng có thể sử dụng.

Hệ thống thông minh chuyên dụng được tùy chỉnh như một trợ lý cuộc họp. Nó có thể đáp ứng các yêu cầu của các chế độ họp khác nhau, thực hiện các nhận xét thuận tiện về tài liệu cục bộ, xem các tệp đa phương tiện, tiến hành các cuộc họp video và âm thanh từ xa của nhiều bên, quản lý các tệp cục bộ và cải thiện trải nghiệm cuộc họp và hiệu quả công việc.

- ✓ Thiết kế tất cả trong một tạo điều kiện cho hoạt động và tiết kiệm cài đặt phần cứng và phần mềm phức tạp.
- ✓ Màn hình 4K UHD LED sử dụng công nghệ cán màng đầy đủ và đèn nền có gam màu cao, giúp tránh hoàn toàn các vấn đề khúc xạ và bóng mờ và cho phép màn hình rõ, nhẹ và mỏng.
- ✓ Cung cấp trải nghiệm viết hoàn hảo, cho phép chuyển chế độ viết trong Windows và các hệ thống thông minh. Với cảm giác như viết trên giấy, chất lượng cuộc họp được cải thiện đáng kể.

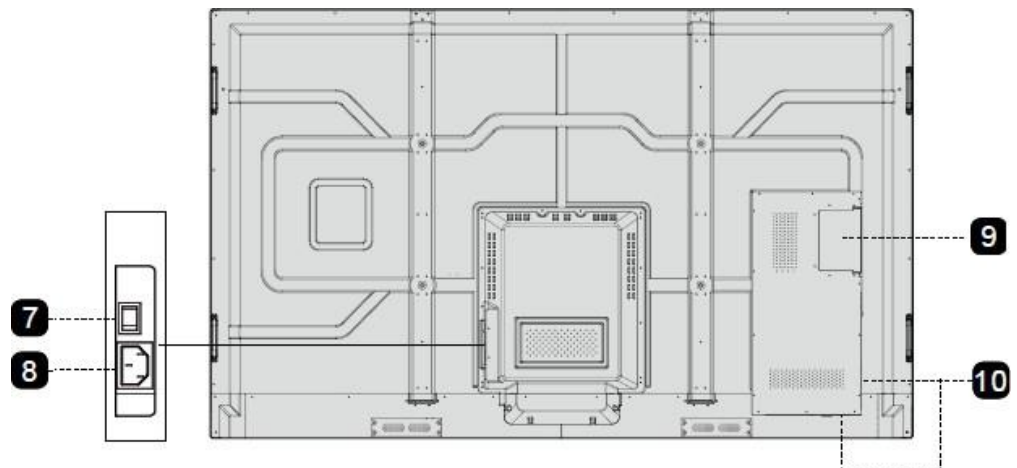
1.2 Bộ Phận

Khung phía trước:

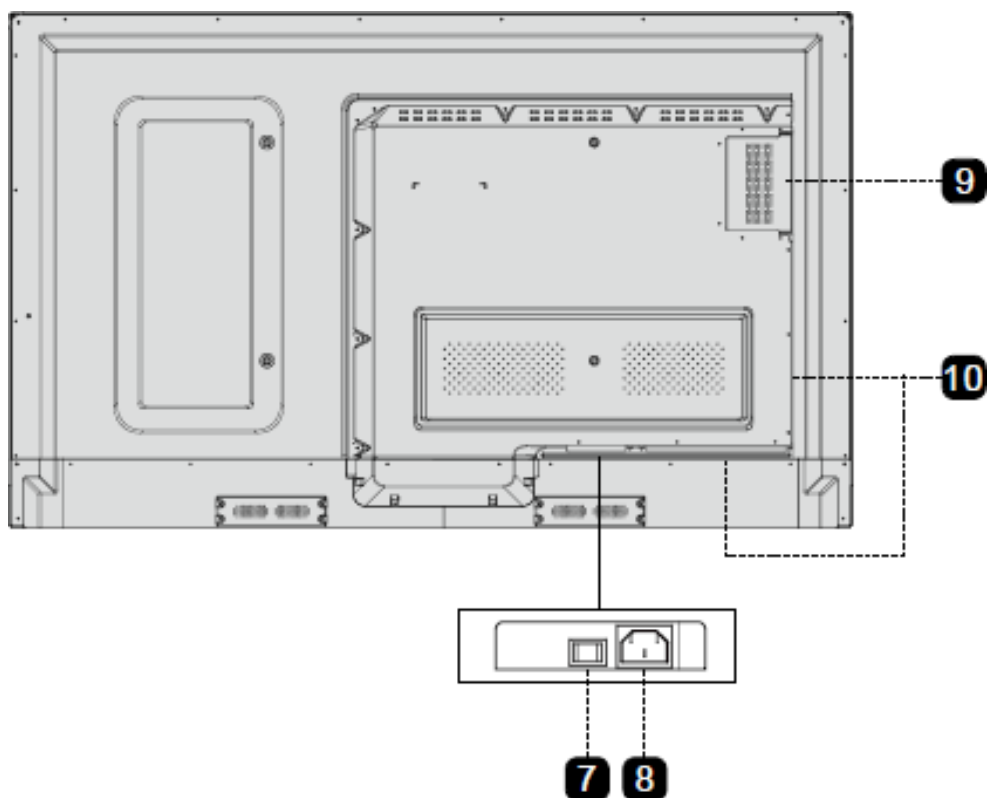


Phía sau:

TT-8618VN/ TT-7518VN:



TT-6518VN:



1	Loa	6	Nắp / Bút tẩy
2	Nút nguồn	7	Công tắc nguồn điện
3	Các cổng kết nối phía trước	8	Nguồn điện vào
4	Nắp đậy cổng kết nối	9	Cổng (OPS) kết nối PC mini
5	Khay bút/tẩy	10	Khu vực cổng kết nối phía sau

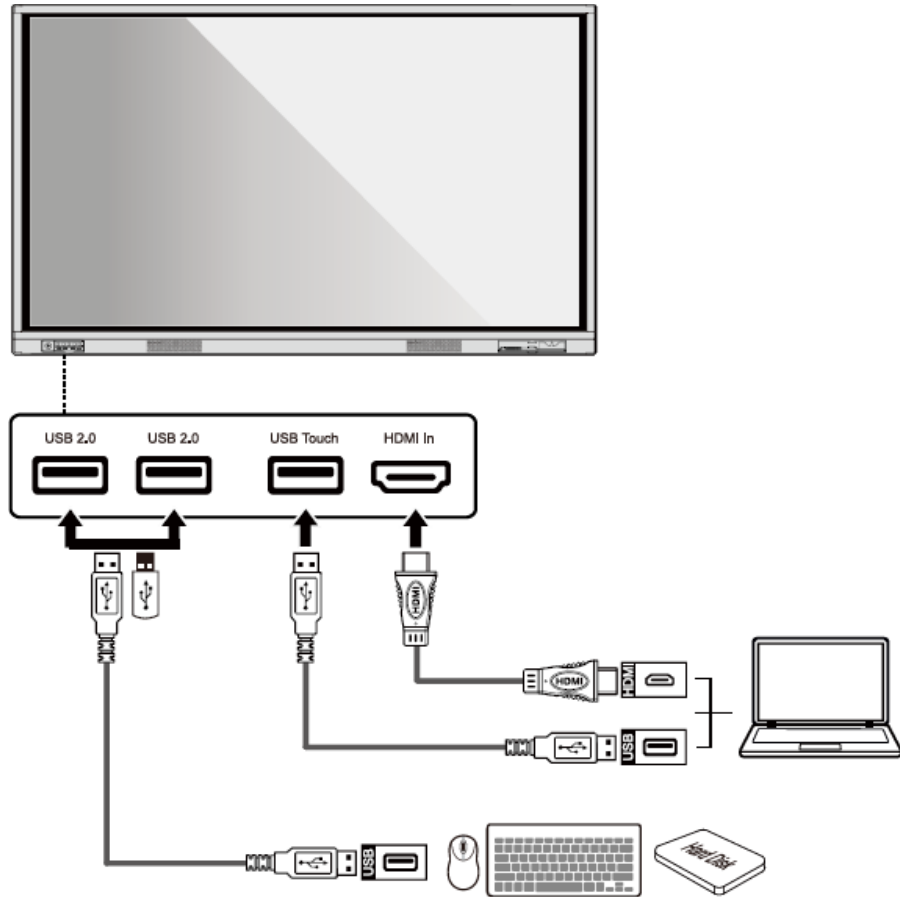
1.3 Cổng

Cổng trước



THẬN TRỌNG

Cổng USB 2.0 phía trước và cổng USB 3.0 / USB 2.0 phía sau chuyển đổi kết nối dựa trên các nguồn tín hiệu. Nếu nguồn tín hiệu hiện tại đang đọc dữ liệu từ một sản phẩm bên ngoài kết nối với cổng, vui lòng chuyển nguồn tín hiệu sau khi đọc xong dữ liệu. Nếu không, dữ liệu hoặc sản phẩm có thể bị hỏng..

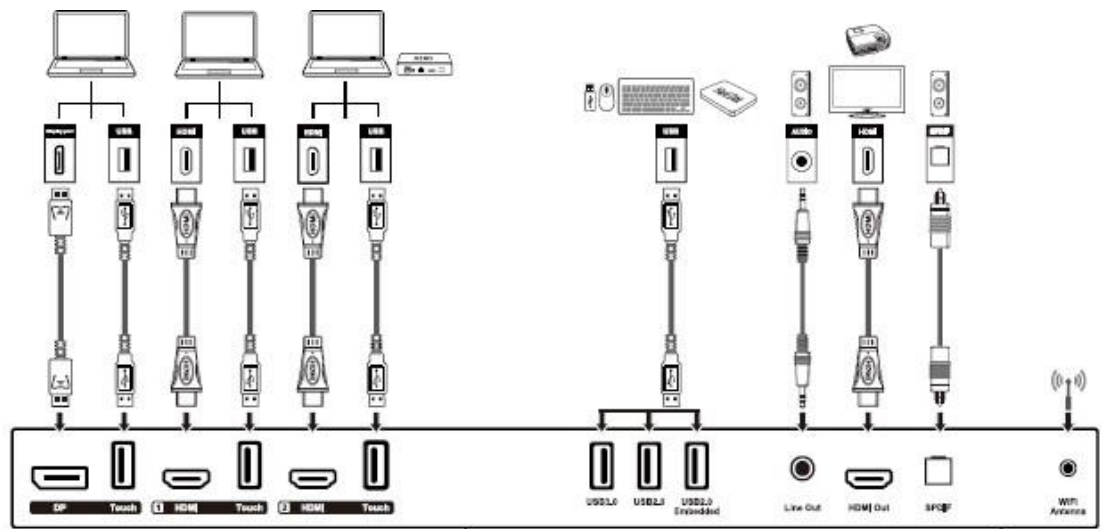


Cổng Sau

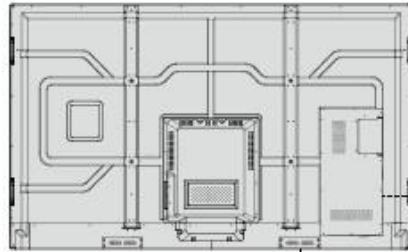


CẢNH BÁO

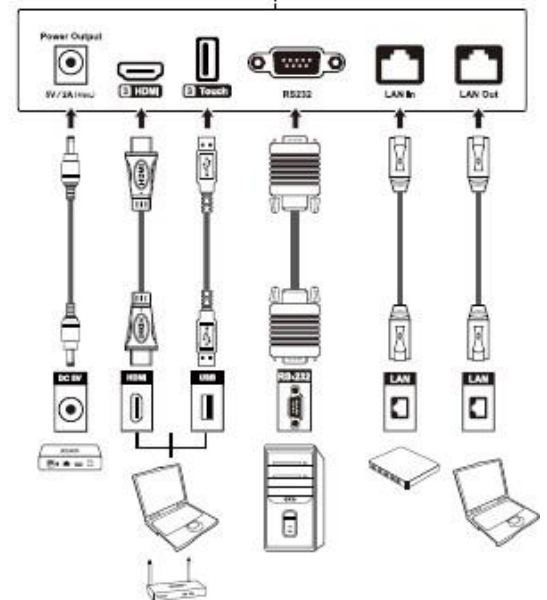
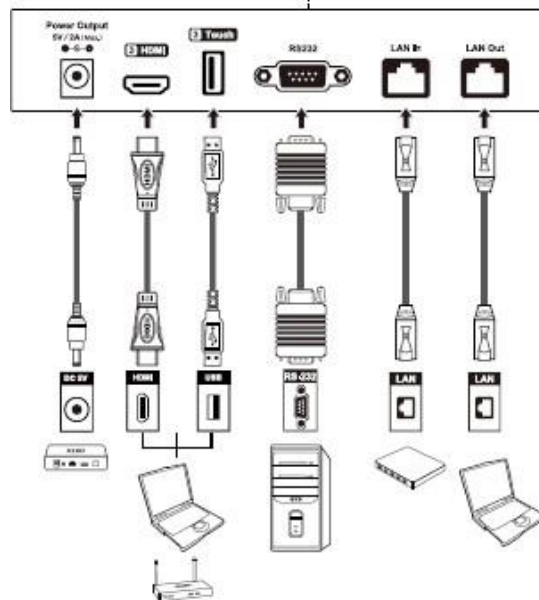
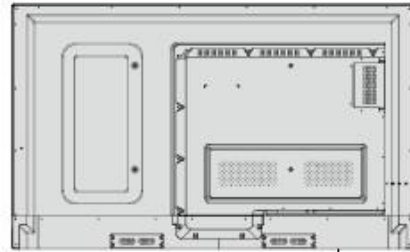
Điện áp / dòng điện của cổng đầu ra nguồn phía sau là 5 V / 2 A (tối đa). Mua mã nguồn / bộ chuyển đổi AC theo nhu cầu của khách hàng. Cổng có thể được sử dụng cho hộp Android X10D của Newline. Xin vui lòng không kết nối bất kỳ sản phẩm với yêu cầu năng lượng khác nhau. Nếu không, nó có thể gây ra thiệt hại cho sản phẩm hoặc hỏa hoạn.



• TT-8618VN/TT-7518VN



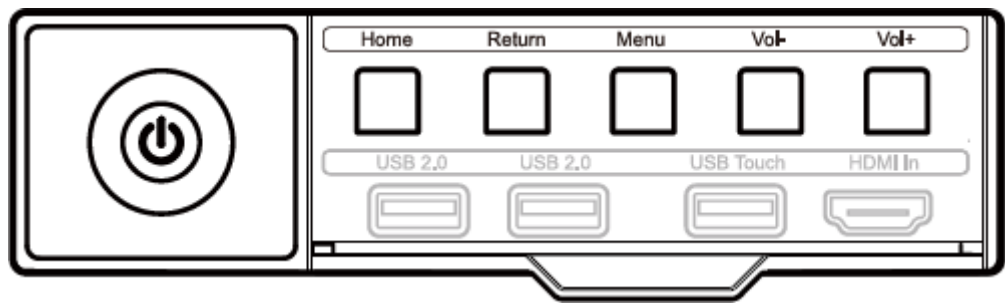
• TT-6518VN



TIP

Bạn nên kết nối tín hiệu hình ảnh với 2 cổng HDMI phía sau.

Nút Phía Trước



Nút	Hoạt Động	Chức Năng
Power (Nguồn)	Nhấn nhanh	Bật/tắt nguồn Trạng thái đèn LED: ✓ Steady on red: Chế độ tắt ✓ Steady on green: Trạng thái làm việc
Home (Trang chủ)	Nhấn nhanh	Đi đến trang chủ.
Return (Quay lại)	Nhấn nhanh	Quay trở lại menu/Exit (thoát)
Menu	Nhấn nhanh	Mở Menu
VOL-	Nhấn nhanh	Giảm âm lượng
	Nhấn và giữ hơn 1 giây	Giảm âm lượng liên tục
VOL+	Nhấn nhanh	Tăng âm lượng
	Nhấn và giữ hơn 1 giây	Tăng âm lượng liên tục

1.4 Điều Khiển Từ xa



Đọc kỹ các hướng dẫn sau đây trước khi sử dụng điều khiển từ xa để tránh các lỗi có thể xảy ra:

- ✓ Không làm rơi hoặc làm hỏng điều khiển từ xa.
- ✓ Không làm đổ nước hoặc các chất lỏng khác trên điều khiển từ xa.
- ✓ Không đặt điều khiển từ xa trên một vật ướt.
- ✓ Không đặt điều khiển từ xa trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời hoặc gần nguồn nhiệt quá nóng.

Nút	Chức Năng
	Bật/Tắt Nguồn
PC	Chuyển nguồn sang PC nội bộ
	Tắt Tiếng
	Đóng băng màn hình hiện tại, nhấp một lần nữa để thoát chức năng đóng băng.
	Lên/Xuống/Trái/Phải
OK	Xác nhận/OK
	Trở về trước/Exit (thoát)
	✓ Nhấn nhanh: Chuyển đến Trang chủ ✓ Nhấn lâu: Xem các ứng dụng đang chạy
	Chụp màn hình
	Giảm âm lượng
	Tăng âm lượng
	Mở cài đặt hệ thống
	Trang trên
	Trang dưới
	Phóng to
	Thu nhỏ
Front	Chuyển nguồn sang HDMI trước
Rear 1	Chuyển nguồn sang HDMI phía sau 1
Rear 2	Chuyển nguồn sang HDMI phía sau 2
Rear 3	Chuyển nguồn sang HDMI phía sau 3
	Chuyển đổi Chế độ đèn nền hiển thị (bao gồm Tự động, Tiêu chuẩn và Energystar)
DP	Chuyển nguồn sang DisplayPort
Menu	Mở Menu Hiển thị hoặc Menu Nguồn bên ngoài.



1.5 Kiểm soát nhiệt độ

Trong một số môi trường lắp đặt hoặc vận hành đặc biệt, điều kiện thông gió của màn hình kém và hiệu quả tản nhiệt thấp. Kết quả là, nhiệt độ bên trong có thể tăng lên. Khi cảm biến nhiệt độ bên trong phát hiện nhiệt độ đã đạt đến ngưỡng, hệ thống sẽ chuyển sang chế độ tắt để tránh mọi thiệt hại vĩnh viễn cho các thành phần do nhiệt độ cao gây ra. Vui lòng kiểm tra thiết bị và môi trường, và bật lại nguồn..

2

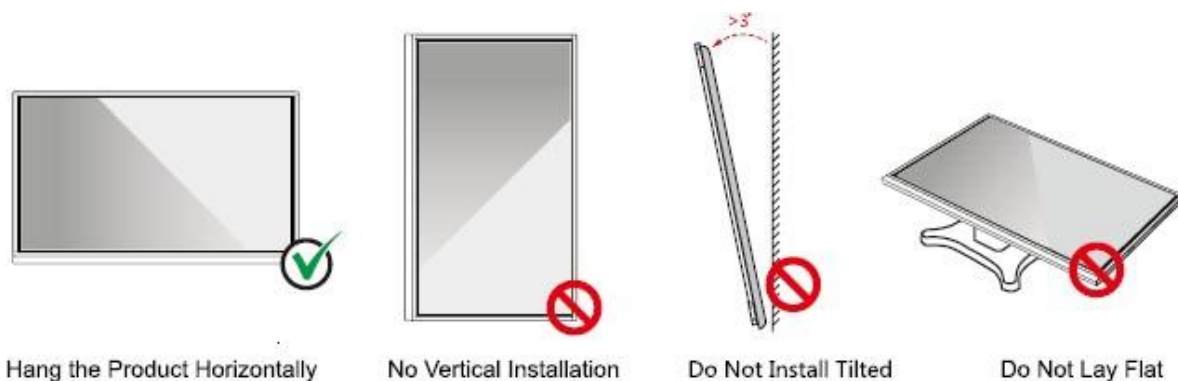
Hướng dẫn cài đặt

2.1 Phòng ngừa an toàn

Môi trường lắp đặt



Hướng dẫn cài đặt



2.2 Phòng tránh khi cài đặt

Tải trọng

Trọng lượng của sản phẩm:

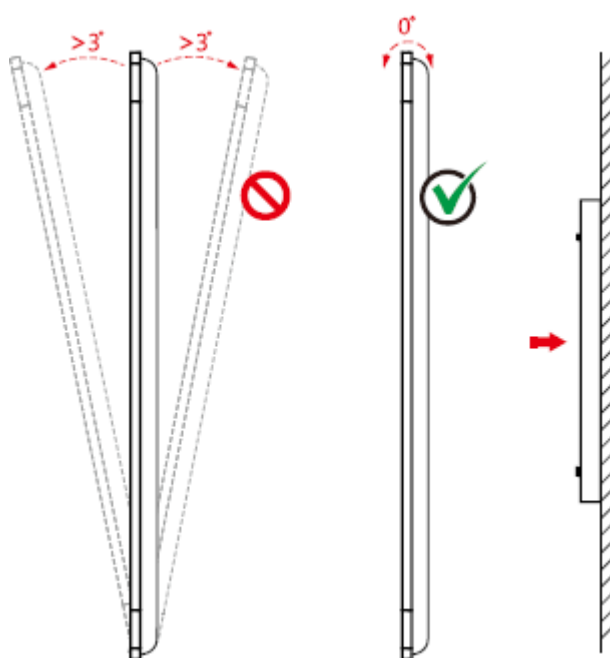
- 87,1 lb / 39,5 kg (TT-6518VN)
 - 111,3 lb / 50,5 kg (TT-7518VN)
 - 143,3 lb / 65 kg (TT-8618VN)
- ✓ Khi sử dụng giá đỡ di động, vui lòng đảm bảo trọng lượng của sản phẩm nhỏ hơn khả năng tải của giá đỡ di động.
 - ✓ Khi sử dụng giá treo tường, vui lòng đảm bảo tường có thể hỗ trợ trọng lượng của sản phẩm. Chúng tôi khuyên rằng bề mặt tường phải được gia cố và có khả năng tải gấp 4 lần trọng lượng của sản phẩm. Vui lòng tham khảo một trình cài đặt chuyên nghiệp cho lắp đặt treo tường.
 - ✓ Không cài đặt sản phẩm ở nơi có thể bị va đập bởi cửa.

NOTE

Công ty không chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đối với bất kỳ vấn đề nào do hoạt động không đúng, nếu giá đỡ di động của bên thứ ba hoặc giá treo tường vượt quá phạm vi quy định.

Cài đặt dọc

Khi cài đặt, cố gắng giữ cho sản phẩm thẳng đứng. Phạm vi độ nghiêng dọc cho phép lắp đặt treo tường là ± 3 độ. Góc nghiêng quá mức có thể làm cho kính màn hình rơi ra hoặc dẫn tới thiết bị rơi vỡ

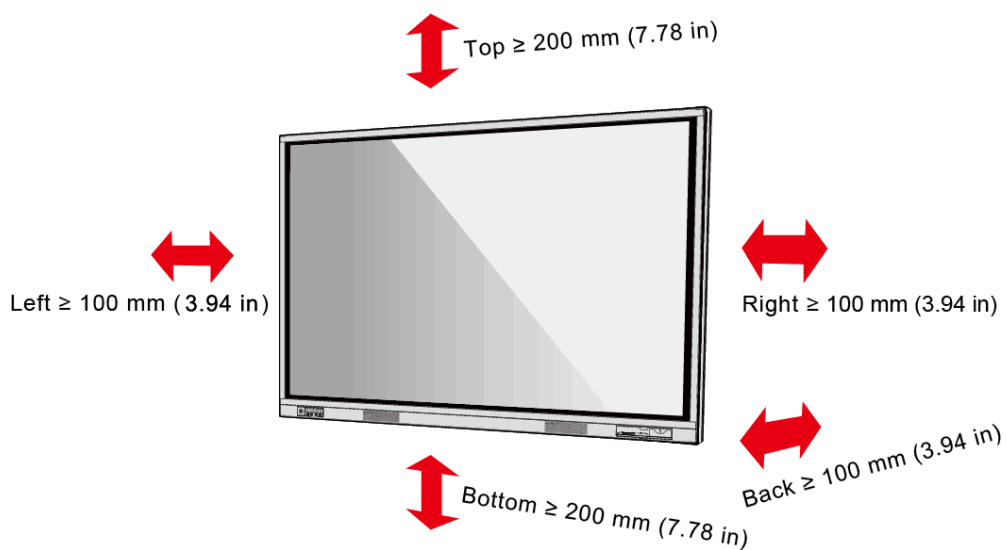


NOTE

Bất kỳ vấn đề, xin vui lòng liên hệ để được hỗ trợ từ chúng tôi. Công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào nếu người dùng không tuân theo các hướng dẫn trên.

Thông gió

Lắp đặt màn hình phải đảm bảo khoảng cách đầy đủ và / hoặc môi trường điều hòa không khí. Chúng tôi khuyên bạn nên giữ khoảng cách nhất định từ mặt bên của sản phẩm đến tường hoặc tấm. Yêu cầu thông gió được thể hiện trong hình dưới đây.



2.3 Cài đặt

Khoảng cách của 4 lỗ lắp giá treo trên bảng điều khiển phía sau theo chuẩn VESA MIS-Fcompliant:

TT-8618VN hoặc TT-7518VN: 800 x 400 mm / 31,50 x 15,75 in

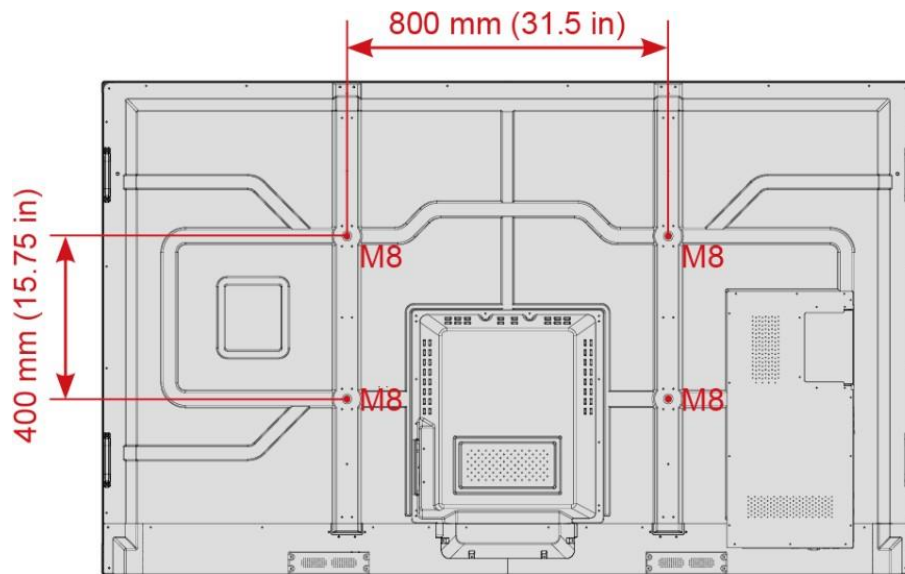
TT-6518VN: 600 x 400mm / 23,62 x 15,75 in.

Sử dụng vít M8 có chiều dài từ 10 đến 15 mm (0,40 đến 0,59 in) để lắp đặt giá treo cho màn hình cảm ứng. Kích thước của các lỗ lắp trên bảng điều khiển phía sau được hiển thị trong hình dưới đây.

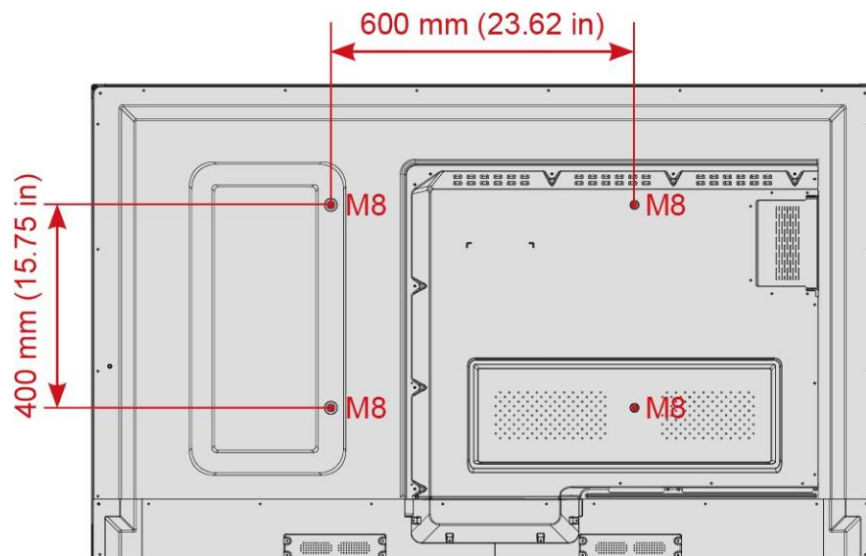
NOTE

Tham khảo một trình cài đặt chuyên nghiệp để cài đặt sản phẩm hiển thị.

TT-8618VN/ TT-7518VN:



TT-6518VN:



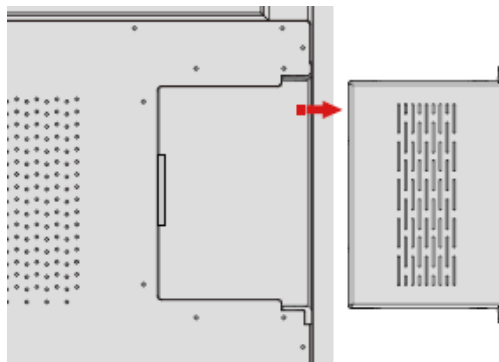
2.4 Lắp đặt PC Mini (Tùy chọn)



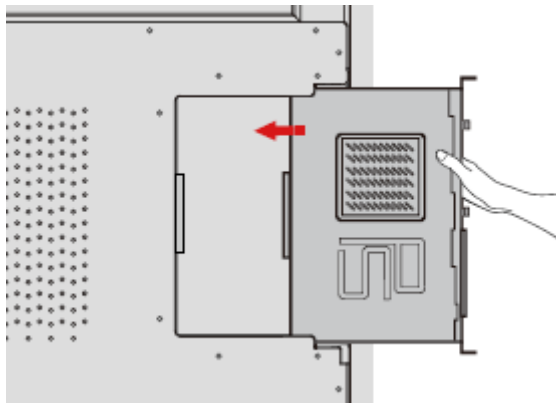
PC bên trong không hỗ trợ cắm khi màn hình đang hoạt động. Do đó, bạn phải chèn hoặc gỡ bỏ nó khi màn hình tắt. Nếu không, màn hình hoặc PC bên trong có thể bị hỏng.

PC bên trong không được cấu hình theo mặc định. Bạn sẽ cần phải mua PC riêng. Thực hiện các bước sau để cài đặt PC bên trong.

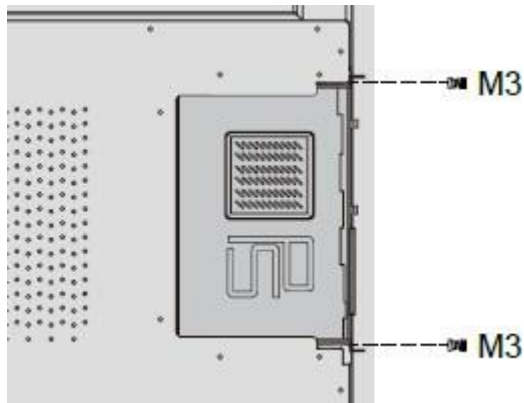
Bước 1 Tháo các vít M3 bằng tay để tháo nắp che chắn PC bên trong



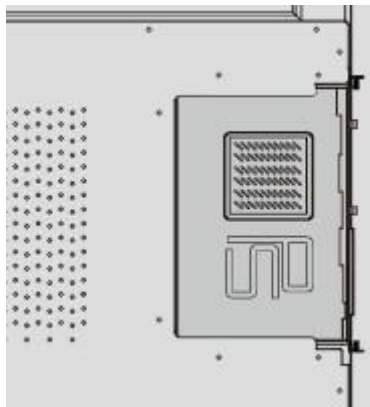
Bước 2: Đẩy PC bên trong ở phía sau màn hình từ phải sang trái.



Bước 3: Cố định PC bên trong màn hình bằng cách sử dụng vít M3..



Bước 4: Đảm bảo cài đặt đúng trước khi bật lại nguồn.



2.5 Cài đặt Newline Assistant

Giới thiệu

Newline Assistant là công cụ được sử dụng làm cầu nối giữa hệ thống thông minh và Internal PC (OPS). Nó giúp thêm phần mềm windows vào hệ thống thông minh cũng như bảo vệ dữ liệu / camera USB khi chuyển đổi giữa các nguồn.

Do đó, chúng tôi thực sự khuyên người dùng nên cài đặt Newline Assistant sau khi cài đặt PC bên trong.

Cài đặt

Bước 1 Cài đặt chính xác PC nội bộ.

Bước 2 Trên trang chủ, bấm Windows. Nó sẽ chuyển nguồn tín hiệu sang hệ thống Windows bên trong.

Step 3 Đăng nhập vào trang web www.newline-interactive.com và chọn **Products > Software** để tải xuống gói cài đặt Newline Assistant.

Step 4 Cài đặt Newline Assistant theo hướng dẫn.

3

Bắt đầu sử dụng

3.1 Bật Nguồn

Bước 1 Cắm nguồn điện vào ổ cắm điện và cắm đầu nối nguồn vào bên cạnh sản phẩm. Đảm bảo công suất nằm trong phạm vi từ 100 V đến 240 V với tần số 50 Hz / 60 Hz \pm 5%. Đảm bảo nguồn điện phải có điện.

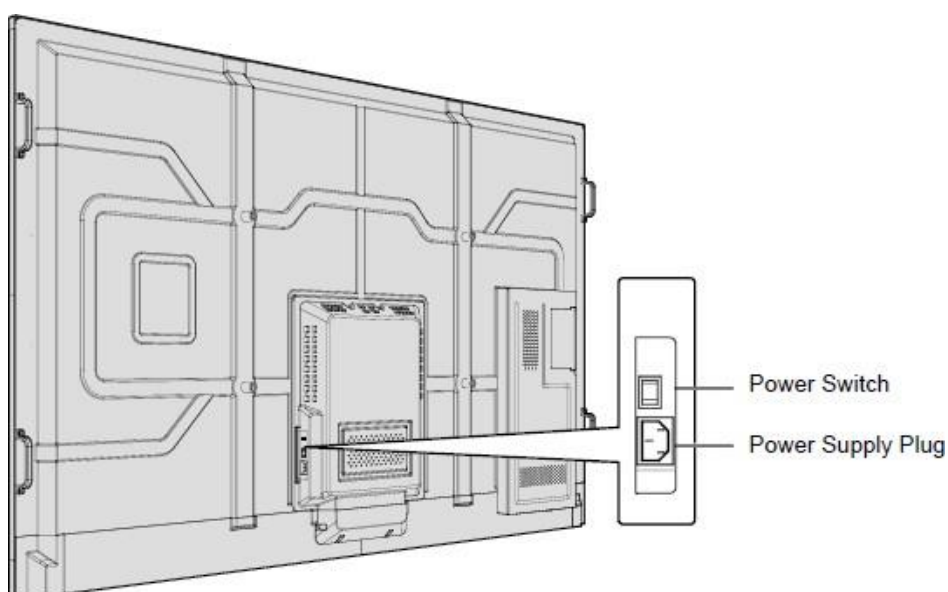


NOTE

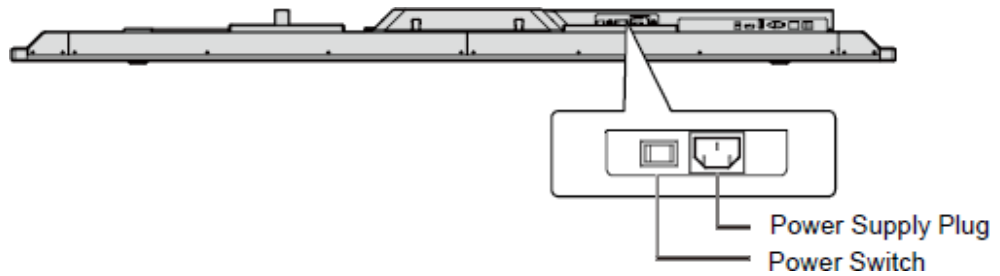
Các ổ cắm điện nên được lắp đặt gần thiết bị và có thể dễ dàng truy cập.



Bước 2 Bật công tắc nguồn nằm ở mặt bên của sản phẩm để bật “ON”.

TT-8618VN/TT-7518VN:







TT-6518VN:

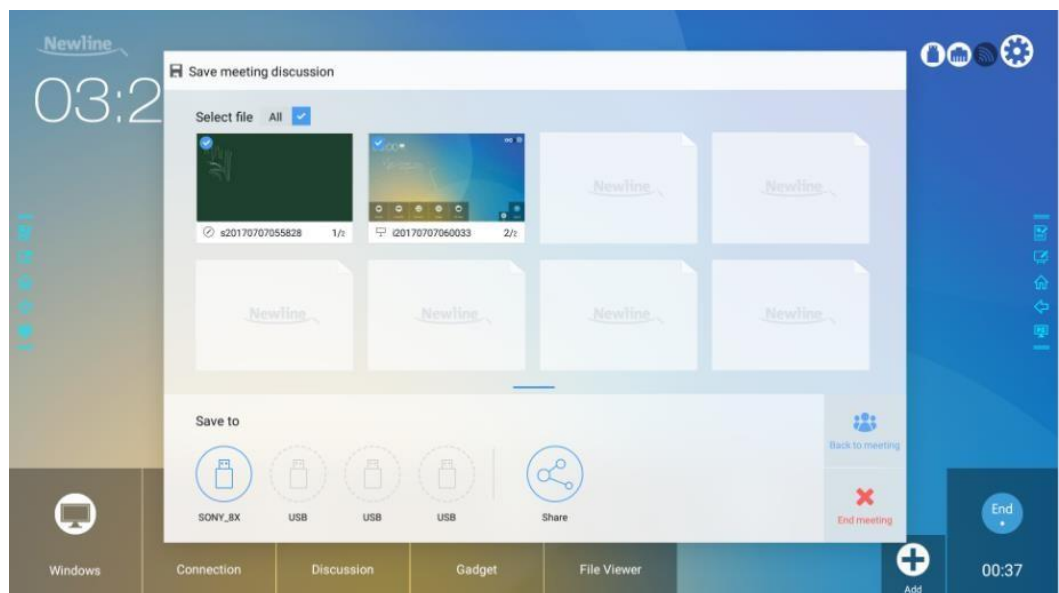




Bước 3 Nhấn nút bật nguồn  trên bảng điều khiển phía trước hoặc  Trên điều khiển từ xa.

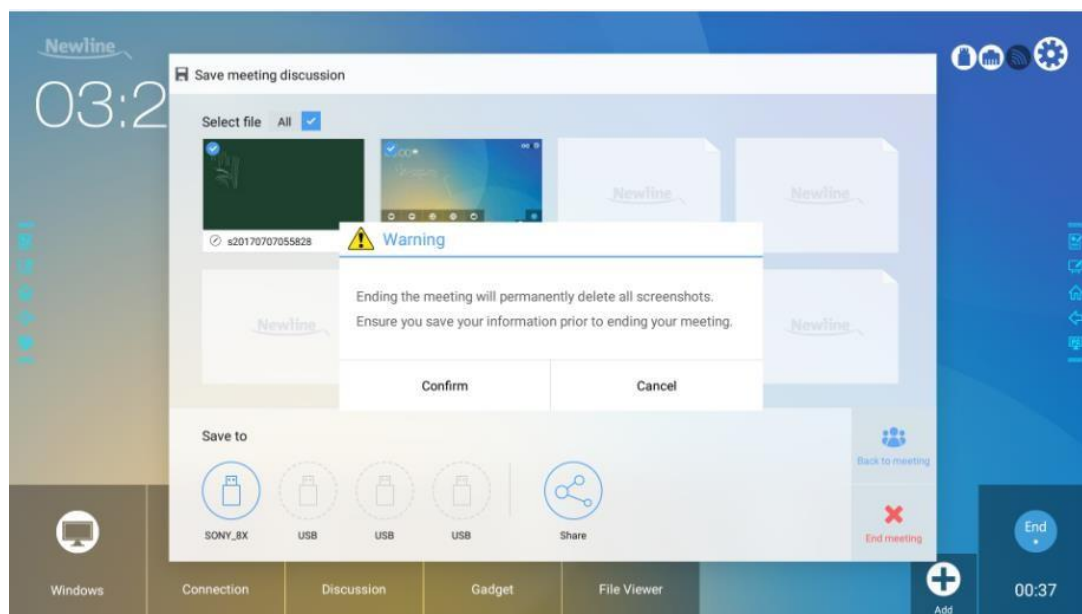
3.2 Tắt Nguồn

Bước 1 Tắt màn hình trong các trường hợp sau:

- ✓ Nếu không có dữ liệu bảng trắng hoặc (các) ảnh chụp màn hình, hãy nhấn nút nguồn  trên bảng trắng trước hoặc nút nguồn  trên điều khiển từ xa để tắt màn hình. Chuyển đến bước 3.
- ✓ Nếu có dữ liệu bảng trắng hoặc (các) ảnh chụp màn hình, hãy lưu trữ tài liệu cuộc họp của bạn trước khi tắt màn hình cảm ứng. Nếu không, sản phẩm sẽ xóa tài liệu cuộc họp của bạn sau khi cuộc họp kết thúc.
- ✓ Bấm nút nguồn  trên bảng điều khiển phía trước hoặc nút nguồn  trên điều khiển từ xa. Trang thảo luận cuộc họp sẽ được hiển thị như trong hình dưới đây.



Bước 2 Nhấn nút nguồn  trên bảng điều khiển phía trước hoặc nút nguồn  trên điều khiển từ xa 1 lần nữa. Hộp thoại Cảnh báo sẽ được hiển thị như trong hình dưới đây.



Bước 3 Bên trong hộp thoại cảnh báo **Warning**, click **Cancel**. Bạn có thể lưu tập tin nếu muốn. Sau khi tệp được lưu, quay lại Bước 2. Click **Confirm**, và đèn báo nguồn sẽ chuyển sang màu đỏ.

Bước 4 Nếu bạn sẽ không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài, chúng tôi khuyên bạn nên chuyển đổi công tắc nguồn sang Tắt “OFF”.



NOTE

- ✓ Nếu PC bên trong được trang bị, PC bên trong và màn hình sẽ tắt đồng thời khi bạn tắt nguồn hệ thống.
- ✓ Không được ngắt kết nối nguồn điện của màn hình khi bật PC bên trong.

3.3 Calibration (Hiệu chuẩn)

Nếu vị trí con trỏ có độ lệch lớn so với điểm chạm thực tế, hiệu chuẩn được sử dụng để loại bỏ độ lệch. Định vị được yêu cầu trong các tình huống sau:

- ✓ PC bên trong được sử dụng.
- ✓ Một máy tính được kết nối thông qua giao diện HDMI hoặc DisplayPort.



NOTE

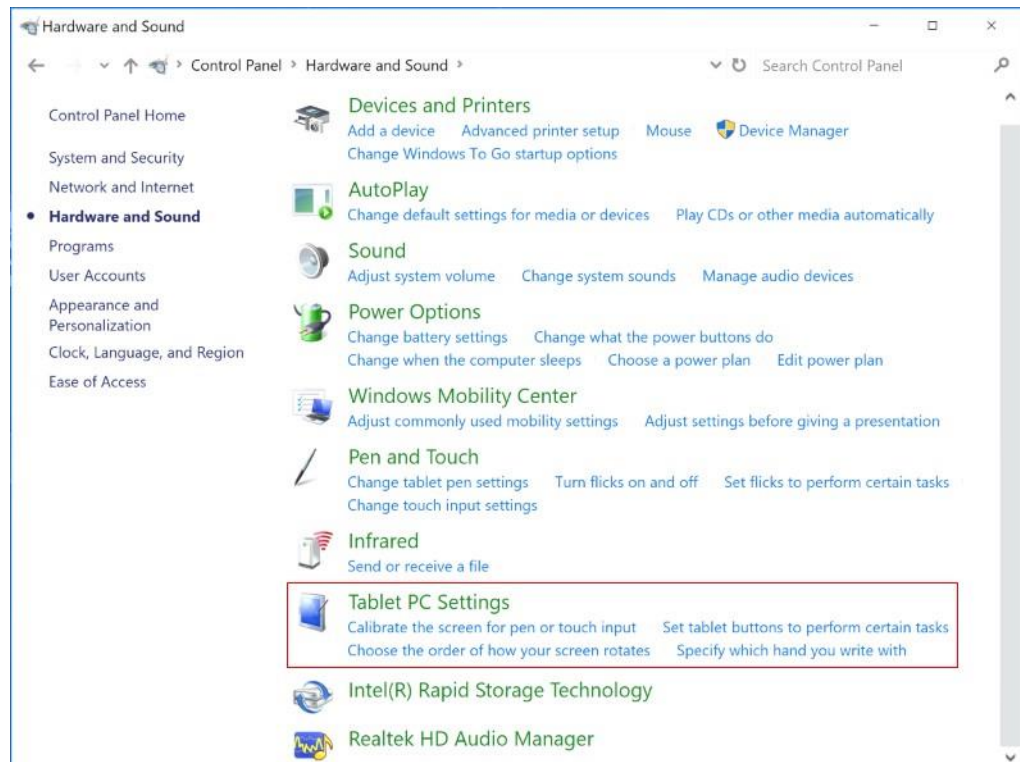
Giao diện hoạt động trên hệ thống Thông minh không cần định vị. Các sản phẩm bên ngoài có phiên bản Microsoft Windows 7 trở lên sẽ yêu cầu định vị.

Nếu định vị không chính xác, thực hiện các thao tác sau để hiệu chỉnh lại. Dưới đây lấy Windows 10 làm ví dụ:

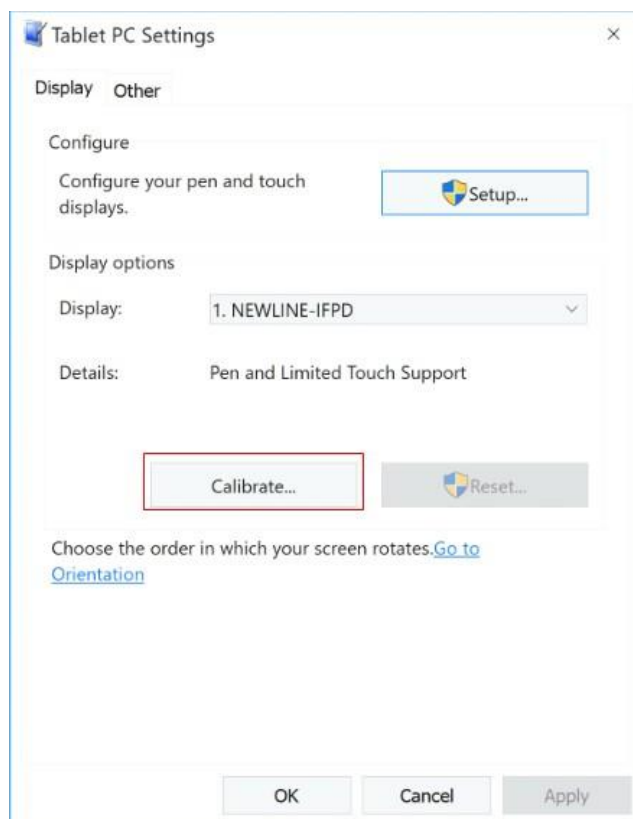
Bước 1 Đảm bảo rằng giao diện HDMI hoặc DP interface và các sản phẩm bên ngoài được kết nối đúng cách.

Bước 2 Chọn tín hiệu Windows tương ứng từ menu nguồn tín hiệu. Trang Windows sẽ được hiển thị.

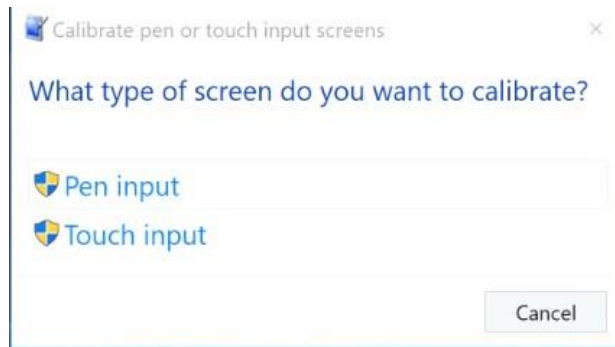
Bước 3 Chọn **Tablet PC Settings** trên trang **Control Panel**.





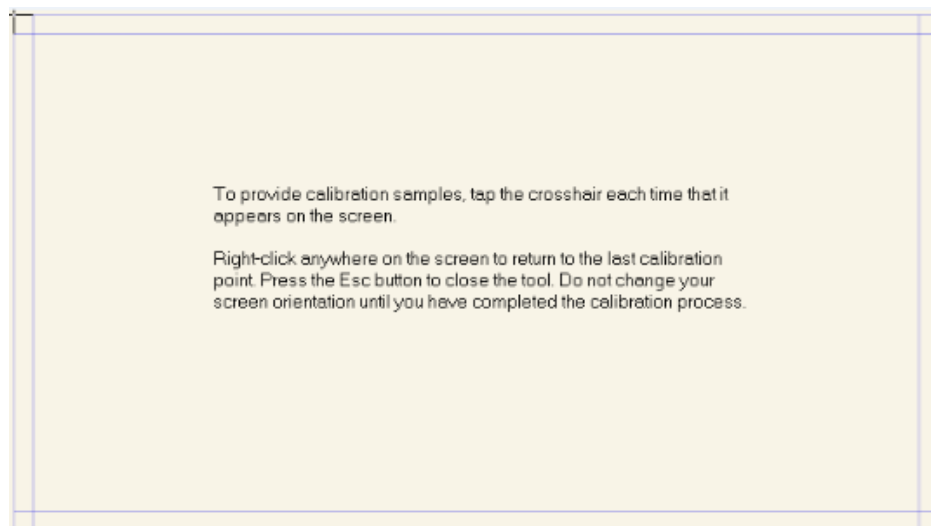
Bước 4 Chọn  trong **Tablet PC Settings window**.



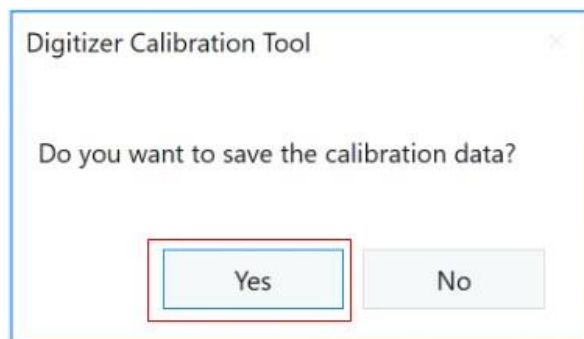
Bước 5 chọn **Touch input** từ **option** and **start calibration**.



Bước 6 Sử dụng ngón tay hoặc bút chì để nhấp và giữ trung tâm của chữ thập nhấp nháy. . Đừng phát hành nó cho đến khi  di chuyển đến điểm định vị tiếp theo. Hoàn thành quá trình hiệu chuẩn theo hướng dẫn.



Bước 7 Sau khi hiệu chỉnh xong, Hộp thoại **Digitizer Calibration Tool** sẽ được hiển thị. Nhấp **Yes** để lưu dữ liệu hiệu chuẩn.



 **TIP**

- ✓ Để đảm bảo độ chính xác bằng văn bản, hãy sử dụng bút chì hoặc bút kèm theo của sản phẩm để định vị chính xác.
- ✓ Lỗi định vị có thể gây ra lỗi chức năng cảm ứng của màn hình. Trong trường hợp đó, vui lòng thực hiện định vị lại.

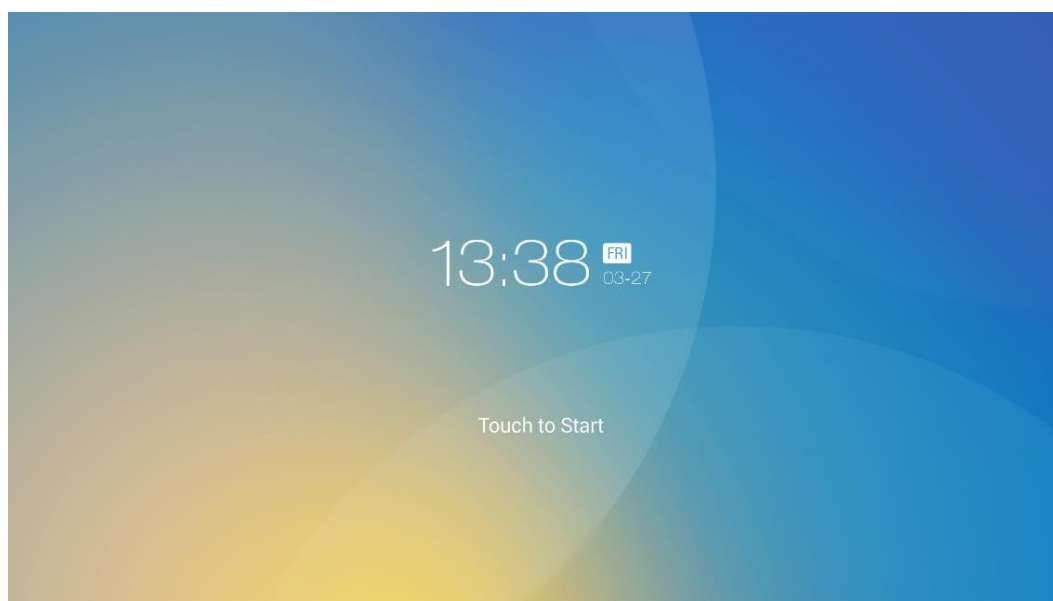
Bước 8 Hộp thoại **Tablet PC Settings** sẽ được hiển thị lại. Nhấn **OK**. Việc định vị sẽ hoàn tất.

4

Sử dụng màn hình tương tác

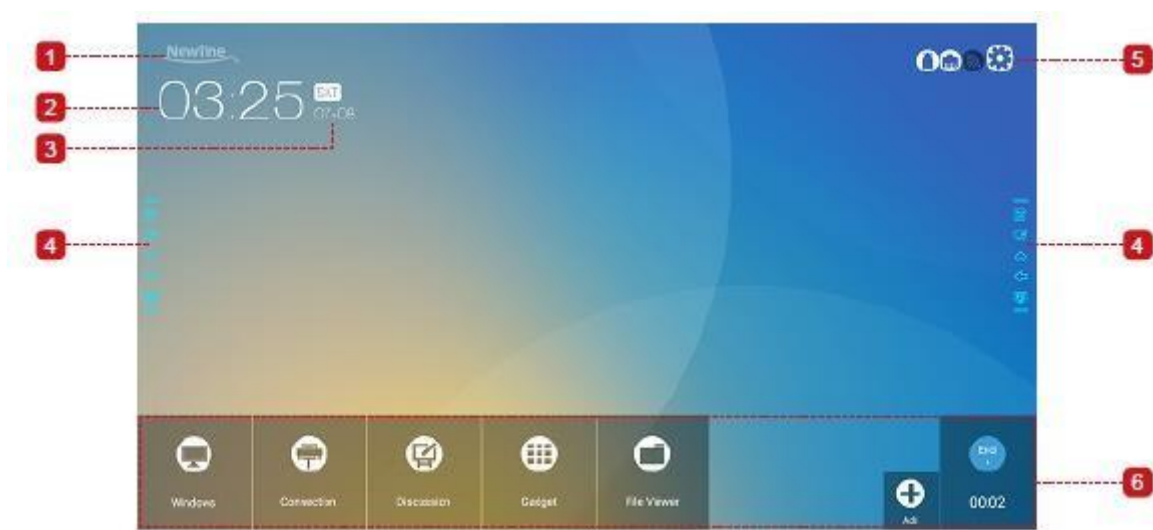
4.1 Bắt đầu với màn hình (Start Screen)

Khi bật màn hình, màn hình sẽ hiển thị trang màn hình bắt đầu. Như hình bên dưới đây..



4.2 Home (Trang chủ)

Chạm vào màn hình để bắt đầu cuộc họp và sản phẩm sẽ chuyển đến Trang chủ. Như thể hiện trong hình dưới đây.



1: Logo (Shortcut to Settings)

3: Ngày tháng (Shortcut to Calendar)


5: Thanh trạng thái và cài đặt

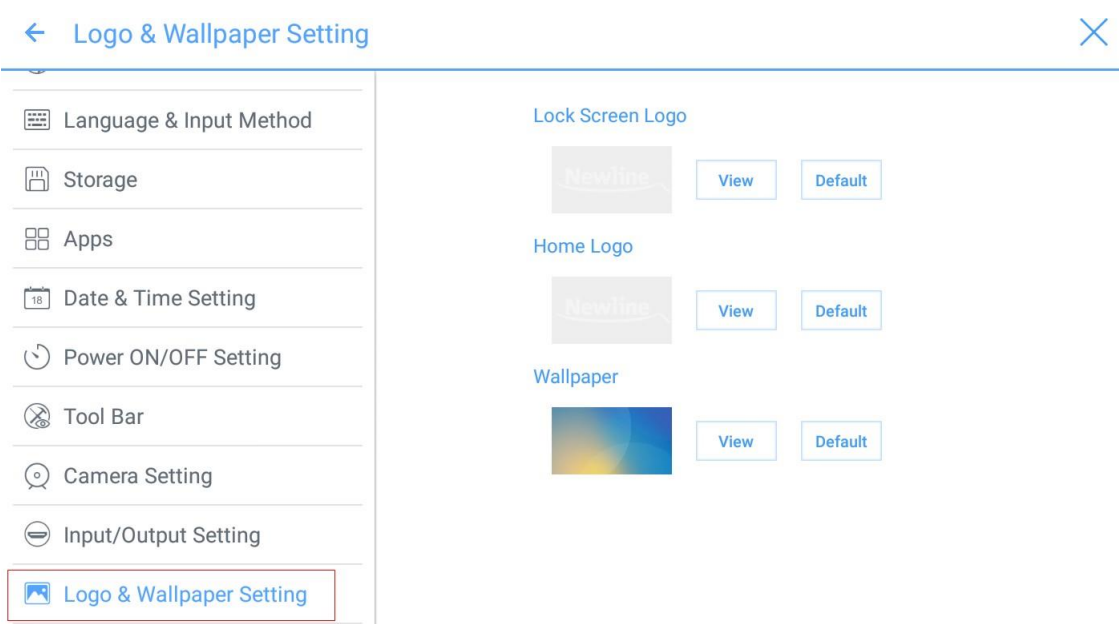
2: Đồng hồ (Shortcut to World Clock)

4: Thanh công cụ cạnh

6: Main Toolbar

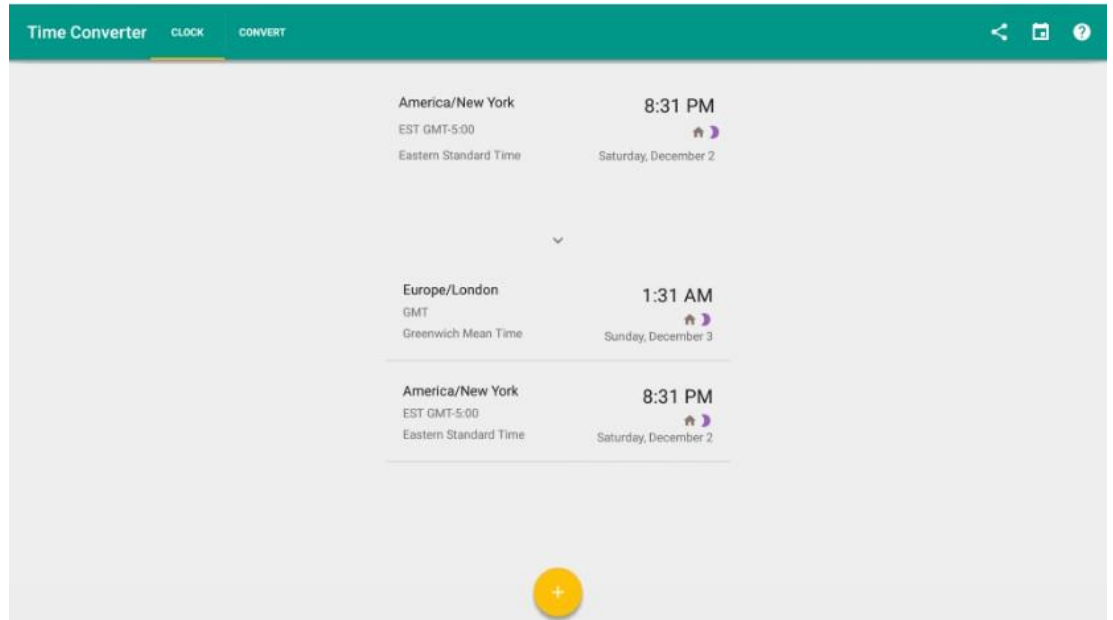
Shortcut for Settings (Cài đặt qua phím tắt)

Nhấp vào biểu tượng  trên trang chủ **Home** để vào trang cài đặt **logo & Wallpaper Setting**. Logo và hình nền có thể được lấy sẵn có trong máy hoặc từ một thiết bị được kết nối qua cổng USB, như thể hiện trong hình dưới đây.



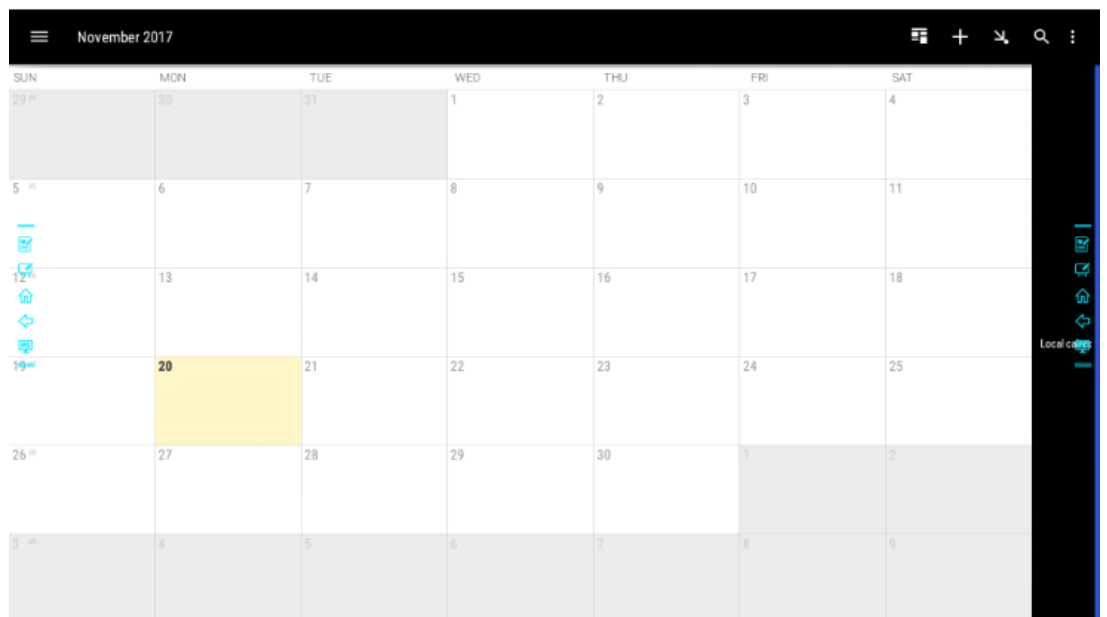
Shortcut for World Clock (Cài đặt thời gian qua phím tắt)

Nhấp vào biểu tượng thời gian trên trang chủ **Home** để chuyển vào trang **Time Converter** và chuyển đổi thời gian và vùng. Nhấp vào  để thêm các múi giờ khác cho biết các quốc gia khác, như thể hiện trong hình dưới đây.



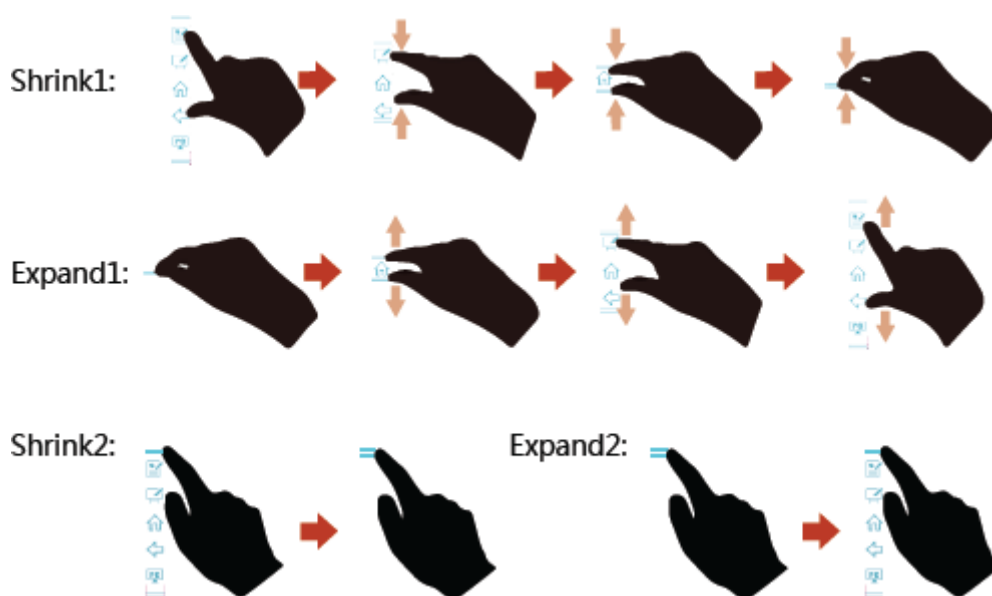
Shortcut for Calendar (Cài đặt lịch qua phím tắt)

Nhấp vào biểu tượng này **Calendar** để vào trang Lịch và đặt lịch và đồng bộ hóa với lịch Google, như trong hình dưới đây.



Thanh công cụ bên

Các biểu tượng ở chế độ Mode/Discussion Mode/Home/Return/Windows được hiển thị bằng cách mặc định trên thanh công cụ ở hai bên màn hình. Thanh công cụ phía dưới có thể được tùy chỉnh theo lựa chọn của bạn (Biểu tượng mặc định là Windows). Bạn cũng có thể ẩn thanh công cụ bên cạnh trong cài đặt hoặc di chuyển nó lên và xuống, thu nhỏ hoặc mở rộng bằng cử chỉ. Bạn có thể nhấp đúp vào “=” để mở rộng hoặc thu nhỏ thanh công cụ. Nhấn và giữ biểu tượng tùy chỉnh để mở các biểu tượng cấp 2.







Các chức năng của thanh công cụ như sau:








Biểu tượng	Chức năng
	Nhập chế độ chú thích, nhấp lại để dừng chú thích và lưu ảnh chụp màn hình.
	Chế độ thảo luận
	Tới trang chủ
	Quay trở lại menu/Exit (thoát)
	Vào nguồn PC bên trong
	Quản lý các ứng dụng hiện đang chạy. Trượt sang trái / phải ứng dụng hiện đang chạy hoặc bấm × ở góc trên bên phải để đóng ứng dụng.
	Vào nguồn yêu thích
	Xem tất cả các tiện ích

Thanh trạng thái và cài đặt (Status Bar and Settings)

Góc trên bên phải của trang chủ hiển thị ba biểu tượng trạng thái làm việc (bao gồm bộ nhớ flash USB, Ethernet và Wi-Fi) và phím tắt cài đặt hệ thống..




Icon	Chức Năng
	Nếu (các) bộ nhớ flash USB được kết nối với cổng USB, biểu tượng này sẽ được bật. Để biết chi tiết về phương thức đầu dây của cổng USB, xem phần Cổng “Ports”.
	Nếu sản phẩm được kết nối với Ethernet, biểu tượng sẽ được bật. Để biết chi tiết về phương thức đầu dây của mạng có dây, xem phần Cổng “Ports”.
	Nếu sản phẩm được kết nối với mạng không dây, biểu tượng sẽ được bật. hoặc chi tiết về phương thức nối dây của mạng không dây, xem phần Cổng “Ports”.
	Truy cập trang cài đặt hệ thống.

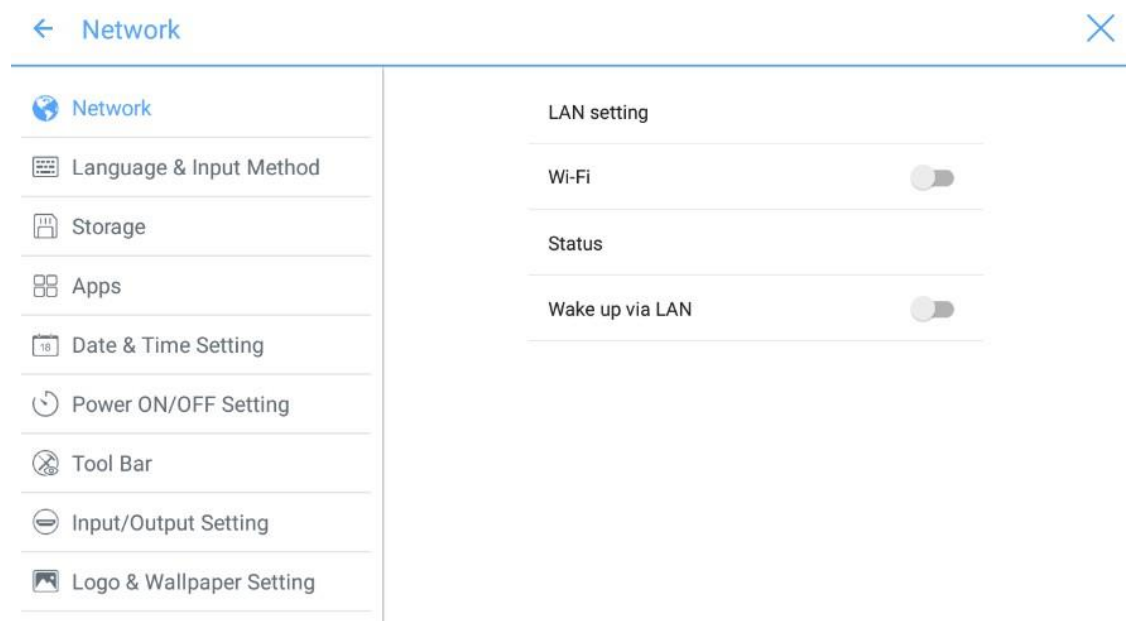
Thanh công cụ chính (Main Toolbar)

Biểu Tượng	Chức Năng
	Chuyển sang nguồn PC bên trong
	Nhập Connection chuyển sang sản phẩm được kết nối, bao gồm các nguồn tín hiệu được bật và các ứng dụng không dây. ✓ Các nguồn tín hiệu được bật bao gồm Mặt trước HDMI, Mặt sau HDMI (1 đến 3) và DisplayPort.. ✓ Các ứng dụng không dây bao gồm Montage và Trucast..
	Cung cấp chức năng bảng thảo luận và chức năng chú thích màn hình.
	Tiện ích hiển thị tất cả các ứng dụng được cài đặt sẵn, bao gồm Office viewer , Email , Calendar , Gallery , World clock , và Calculator . Nhấp vào biểu tượng của một ứng dụng để chạy ứng dụng.
	Mở Trình quản lý tệp và bạn có thể khám phá các tệp bên trong và bên ngoài của màn hình.
	Nhấp vào Thêm để Thêm trang, bạn có thể thêm tối đa 7 phím tắt vào phần mềm, tiện ích hoặc kết nối yêu thích của bạn vào Trang chủ. (Xem thêm chi tiết trong phần thêm phím tắt vào trang chủ “Add Shortcuts to Home Page”)
	Nhấp vào End để kết thúc một cuộc họp. Người dùng sẽ có lựa chọn lưu ảnh chụp màn hình bảng thảo luận và kết thúc cuộc họp. Khi một cuộc họp kết thúc, tất cả các ảnh chụp màn hình và dữ liệu thảo luận sẽ bị xóa.

4.3 Cài Đặt Hệ Thống (System Settings)

Nhập trang cài đặt hệ thống bằng một trong các phương pháp sau:

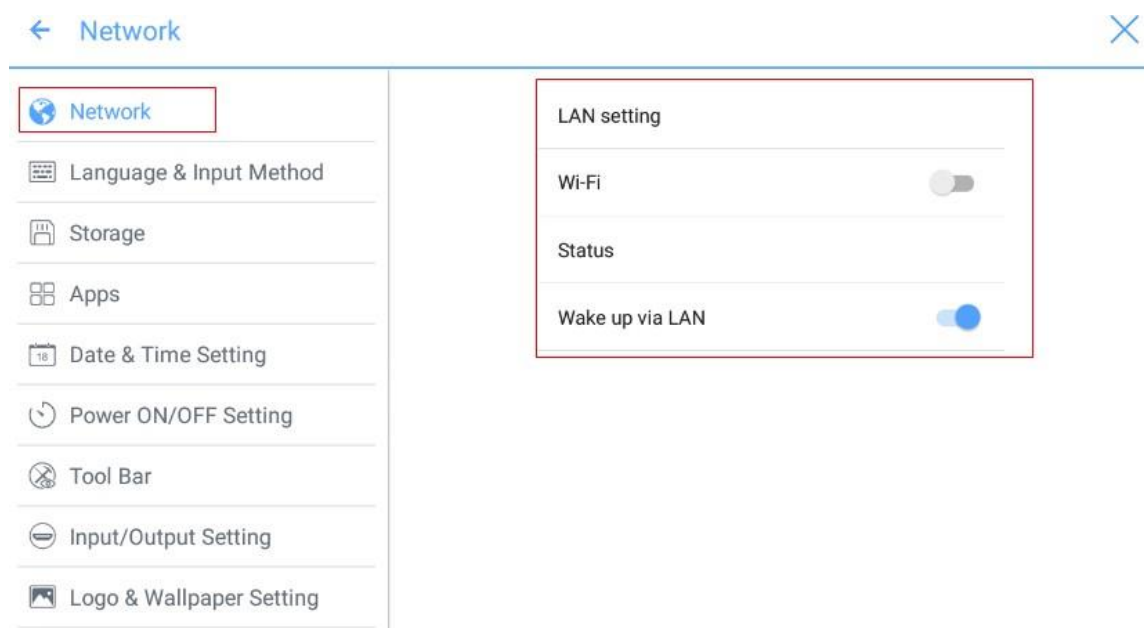
- ★ Nhấp vào biểu tượng  hoặc  trên trang chủ **Home**.
- ★ Nhấn  trên điều khiển từ xa.
- ★ Trong Menu cài đặt nhanh **Quick Setting Menu**, nhấn vào biểu tượng .



4.3.1 Cài đặt mạng (Network Settings)

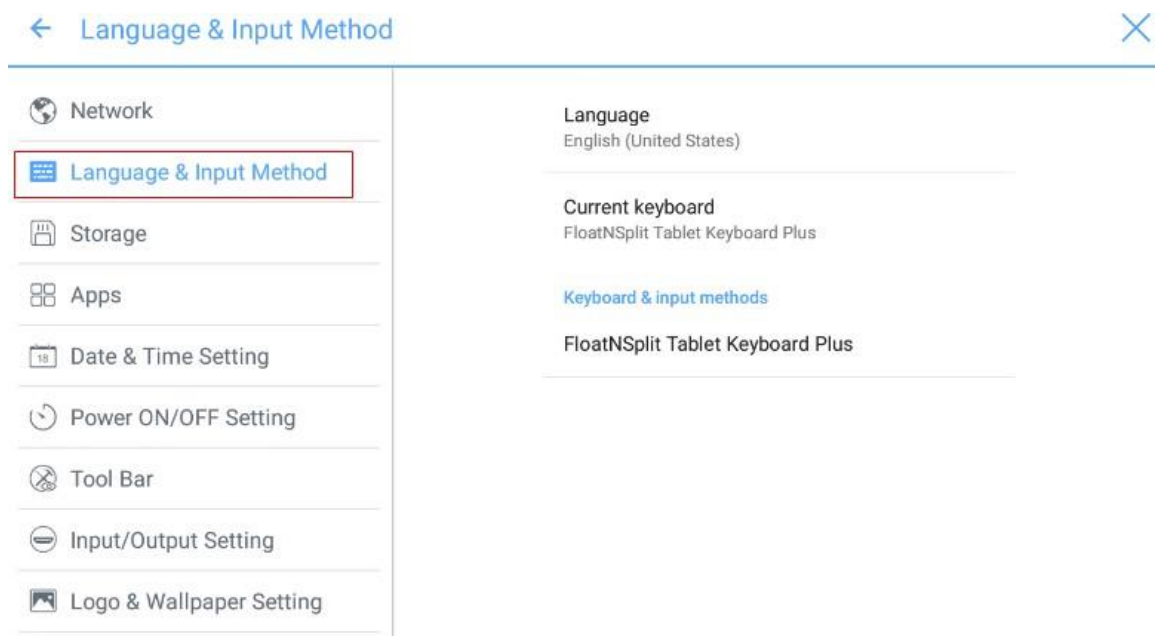
Nhấn vào **Network** trong menu con để cài đặt mạng LAN, Bật (enable) Wi-Fi, xem thông tin mạng, và bật chức năng **Wake up via LAN**.

- ✓ Cài đặt mạng LAN: Tự động lấy địa chỉ IP LAN hoặc đặt địa chỉ IP tĩnh theo yêu cầu..
- ✓ Wi-Fi: Nhấp vào nút tương ứng để bật chức năng Wi-Fi..
- ✓ Status: Xem địa chỉ IP, địa chỉ MAC và thời gian làm việc của màn hình.
- ✓ Wake up via LAN: Nhấp vào nút tương ứng để bật chức **Wake up via LAN**. Kết nối màn hình và PC với cùng một mạng LAN bằng cáp, Chạy **Wake up via LAN**, và tìm kiếm địa chỉ IP và địa chỉ MAC khớp với màn hình.



4.3.2 Cài đặt ngôn ngữ và phương thức nhập liệu (Language and Input Method Settings)

Nhấn vào **Language & Input Method** trong menu con như hình để cài đặt **language and input method**.

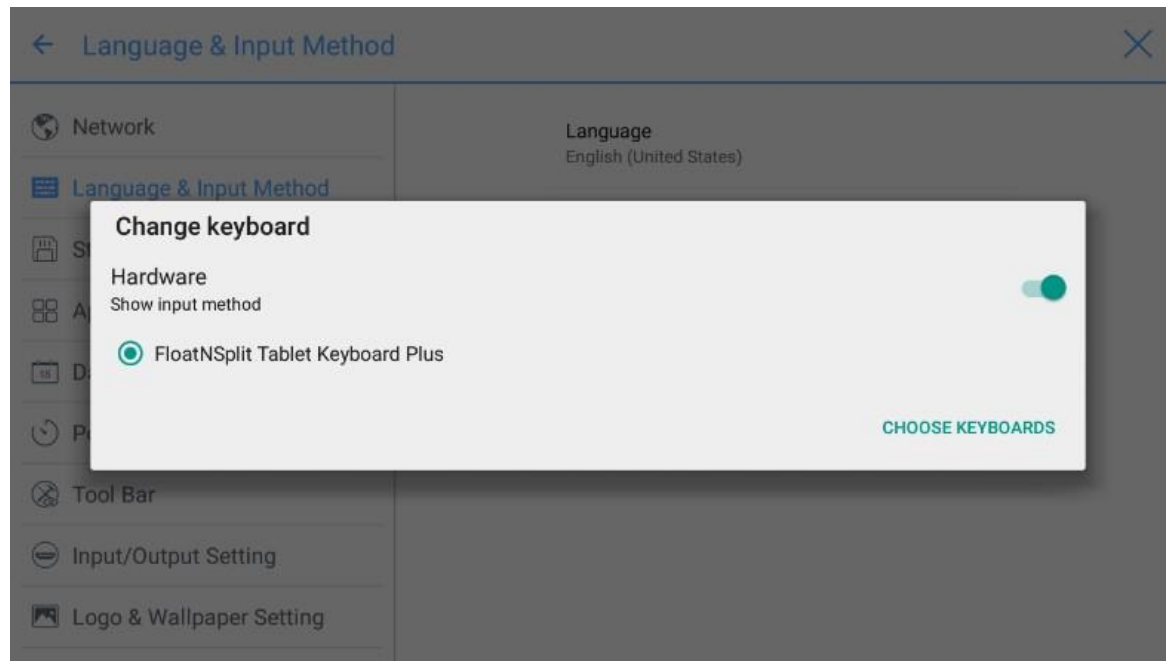


Phương thức nhập mặc định của hệ thống là **FloatNSplit Table Keyboard Plus**, và **Hardware keyboard** được bật. Nếu bạn muốn chuyển đổi sang ngôn ngữ khác, Hãy chuyển đổi ngôn ngữ nhập bàn phím **Keyboard & input methods**.






NOTE

Bàn phím FloatNSplit Plus không hỗ trợ tiếng Trung và tiếng Nhật.



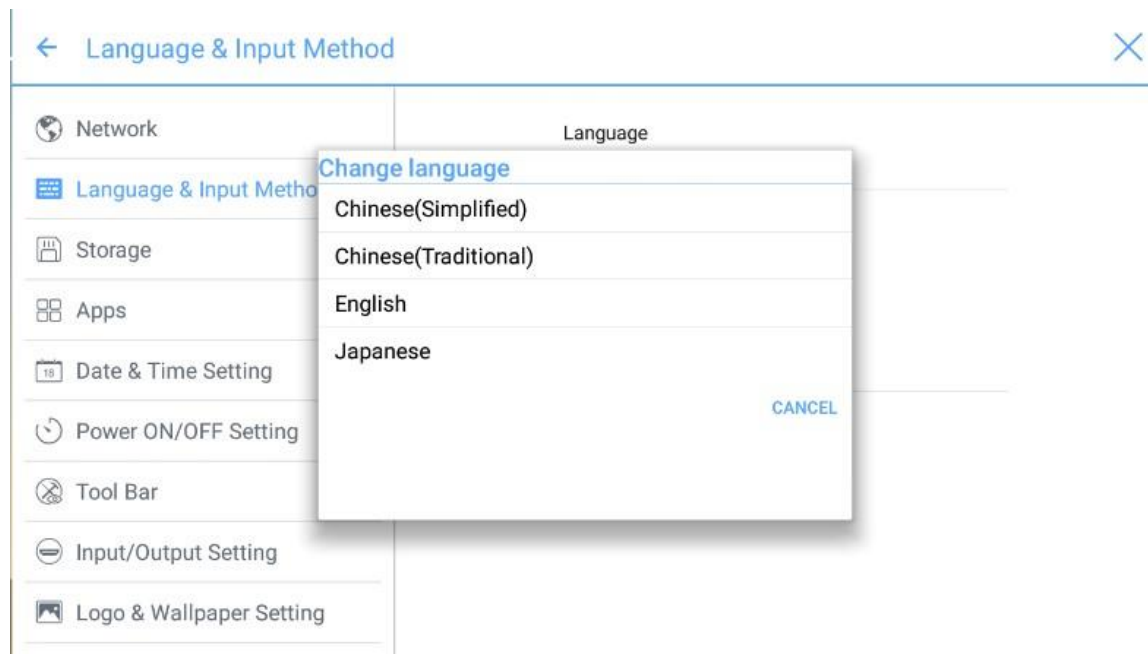
Mô tả Bàn phím FloatNSplit Plus:

- : Kéo biểu tượng này và thay đổi kích thước của bàn phím.
- : Kéo biểu tượng này để di chuyển bàn phím.
- : Nhấp vào biểu tượng này để chuyển chế độ mở bàn phím.



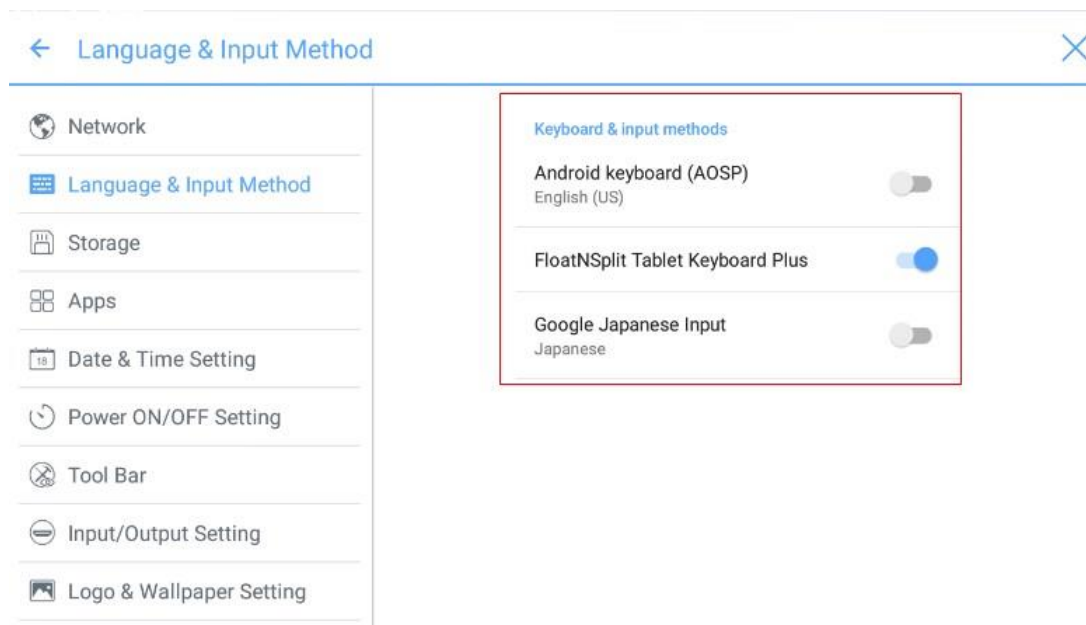
Cài đặt ngôn ngữ (Setting a Language)

Nhấp vào **Language** ở bên phải. Trong hộp thoại **Change language** được hiển thị, chọn ngôn ngữ.



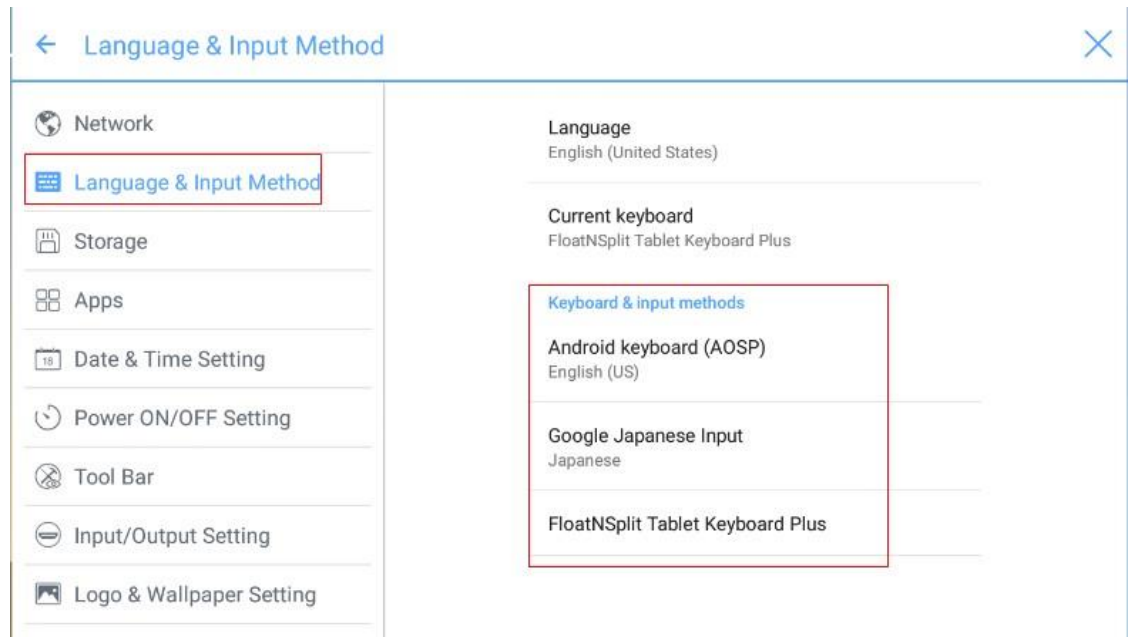
Thêm phương thức nhập liệu (Adding an Input Method)

Nhấp vào **Current keyboard** ở bên phải. trong trang **Change keyboard**, nhấp vào **CHOOSE KEYBOARDS**, mở ra **Keyboard & input methods**, và nhấp vào nút bên phải để thêm phương thức nhập để thêm phương thức nhập (có thể chọn nhiều lựa chọn).



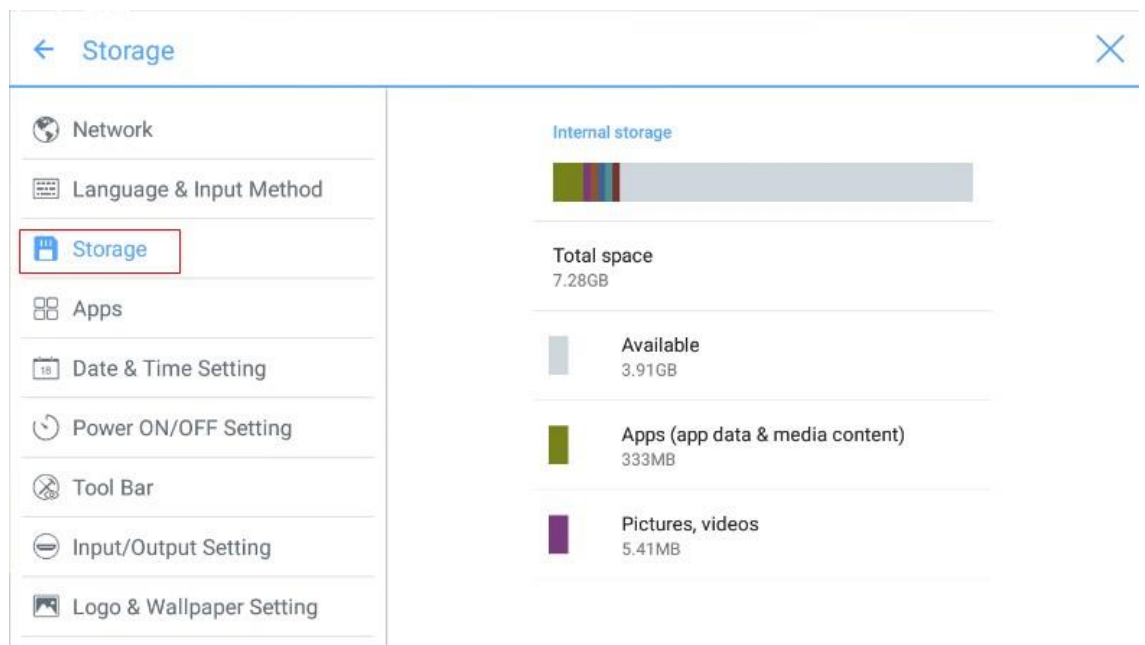
Cài đặt phương thức nhập (Setting an Input Method)

Chọn một phương thức nhập ở bên phải để đặt các thuộc tính của phương thức nhập.



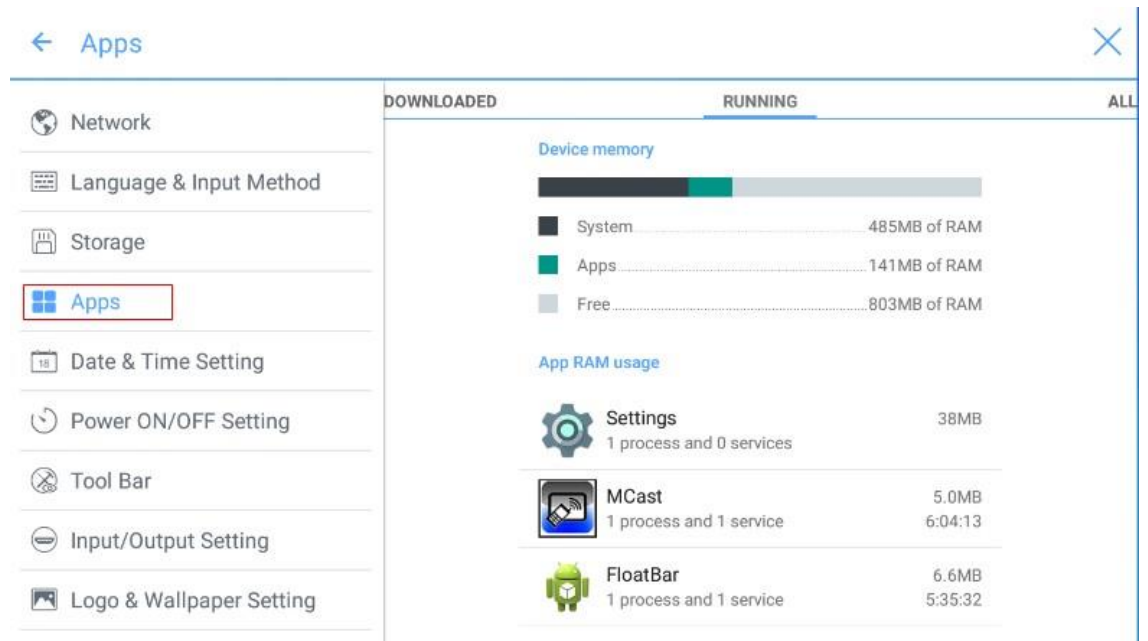
4.3.3 Lưu trữ (Storage)

Nhấn chọn **Storage** trong menu con để xem phân phối không gian bộ nhớ trong.



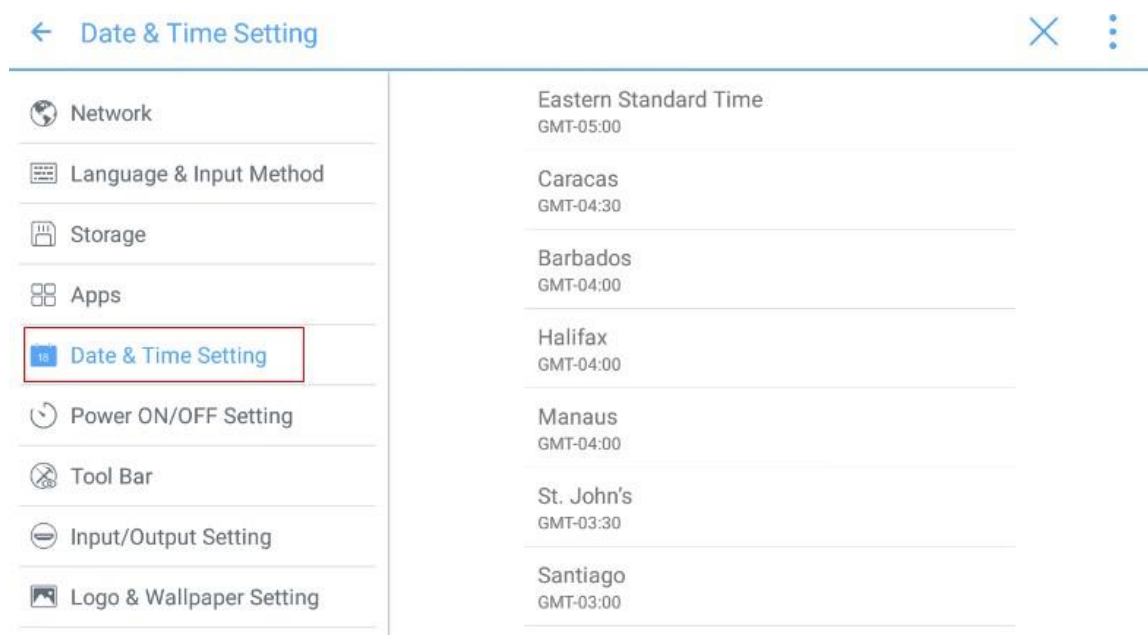
4.3.4 APPs

Nhấn vào **Apps** trong menu con để xem các ứng dụng đã tải xuống, các ứng dụng đang chạy, và tất cả các ứng dụng khác.



4.3.5 Cài đặt Ngày và Giờ (Date and Time Settings)

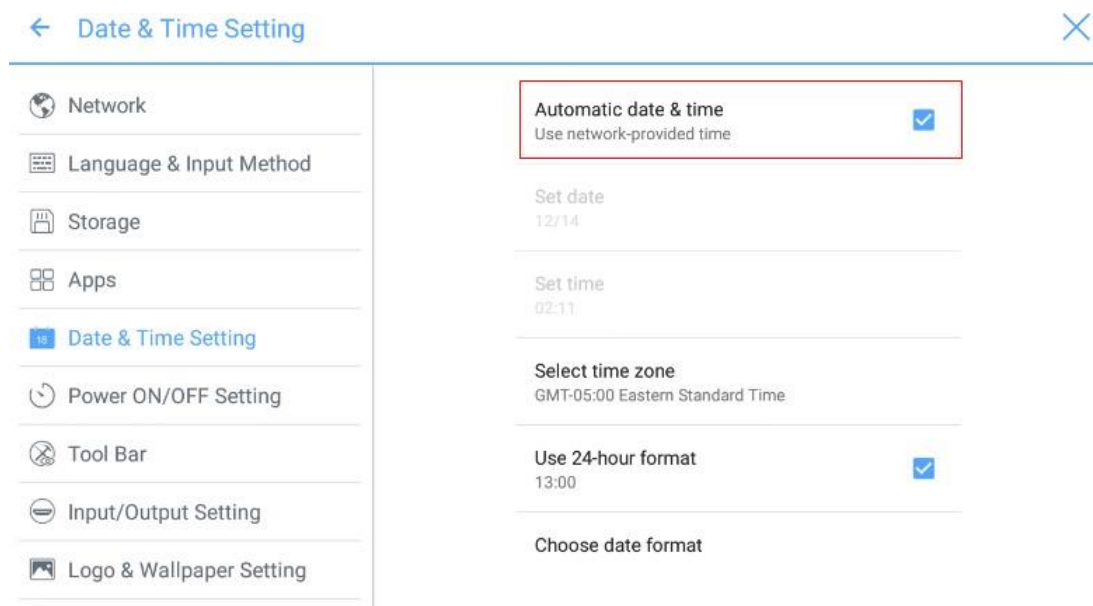
Nhấn vào **Date & Time Setting** trong menu con để cài đặt. Trước khi đặt ngày và giờ, người dùng nên bấm Chọn múi giờ (Select time zone) để chọn múi giờ địa phương.



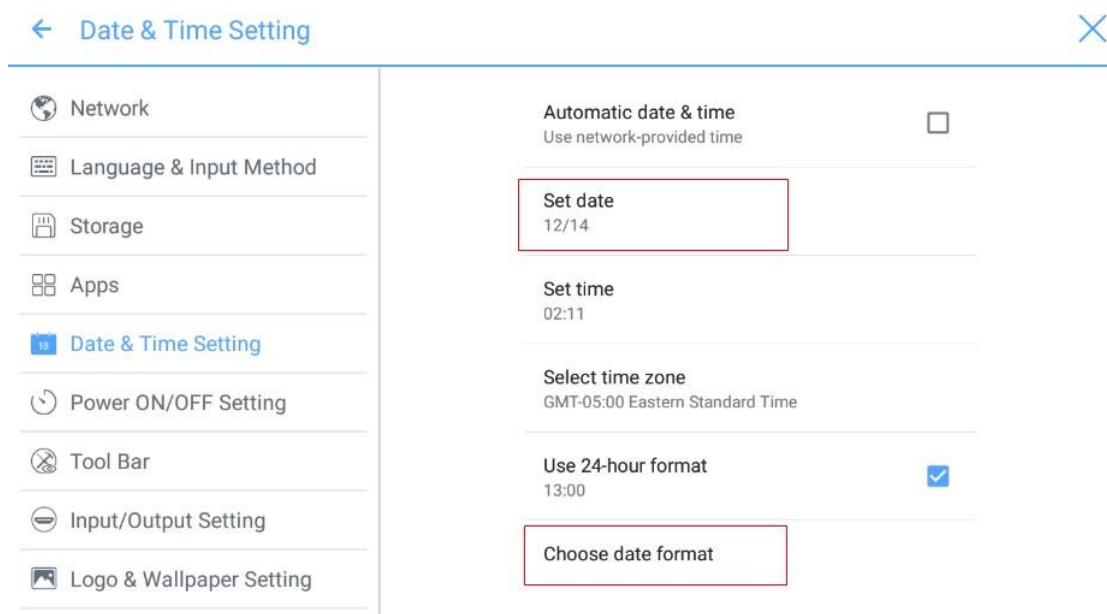
Setting a Date

Bạn có thể tự động lấy ngày từ hệ thống hoặc tự nhập ngày.

● Để tự động lấy ngày, chọn **Automatic date & time**.



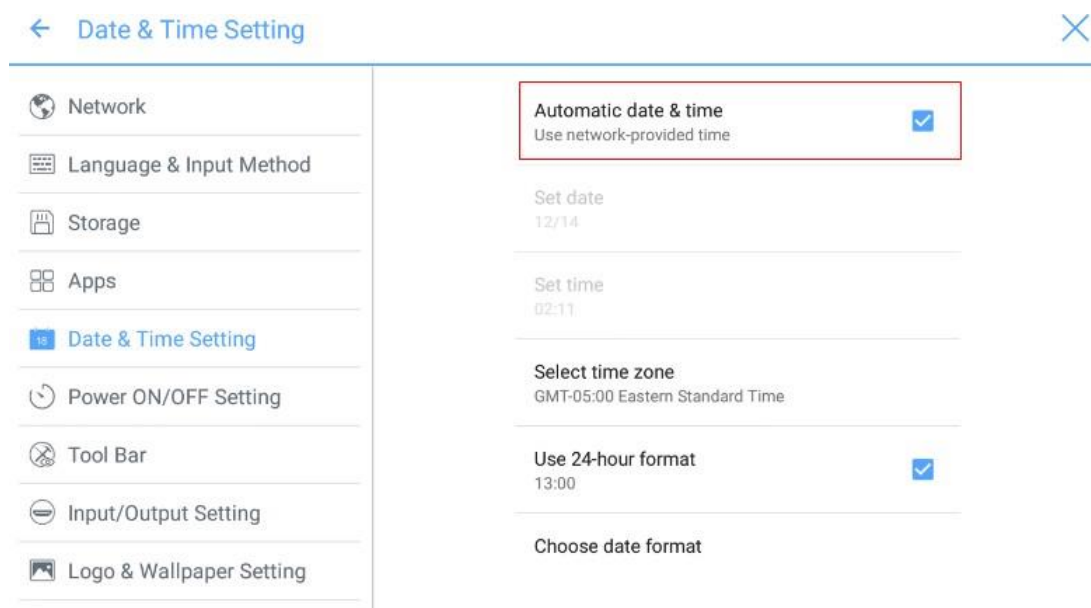
● Để tùy chỉnh định dạng ngày, chọn **Set date** and **Choose date format**.



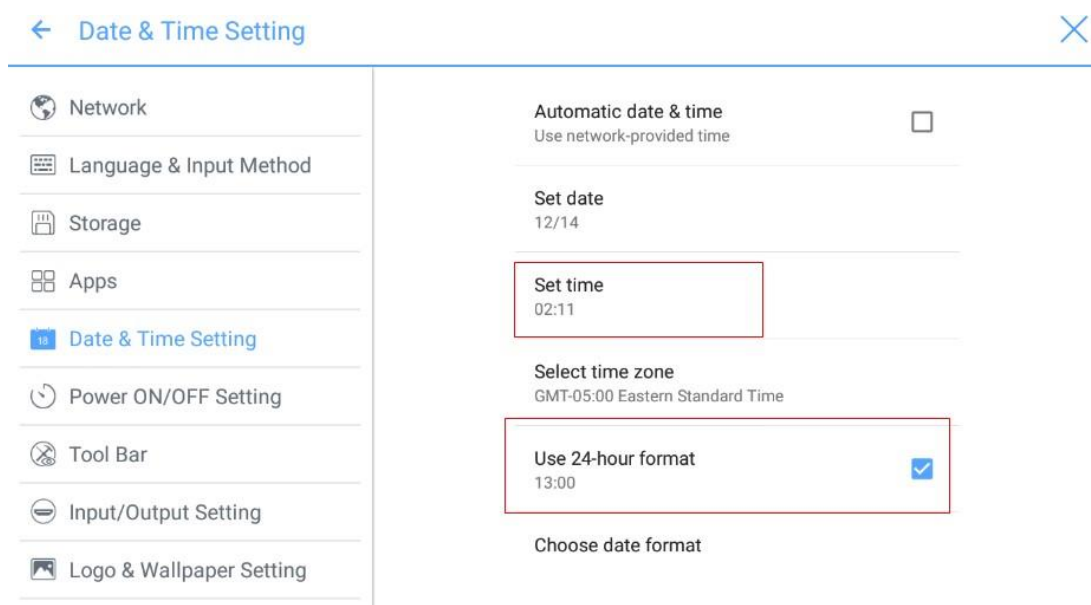
Setting Time

Bạn có thể tự động lấy thời gian hệ thống hoặc tùy chỉnh thời gian.

- ✓ Để tự động lấy thời gian, chọn **Automatic date & time**.



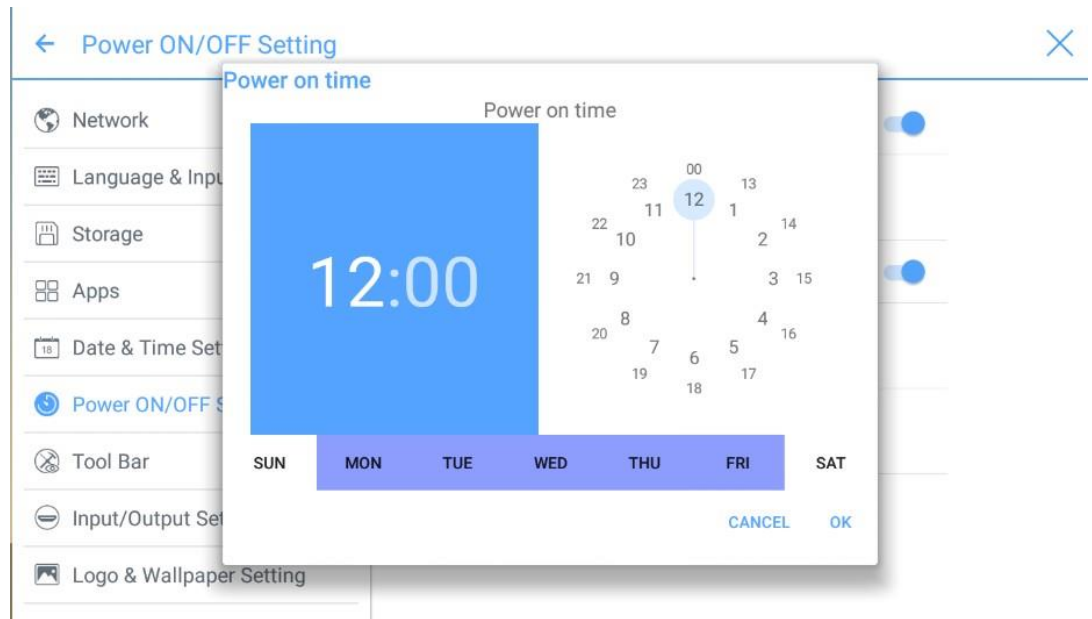
- ✓ Để tùy chỉnh định dạng thời gian and format thời gian, chọn trong **Set time** và **Use 24-hour format**.



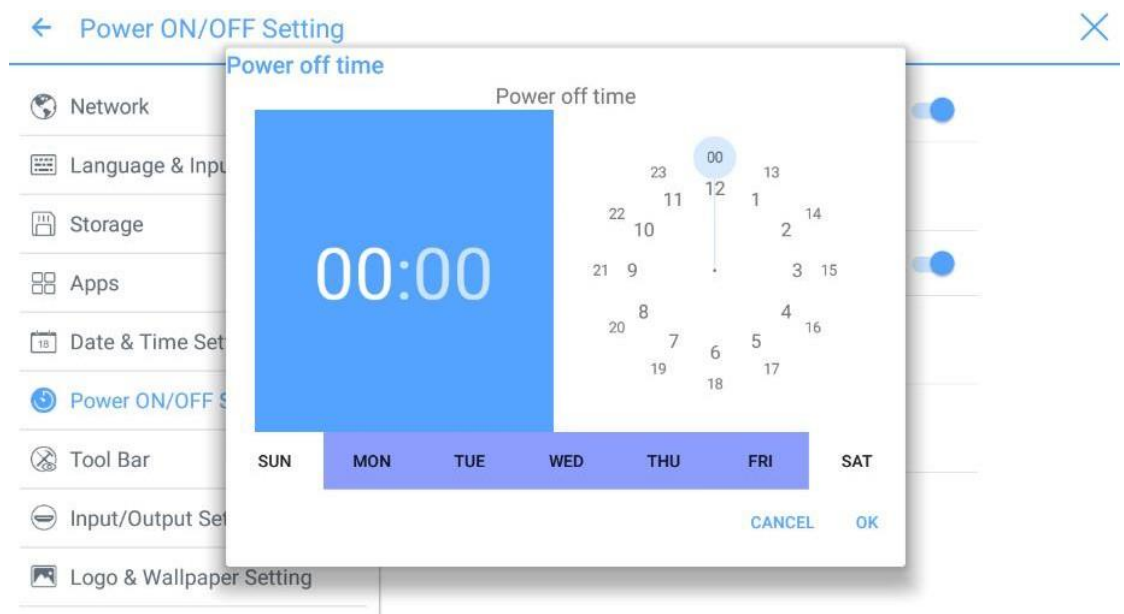
4.3.6 Cài đặt BẬT / TẮT nguồn (Power ON/OFF Setting)

Vào menu con **Power ON/OFF Setting** để đặt thời gian bật / tắt nguồn tự động và thời gian để hệ thống chuyển sang chế độ tắt..

- ✓ Để đặt thời gian bật nguồn tự động, chọn **Auto power on**, và đặt thời gian bật nguồn **Power on time**, như thể hiện trong hình dưới đây.



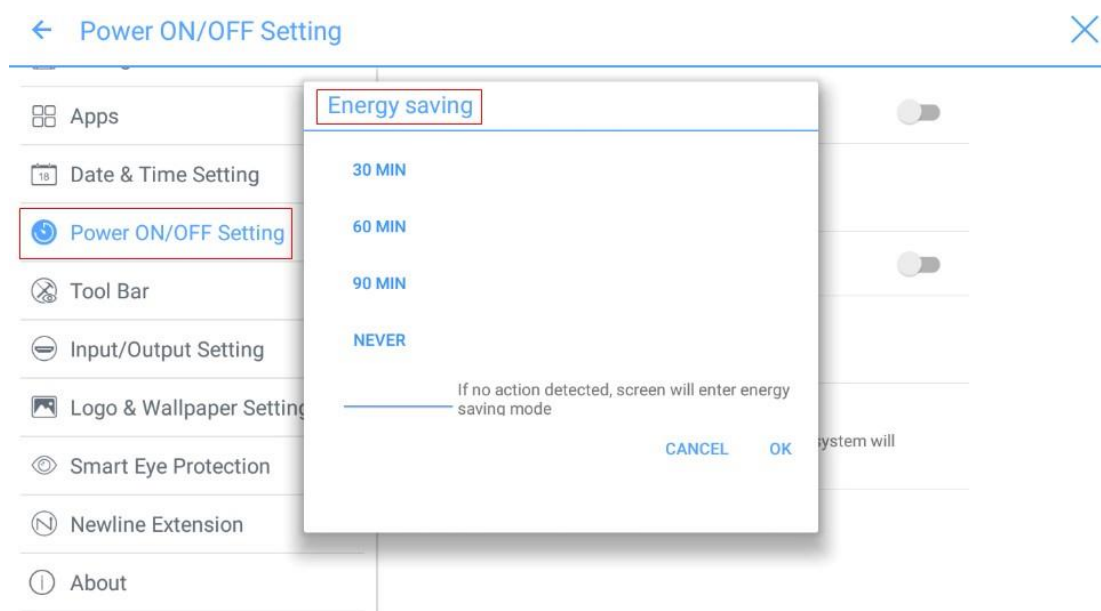
- ✓ Để đặt thời gian tắt nguồn tự động, chọn **Auto power off**, và đặt thời gian tắt nguồn trong **Power off time**, như thể hiện trong hình dưới đây.



- ✓ Để đặt thời gian tiết kiệm năng lượng, hãy nhấp vào **Energy saving**. Trong hộp thoại được hiển thị, đặt thời lượng mà màn hình sẽ chuyển sang chế độ khóa nếu màn hình còn lại không hoạt động. Sau khi màn hình bị khóa, nếu người dùng không vận hành màn hình trong vòng 120 giây, màn hình sẽ chuyển sang chế độ tắt. Thời lượng có thể được đặt thành **30 MIN**, **60 MIN**, **90 MIN**, or **NEVER**. Bạn cũng có thể tùy chỉnh thời lượng này và phạm vi là 3 phút đến 480 phút.

NOTE

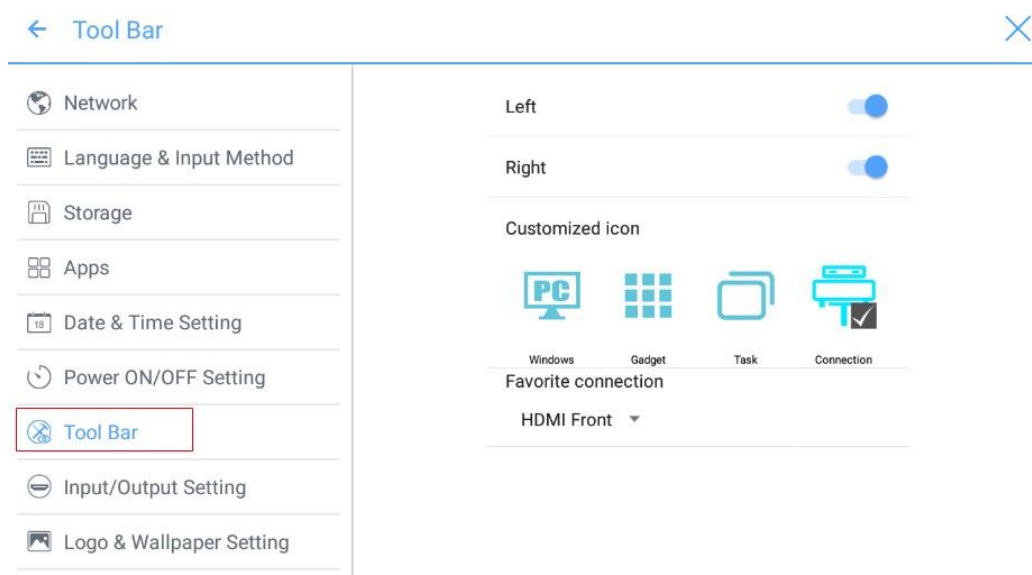
NEVER indicates that the automatic shut down mode function is not enabled.



4.3.7 Cài đặt thanh công cụ (Tool Bar Setting)

Nhấn vào **Tool Bar** trong menu con để cài đặt có để hiển thị thanh công cụ và biểu tượng không.

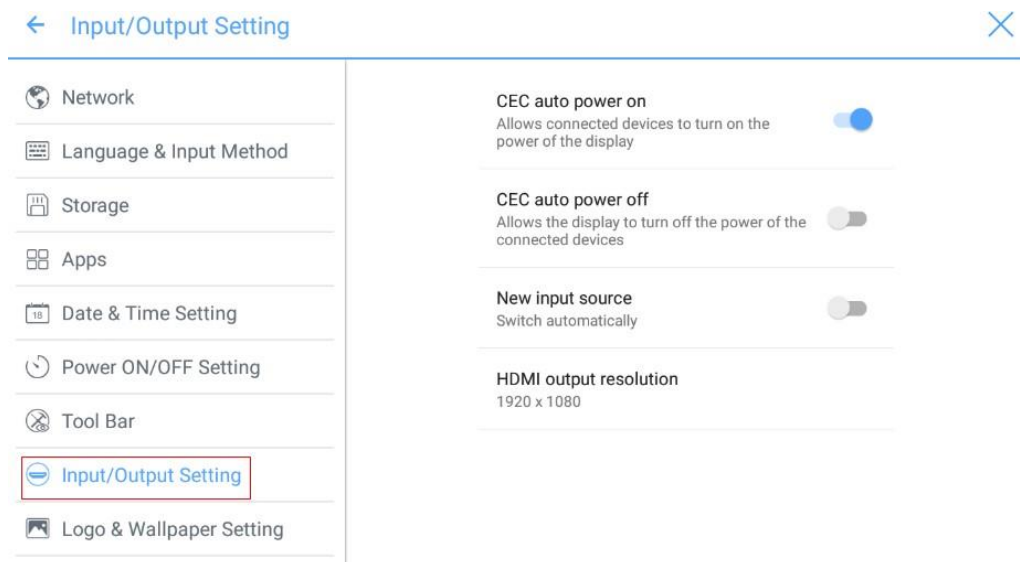
- ✓ Trái (Left): Bấm để Bật/tắt thanh công cụ bên trái.
- ✓ Phải (Right): Bấm để Bật/ Tắt thanh công cụ bên phải.
- ✓ Biểu tượng tùy chỉnh (Customized icon): Nhấp vào biểu tượng bên dưới **Customized icon** để hiển thị phím tắt cuối cùng ở 2 bên thanh công cụ. Nếu bạn xác định phím tắt là **Connection**, bạn có thể đặt nguồn tín hiệu để nhập sau khi phím tắt này được nhấp vào Kết nối yêu thích trong **Favorite Connection**.



4.3.8 Cài đặt đầu vào/ đầu ra (Input/Output Setting)

Nhập **Input/Output Setting** trong menu con để đặt chức năng bật / tắt nguồn tự động của thiết bị điều khiển điện tử tiêu dùng (CEC), nguồn tín hiệu mới và độ phân giải đầu ra hình ảnh qua cổng HDMI

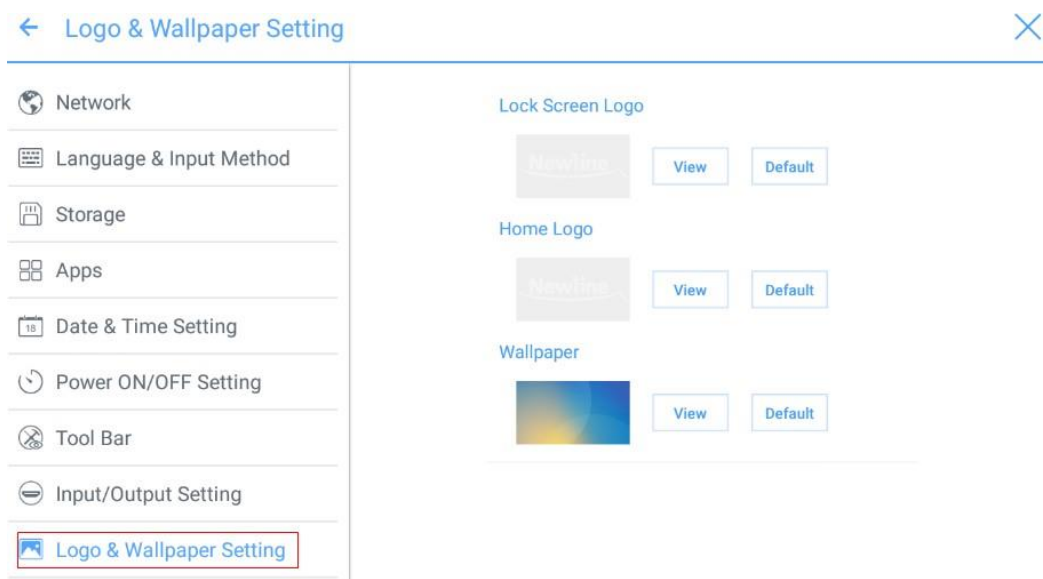
- ✓ Sau khi chức năng **CEC auto power on** được bật và màn hình được kết nối với thiết bị CEC qua cổng HDMI, màn hình sẽ tự động khởi động nếu thiết bị CEC khởi động và màn hình nhận lệnh khởi động CEC..
- ✓ Sau khi chức năng **CEC auto power off** được bật và màn hình được kết nối với thiết bị CEC qua cổng HDMI, thiết bị CEC sẽ tự động dừng nếu màn hình dừng và thiết bị CEC nhận lệnh tắt CEC..
- ✓ Sau khi chức năng **New input source** được bật, hệ thống có thể tự động chuyển sang hiển thị nguồn tín hiệu mới được kết nối.



4.3.9 Cài đặt logo và hình nền (Logo and Wallpaper Setting)

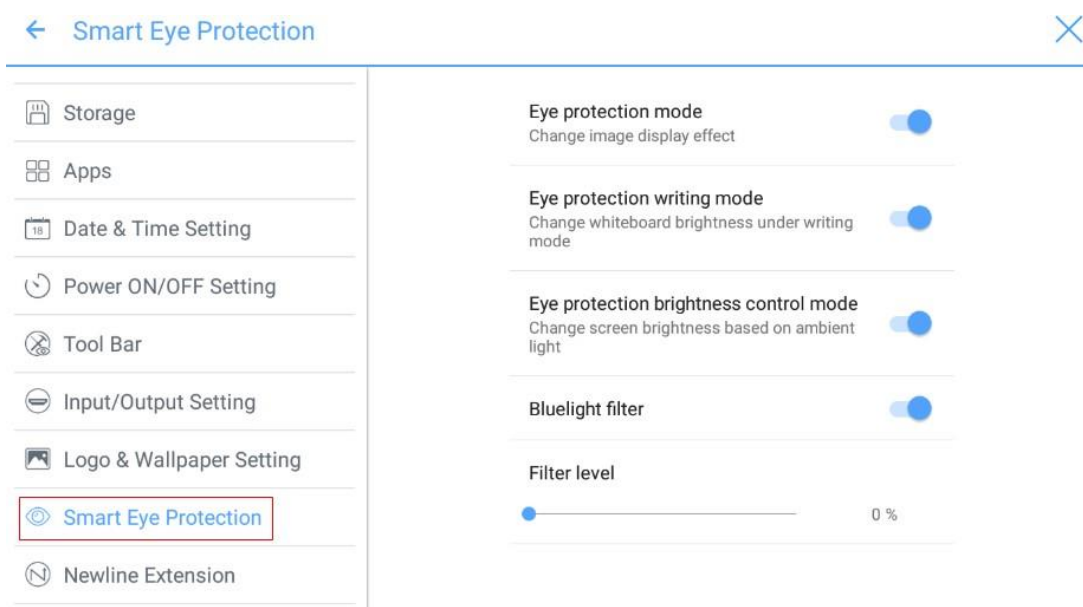
Nhấn chọn **Logo & Wallpaper Setting** trong menu con và cài đặt hình nền, Khóa trang, hoặc nhật ký trang chủ.

Trên trang này, nhấp vào **View** để chọn ảnh và tự động tải lên để thay thế ảnh hiện tại. Nhấp vào **Default**. Logo và hình nền được đặt lại thành hình nền của Newline.



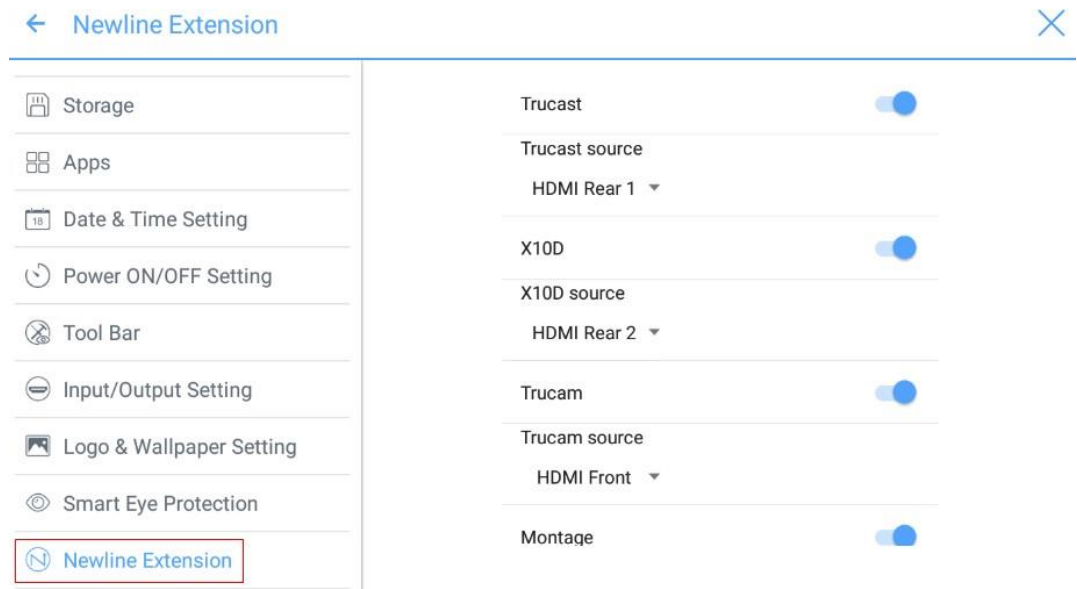
4.3.10 Smart Eye Protection

Nhấn vào **Smart Eye Protection** trong menu con, đồng ý với chế độ bảo vệ mắt khi cần. Tính năng bảo vệ mắt bao gồm hiệu ứng hiển thị hình ảnh, độ sáng màn hình của bảng trắng tại thời điểm viết, tự động thay đổi độ sáng màn hình của màn hình và lọc chức năng ánh sáng xanh theo độ sáng xung quanh. Chỉ có thể đặt mức lọc nếu bộ lọc Bluelight được bật.



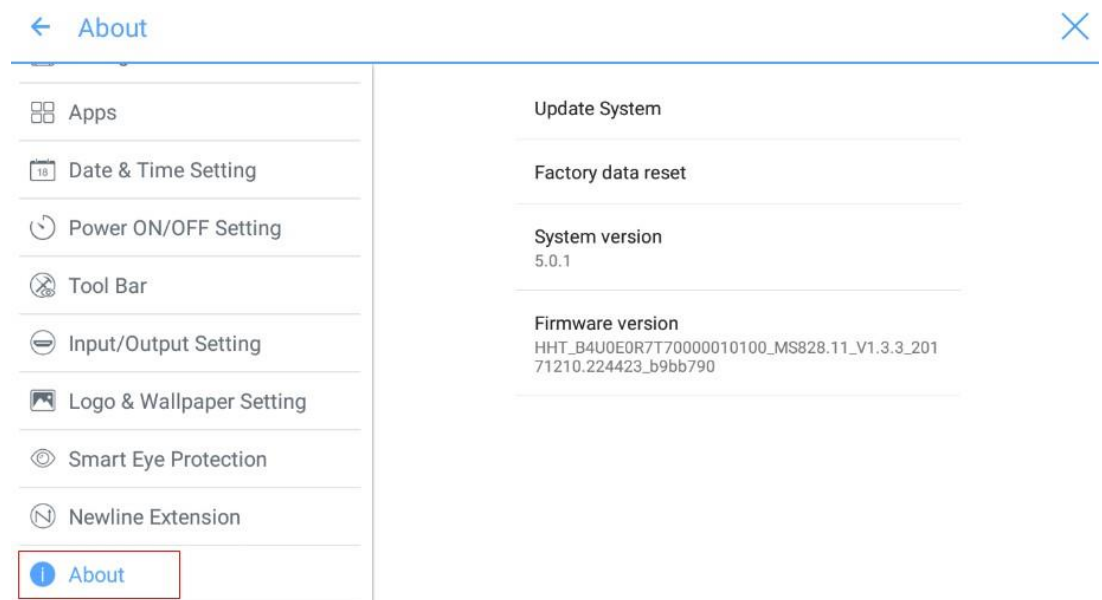
4.3.11 Newline Extension

Chọn Newline Extension để cài đặt các thiết bị bên ngoài (Trucast, X10D, and Trucam) sẽ được hiển thị trong menu hiển thị tín hiệu kết nối, tín hiệu kết nối không dây sẽ được hiển thị, bạn có thể cài đặt kết nối có dây HDMI để hiển thị trong mục kết nối không dây rucast, X10D, and Trucam thiết bị được kết nối có hỗ trợ tính năng CEC thiết bị có thể được điều khiển bật tắt.



4.3.12 Giới thiệu (About)

Nhấn vào **About** trong menu con để xem thông tin và phiên bản hệ thống, nâng cấp hệ thống và cài đặt gốc.



4.4 Windows

Trên trang chủ **Home**, nhấn vào **Windows** để vào nguồn PC bên trong, như thể hiện trong hình dưới đây. Nếu màn hình không được trang bị PC bên trong, sẽ hiển thị "No Signal".



4.5 Kết nối (Connection)

Trên trang chủ, nhấp vào **Connection** để chọn thiết bị được kết nối, bao gồm các nguồn tín hiệu được bật và các ứng dụng không dây.

- ✓ Các nguồn tín hiệu được bật bao gồm Mặt trước HDMI, Mặt sau HDMI (1 đến 3) và DisplayPort. Bạn có thể xem trước hình ảnh của kênh tín hiệu tương ứng. Nếu kênh không có tín hiệu đầu vào, sẽ không xuất hiện tín hiệu. Bạn có thể nhấp vào nguồn tín hiệu đã chọn để chuyển sang kênh tương ứng trong toàn màn hình. Bạn cũng có thể nhấn và giữ trang nguồn tín hiệu và nhập thông tin trong hộp thoại chỉnh sửa. Nếu các tùy chọn Trucast, Trucam hoặc X10D đã được bật trong **Newline Extension**, kênh tương ứng không thể truy cập.
- ✓ Các ứng dụng không dây bao gồm Montage and Trucast.

NOTE

Montage nên được cài đặt thủ công vào PC bên trong trước. Nếu phần mềm Montage không được thêm vào trợ lý Newline, hệ thống sẽ nhắc người dùng cài đặt Montage và thêm nó vào trợ lý Newline. Để biết chi tiết về phương pháp bổ sung, hãy xem phần Thêm các phím tắt vào Trang chủ ("Add Shortcuts to Home Page").



Đầu tiên bạn bật màn hình lên, các cáp kết nối sẽ xuất hiện trong phần kết nối. Kết nối không dây có thể được thêm vào trong cài đặt **Newline Extension**. Trong trường hợp này, tên và biểu tượng của HDMI ở kênh bên trái đã thay đổi khi ứng dụng Trucast được bật hoặc một thiết bị bên ngoài được kết nối. Để biết chi tiết về cấu hình, xem phần “Newline Extension”. Sau khi cài đặt thành công, hãy kết nối các cổng Trucast, X10D và Trucam với các cổng HDMI tương ứng của màn hình.

4.6 Bảng trắng (Whiteboard)

Whiteboard có những chức năng sau:


- ✓ **Thảo luận và chú thích trên màn hình**

Trên trang bảng trắng, bạn có thể chọn loại bút, chiều rộng và màu sắc để viết hoặc chú thích trên màn hình. Bạn cũng có thể xóa nội dung đã chọn hoặc xóa tất cả nội dung.



- ✓ **Điều hướng trang (Page navigation)**

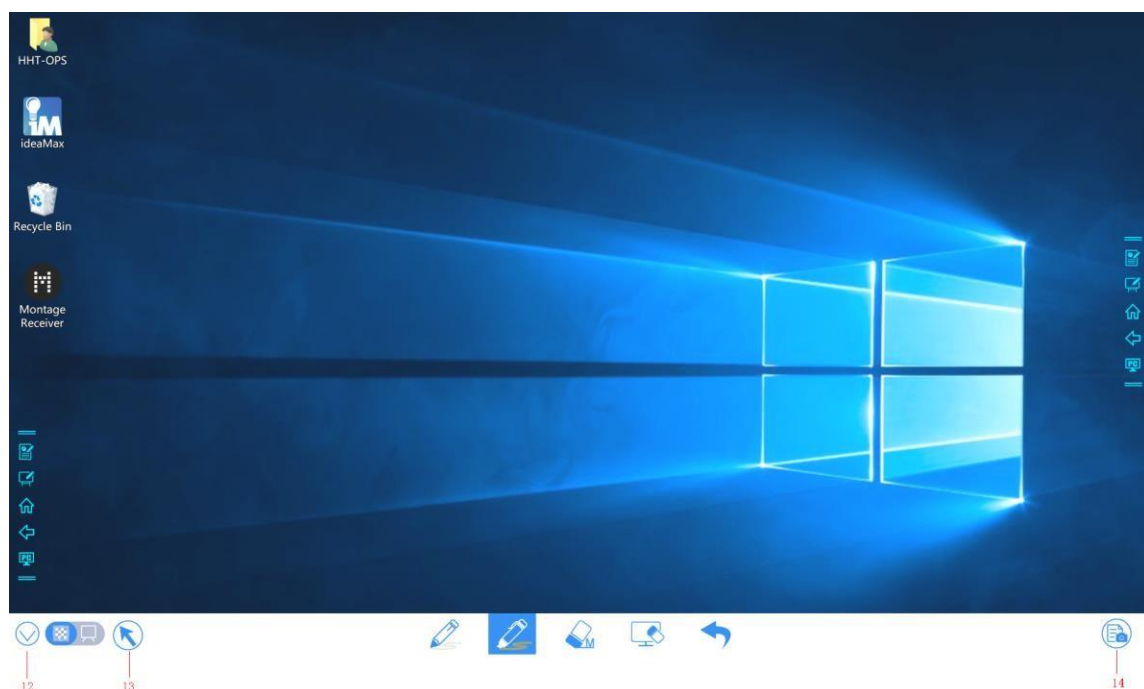
Xem trước hoặc xóa trang.

4.6.1 Chế độ bảng trắng (Whiteboard Mode)

- ✓ Nhấp vào **Discussion** trên thanh công cụ chính (main toolbar) hoặc nhấp vào  như hình dưới đây.



- ✓ Nhấp vào biểu tượng  trên thanh công cụ hoặc nhấp vào  trong **discussion mode** để nhập chú thích. Trong chế độ chú thích, nó sẽ tạo một lớp trong suốt phía trên màn hình và người dùng có thể thêm chú thích vào nó cho đến khi họ thoát khỏi chế độ chú thích.




SN	Icon Name	Icon Function
1	Chuyển chế độ (Mode Switch)	Nhấp vào biểu tượng để chuyển giữa chế độ chú thích và chế độ thảo luận. (Xem thêm chi tiết trong phần chế độ bảng trắng whiteboard)
2	Bút	Nhấn vào đây để sử dụng chức năng bút và biểu tượng chuyển sang màu xanh. Nhấp và giữ biểu tượng trong hai giây để chọn kích thước hoặc màu sắc.
3	Bút dạ (Highlighter)	Nhấn vào đây để sử dụng chức năng bút tô màu và biểu tượng chuyển sang màu xanh. Nhấp và giữ biểu tượng trong hai giây để chọn kích thước hoặc màu sắc.
4	Cục tẩy	Nhấn vào đây để chọn chức năng xóa, khi nó được chọn, biểu tượng sẽ chuyển sang màu xanh. Nhấp và giữ biểu tượng trong hai giây để đặt kích thước của cục tẩy.
c	Xóa bảng (Clear)	Xóa dữ liệu trong trang này.
6	Undo	Quay lại bước trước
7	Tạo page mới	Nhấn vào đây để thêm một trang mới. Nhấp và giữ trong hai giây để đặt màu và mẫu của trang mới.
8	Trang trước	Nhấn vào đây để trở lại trang trước
9	Trang tiếp theo	Nhấn vào đây để đi đến trang tiếp theo.
10	Điều hướng (Navigation)	Nhấn vào đây để hiển thị hình thu nhỏ của trang..
11	Số trang	Hiển thị trang nào được sử dụng ngay bây giờ.
12	Ẩn thanh Smart Bar	Bấm để ẩn hoặc hiển thị thanh smart bar.

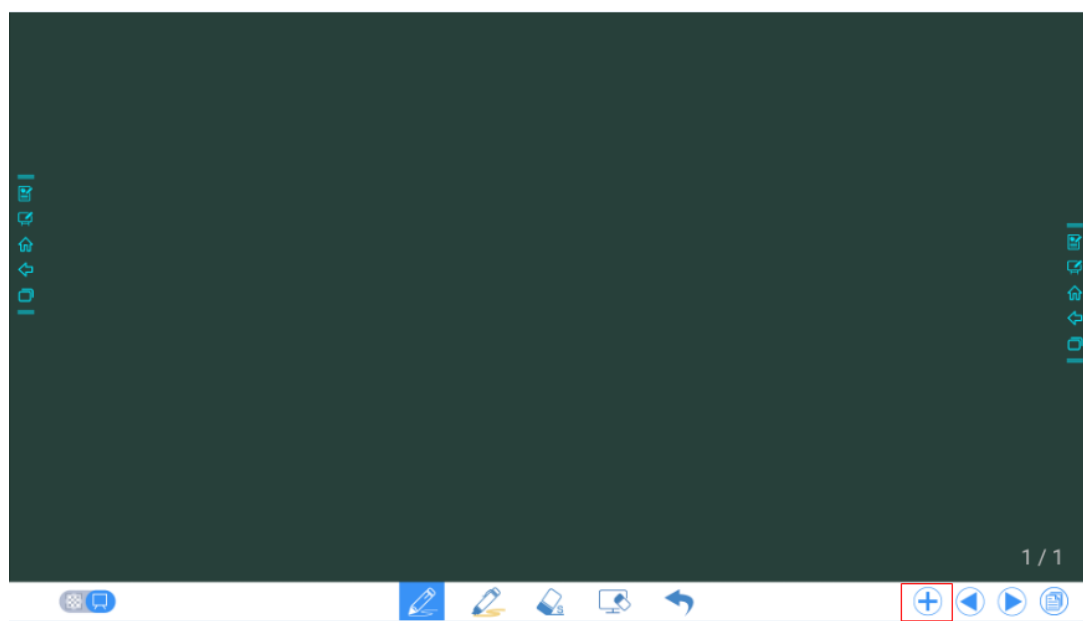
SN	Icon Name	Icon Function
13	Con trỏ	Nhấp để sử dụng con trỏ để điều khiển PC bên trong hoặc thiết bị bên ngoài. Khi chức năng được chọn, phần chú thích vẫn còn trên màn hình.
14	Ảnh chụp màn hình (Screenshot)	Nhấn vào đây để in màn hình và lưu dữ liệu trong quản lý tập tin. Nhấp và giữ biểu tượng trong hai giây để hiển thị các cửa sổ bật lên để khiến người dùng chọn nếu họ muốn tự động lưu ảnh chụp màn hình khi họ rời khỏi chế độ chú thích.

4.6.2 Chức năng bảng trắng (Whiteboard Functions)


Trang mới và cài đặt

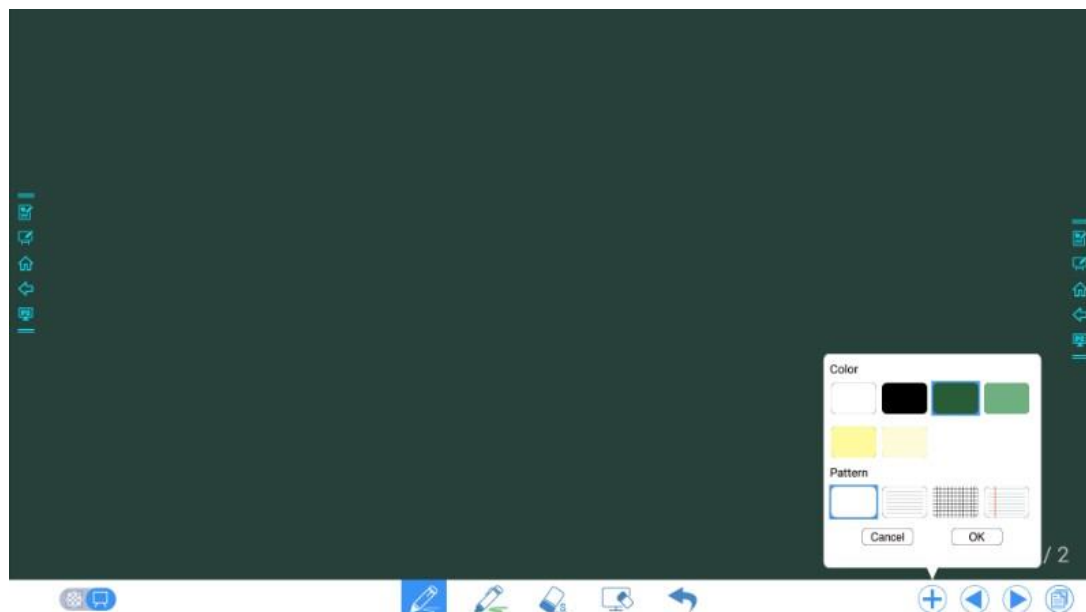
- ✓ Tạo 1 trang mới

Trong chế độ thảo luận discussion, nhấn vào biểu tượng  để tạo 1 trang mới. Bạn có thể tạo lên đến 20 trang. Xem hình dưới đây.






- ✓ Cài đặt trang

Nhấn và giữ biểu tượng  trong 2s để cài đặt màu và mẫu trang mới, như hiển thị trong hình dưới đây.

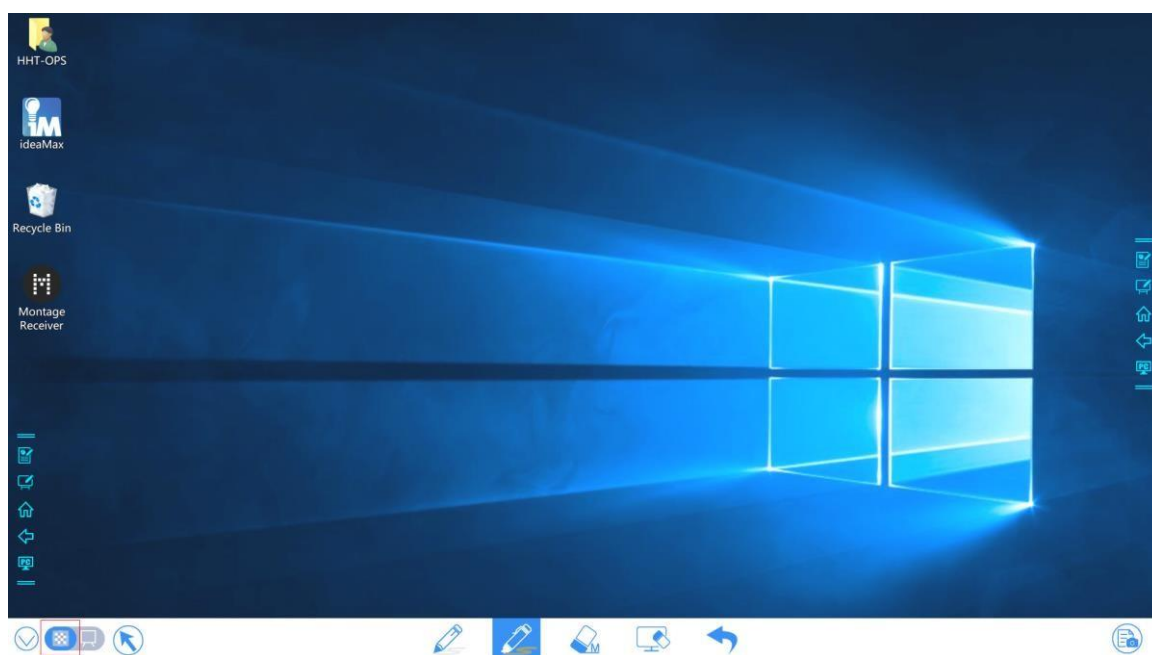



Chuyển chế độ bảng trắng Whiteboard

Nhấn vào biểu tượng  và  ở góc trái bên dưới trong chế độ thảo luận giữa các chế độ bảng Trắng.

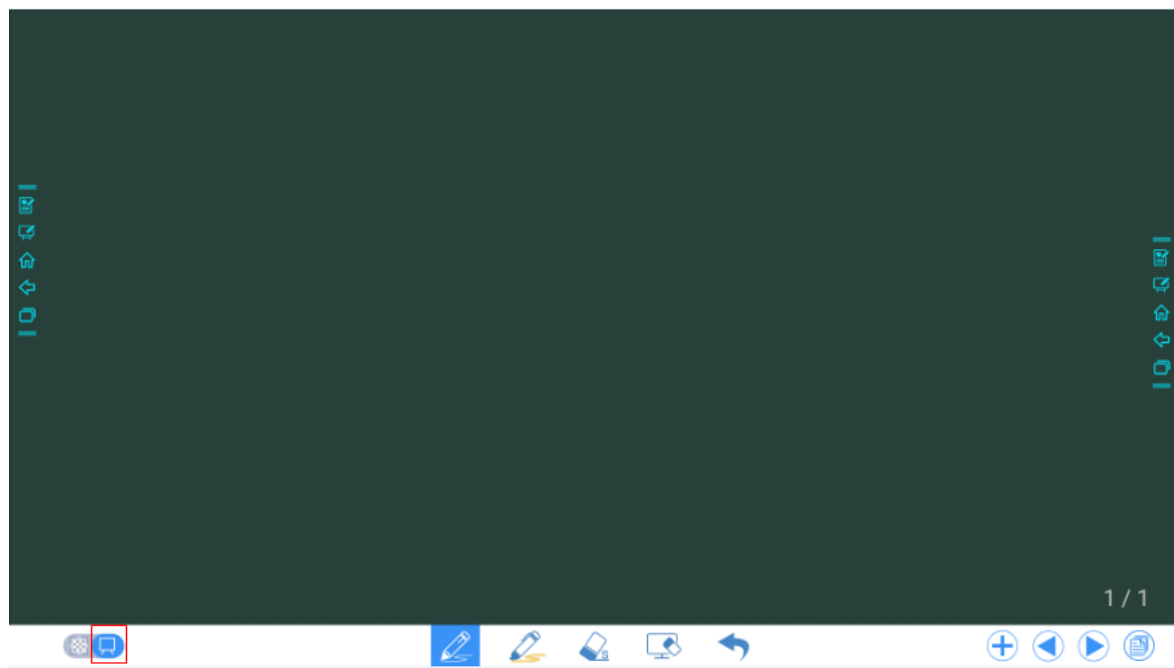
✓ : Chế độ chú thích

Hình nền và hình ảnh thời gian thực của nguồn tín hiệu hiện tại sẽ được hiển thị. Bạn có thể nhận xét về nội dung trình bày như tài liệu văn phòng và hình ảnh như thể hiện trong hình dưới đây.





✓ : Chế độ thảo luận (Discussion mode)

Nền có màu đơn sắc, như thể hiện trong hình dưới đây. Bạn có thể viết nội dung trên trang theo yêu cầu.





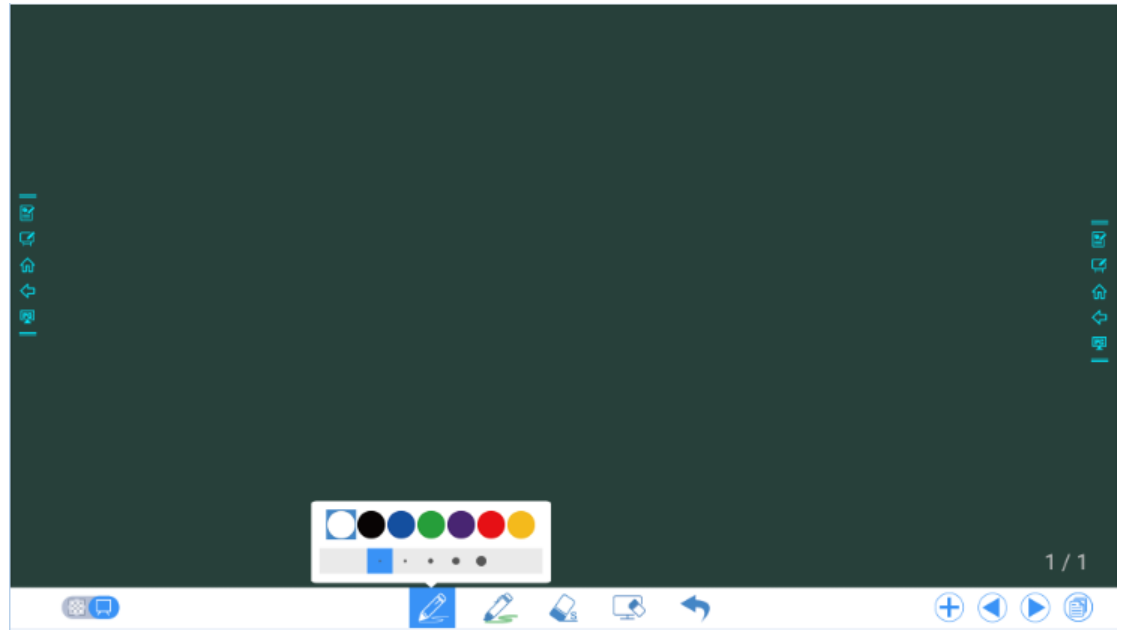
Loại bút

Trên bảng trắng Whiteboard, 2 loại bút được hỗ trợ: Bút và bút dạ.

- ✓ Bút : Sử dụng để viết.
- ✓ Bút dạ : Dùng để tô màu.


Cỡ đường kẻ và màu sắc

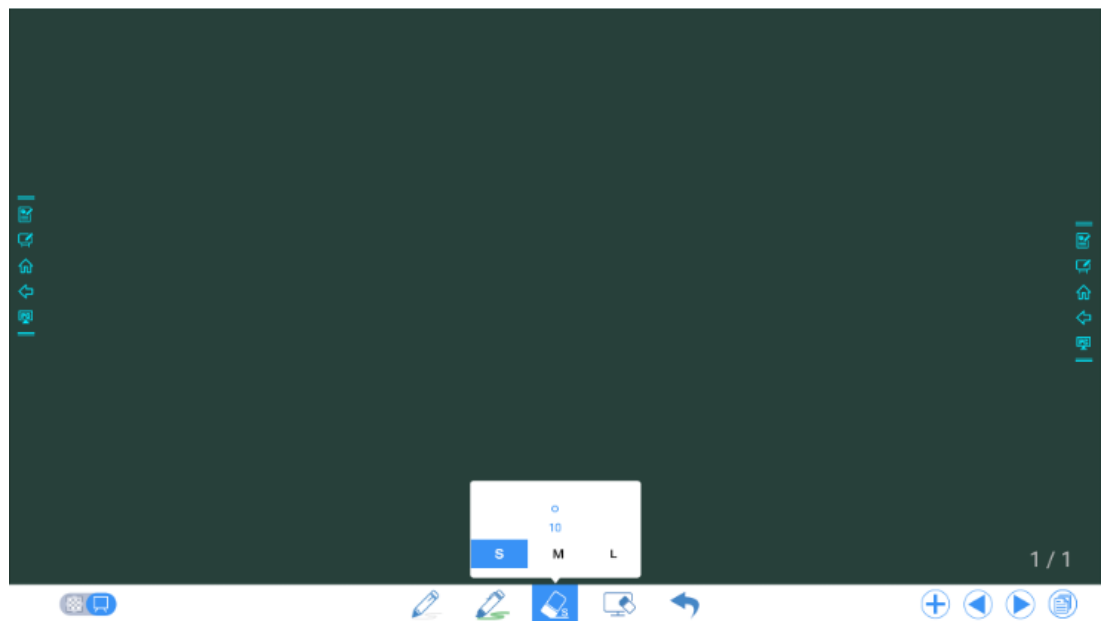
Trên bảng trắng Whiteboard, nhấn và giữ khoảng 2s biểu tượng  hoặc  để cài đặt cỡ và màu sắc. Bạn có thể chọn kích thước dòng và màu để viết, như thể hiện trong hình dưới đây.




Eraser

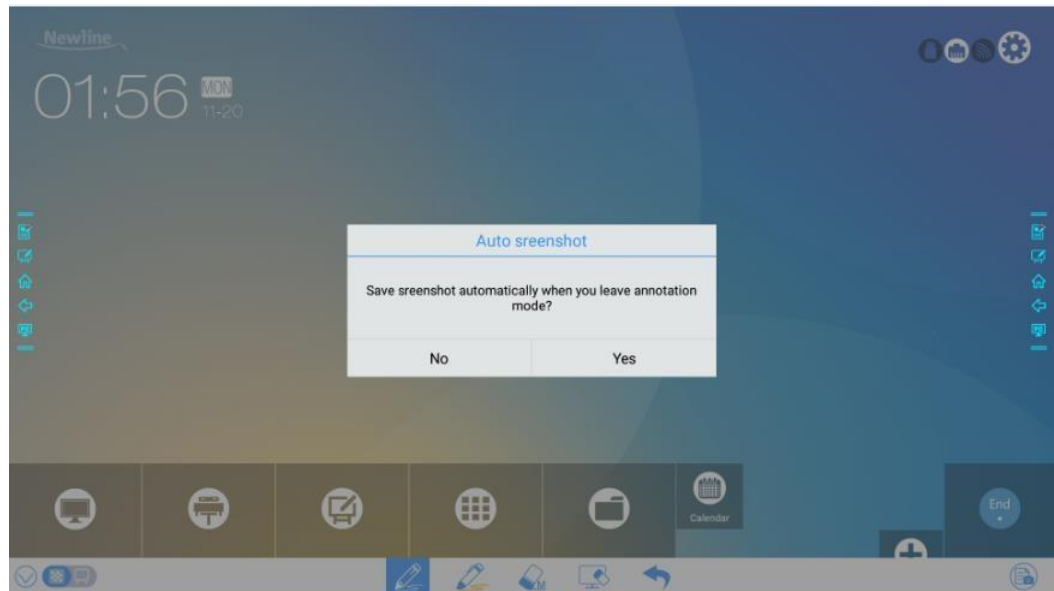
Hai phương pháp có sẵn để xóa lỗi bằng văn bản hoặc nội dung như sau::

- ✓ Dùng 5 ngón tay: Chạm vào màn hình bằng năm ngón tay cùng một lúc. Một vòng tròn hiển thị và chỉ ra khu vực cho cục tẩy. Di chuyển vòng tròn bằng ngón tay để xóa nội dung bằng văn bản..
- ✓ Nắm tay/xóa bằng tay: Hình dạng xóa tương ứng là một vòng có đường kính 100pt..
- ✓ Xóa điểm: Nhấn vào  để xóa nội dung không cần thiết. Nhấp và giữ biểu tượng trong hai giây để đặt kích thước của công cụ xóa (S 10pt / M 30pt / L 50pt), biểu tượng sẽ được hiển thị bằng biểu tượng, như trong hình dưới đây.



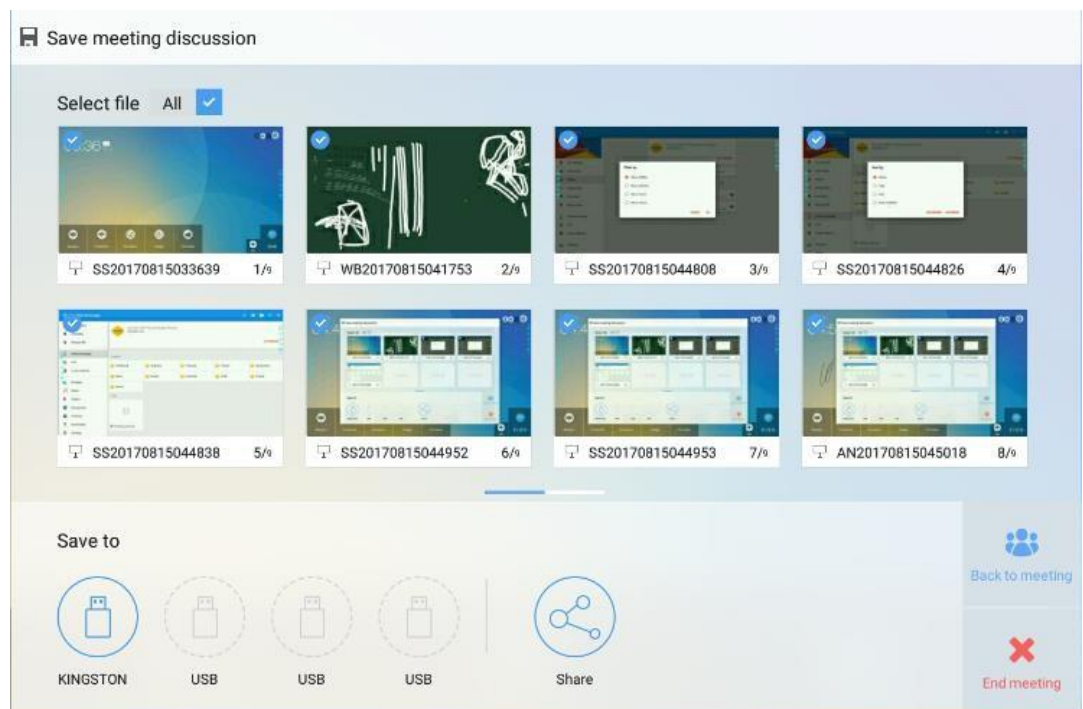
Screenshot

Trong chế độ chú thích, Nhấn vào biểu tượng  để lưu hình ảnh hiện tại. Có thể chụp màn hình lên đến 50 ảnh chụp. Nhấp và giữ biểu tượng trong hai giây để hiển thị các cửa sổ bật lên để khiến người dùng chọn nếu họ muốn tự động lưu ảnh chụp màn hình khi họ rời khỏi chế độ chú thích, như trong hình dưới đây.




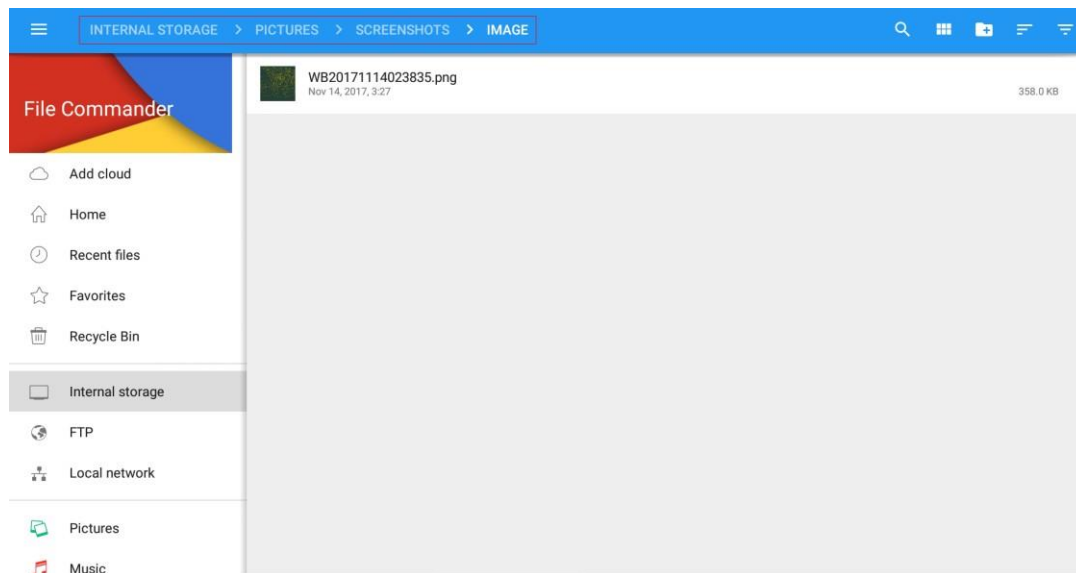
Hình ảnh được lưu thông qua ảnh chụp màn hình có thể được xem và thu được bằng các phương pháp sau:


- ✓ Sau khi cuộc họp hoàn tất, ảnh chụp màn hình được lưu trên trang **Save meeting discussion**, như thể hiện trong hình dưới đây.

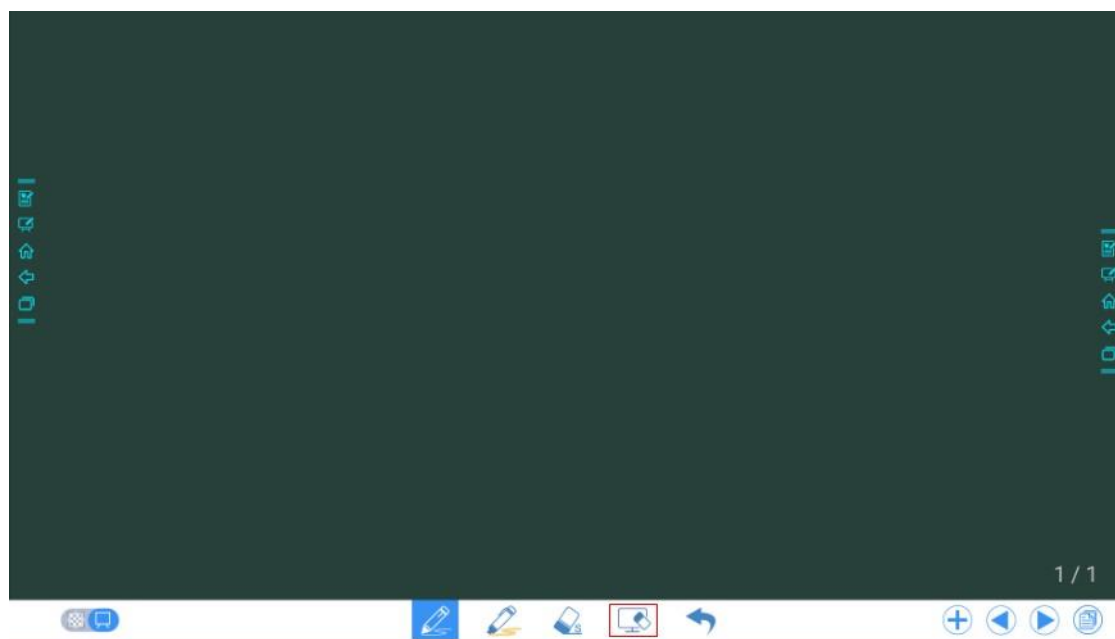


Clear All

- ✓ Nhấn vào biểu tượng  trên trang chủ và chọn **Internal storage** > **Pictures** > **Screenshots** > **image** để xem hoặc được ảnh chụp màn hình.




Trên trang bảng trắng Whiteboard, Nhấn biểu tượng  để hiển thị cửa sổ các trang được bật lên để người dùng có thể chọn trang cần xóa nội dung, như hình dưới đây.




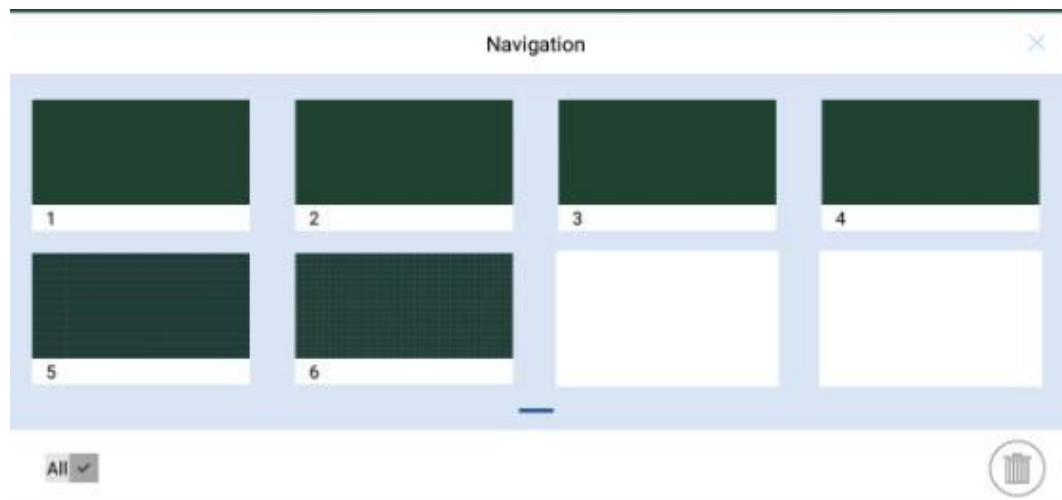
4.6.3 Trang đang hoạt động (Page Operations)

Bạn có thể xem trước, chọn và xóa một trang viết đã tạo.

Page Preview



Nhấn chọn  ở góc dưới bên phải trong chế độ thảo luận. Tất cả các trang sẽ được hiển thị. Nhấp vào một trang để chuyển sang trang đó để biết thêm các thao tác, như thể hiện trong hình dưới đây.

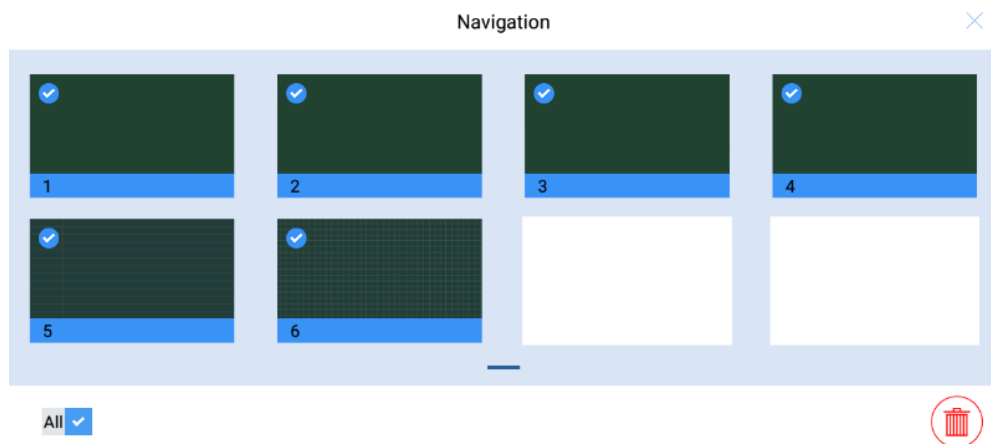
 **NOTE** Chỉ có 8 trang được hiển thị cùng một lúc và bạn có thể trượt sang phải hoặc trái bằng một ngón tay để xem thêm.



Chọn và xóa trang (Page Selection and Deletion)


Trên trang **Navigation**, bạn có thể chọn hoặc xóa các trang viết theo yêu cầu, như thể hiện trong hình dưới đây.

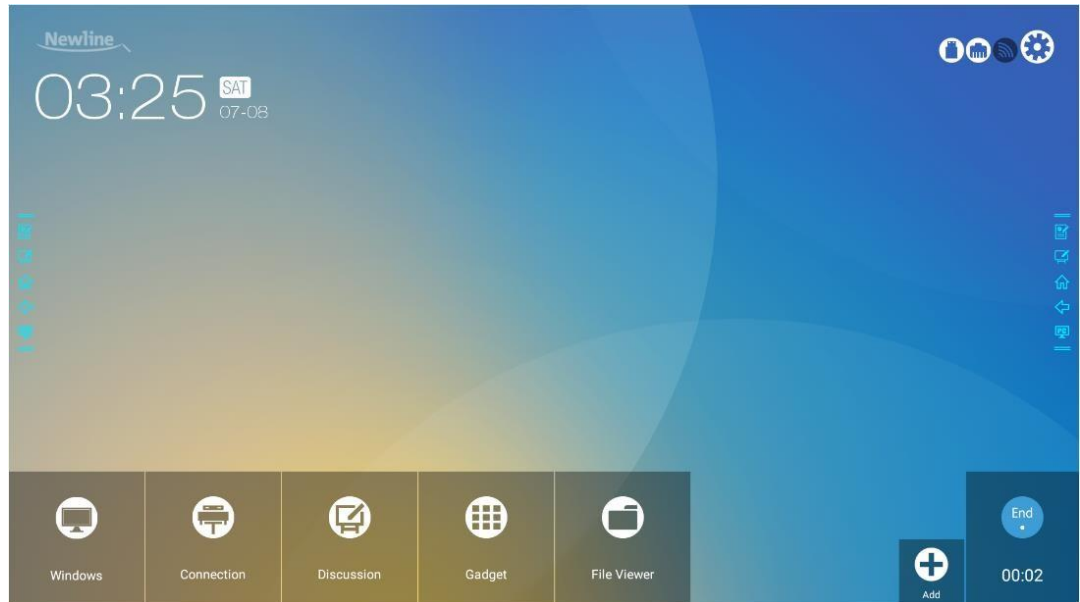
- ✓ Nhấn vào  để chọn tất cả các trang.
- ✓ Nhấn vào  để xóa trang đã chọn.




4.7 Thêm phím tắt (Add Shortcut)


4.7.1 Thêm phím tắt và trang chủ (Add Shortcuts to Home Page)

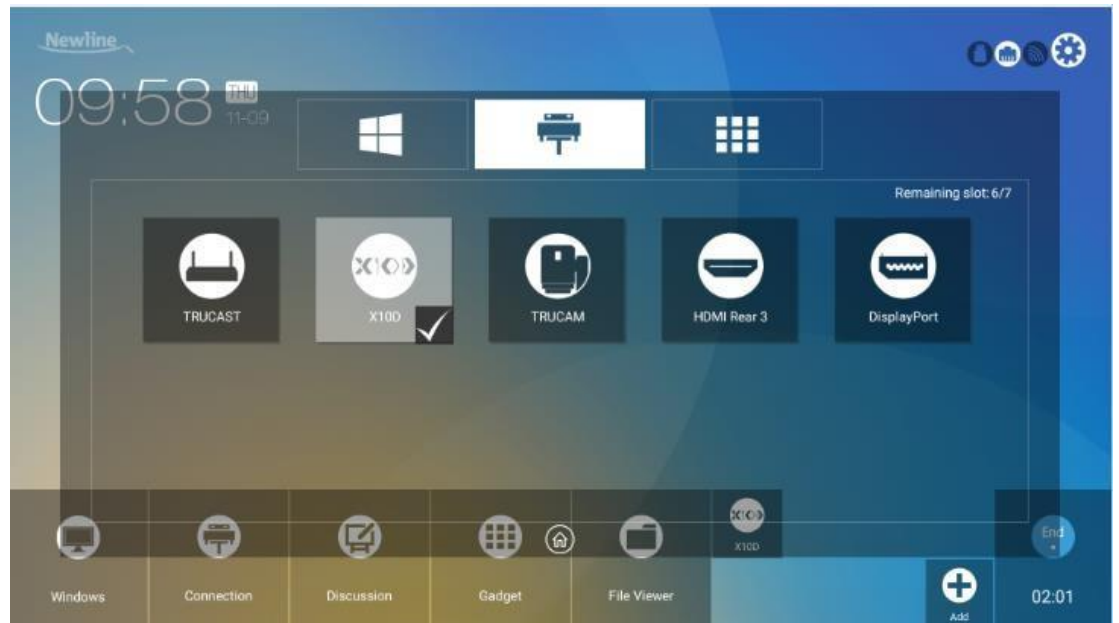
Bước 1 Trên trang chủ **Home**, Nhấn biểu tượng  góc dưới bên phải. Giao diện để thêm phím tắt sẽ được hiển thị.



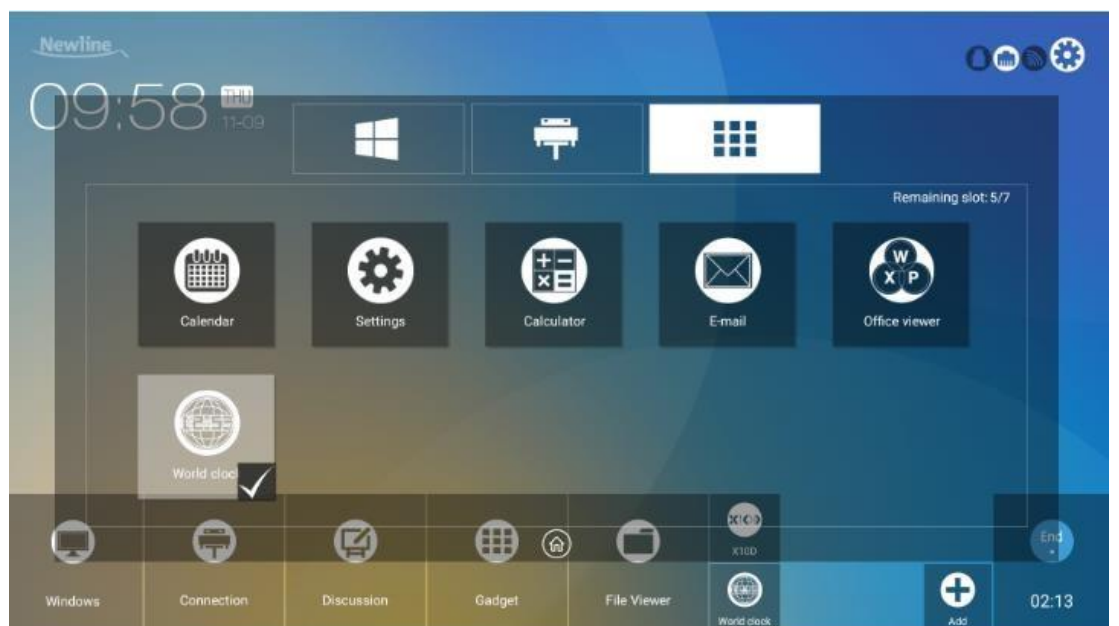
Bước 2 Nhấp vào biểu tượng trên cùng để chuyển danh sách giữa các chương trình Windows, nguồn tín hiệu bên ngoài và các tiện ích được cài đặt sẵn..

✓ Nhấp biểu tượng  để xem các chương trình trong Windows mà Newline Assistant uploads từ hệ thống thông minh, để xem chi tiết, hãy xem thêm các chương trình khởi động nhanh trong Windows “Add Quick Start Windows Programs in Smart System”.

✓ Nhấn vào biểu tượng  để xem các nguồn tín hiệu trong kết nối **Connection**. Bạn có thể đặt phụ kiện Newline thành nguồn tín hiệu ở cài đặt Tiện ích mở rộng Newline.



✓ Nhấn vào biểu tượng  để xem các ứng dụng tiện ích.




Bước 3 Thêm hoặc xóa các ứng dụng trên Tab.


✓ Trong danh sách, nhấp vào biểu tượng để thêm nó vào phím tắt trên Trang chủ **Home**. Biểu tượng kiểm tra sẽ xuất hiện ở dưới cùng của các biểu tượng phím tắt. Có thể thêm tối đa 7 phím tắt.

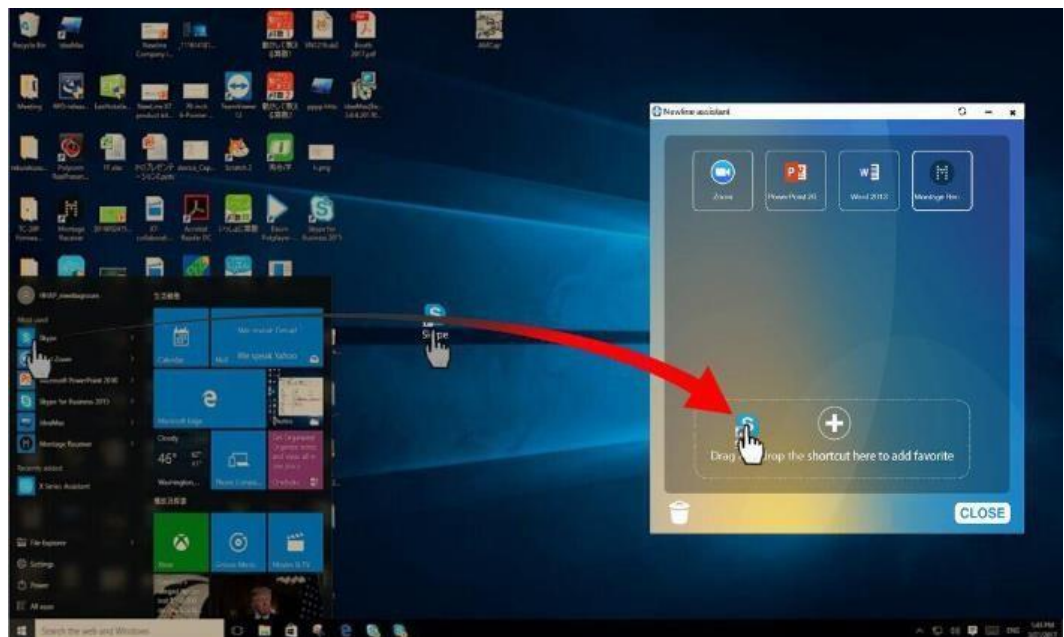
✓ Nhấn vào biểu tượng với dấu tích lần nữa, biểu tượng kiểm tra sẽ biến mất và phím tắt sẽ bị xóa khỏi Trang chủ **Home**.



Bước 4 Tại trang chủ **Home**, nhấp vào biểu tượng phím tắt và bạn có thể khởi động chương trình / ứng dụng hoặc thay đổi thành nguồn tín hiệu bên ngoài..

4.7.2 Add Quick Start Windows Programs in Smart System


Bước 1 Trong Windows, chạy chương trình **Newline Assistant** và kéo các biểu tượng phần mềm hoặc biểu tượng lỗi tắt thư mục mà bạn muốn thêm từ máy tính vào **Newline Assistant B** trên window. Các ứng dụng được thêm hoặc xóa thông qua hệ thống Windows sẽ được tự động cập nhật vào hệ thống thông minh cho đến khi tiến trình tải lên đạt 100%. Nếu có một ứng dụng không được cập nhật, Nhấp vào biểu tượng  góc trên bên phải để cập nhật thủ công tất cả các biểu tượng của các phần mềm thông minh vào Newline assistant.

 **TIP** Chỉ hỗ trợ tập tin .exe và thư mục.





Bước 2 Nhấn  để trở về trang chủ **Home**. Nhấn vào biểu tượng  và đi đến cài đặt phím tắt. Trang để thêm chương trình ứng dụng sẽ được hiển thị.



Bước 3 Tại trang cài đặt lỗi tắt, Nhấn biểu tượng  để xem tất cả các chương trình Windows được thêm bởi Newline Assistant trong Bước 1.



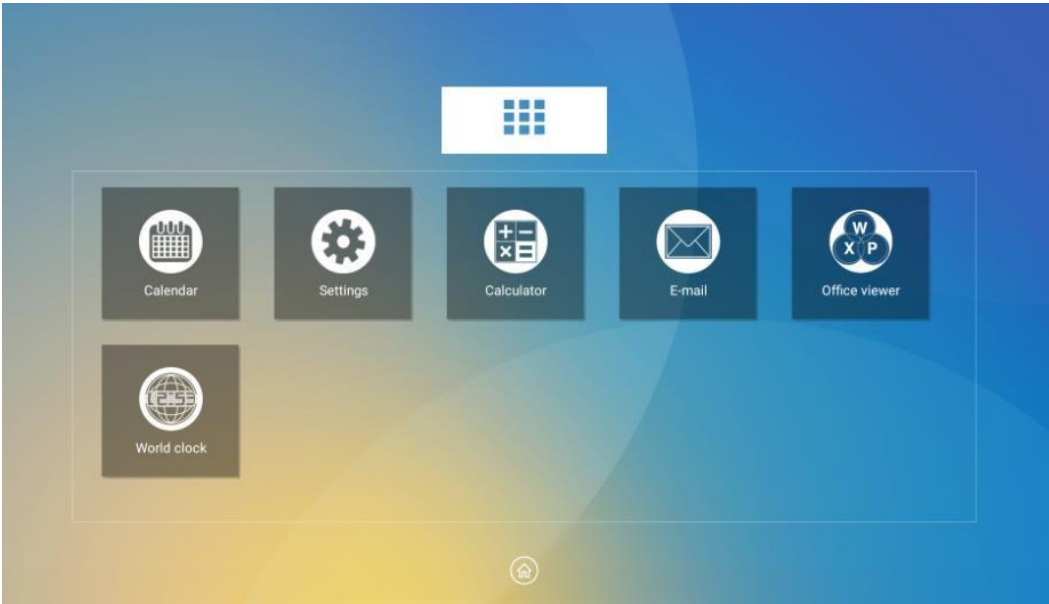
 **NOTE** Theo mặc định, ứng dụng Newline Assistant được thêm tự động vào  tab.







Bước 4 Nhấn vào biểu tượng và thêm phím tắt tại Trang chủ. Nhấn một lần nữa và loại bỏ nó..

Bước 5 Quay trở lại trang chủ **Home**. Nhấp vào biểu tượng của phần mềm Windows đã thêm để khởi động phần mềm.

4.8 Tiện ích

Trên trang chủ **Home**, nhấn vào **Gadget**. Trên trang được hiển thị, tất cả các ứng dụng có thể được xem. Hình dưới đây cho thấy các ứng dụng mà hệ thống được phân phối.



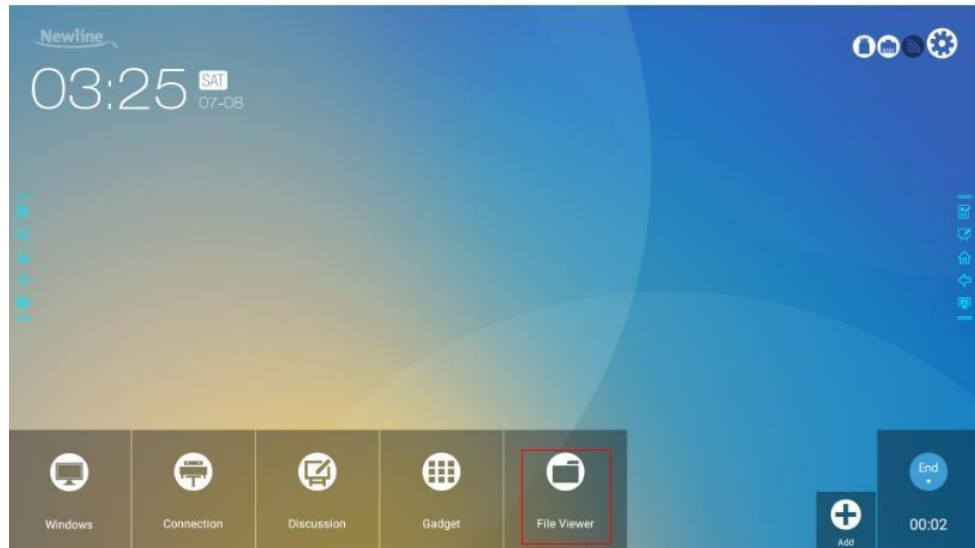
Icon	Chức năng (Functions)
	Nhấp vào biểu tượng này để vào ứng dụng Lịch, đặt lịch và cập nhật lịch từ Google.
	Nhấn vào biểu tượng này để vào trang cài đặt hệ thống..
	Nhấn vào biểu tượng này để vào ứng dụng máy tính.
	Nhấp vào biểu tượng này để vào ứng dụng email và gửi tệp. Trước khi gửi tệp, bạn cần tạo một tài khoản email.
	Bấm vào biểu tượng này để vào ứng dụng trình xem Office. Trong ứng dụng này, bạn có thể xem các tệp văn phòng, bao gồm các tệp excel, word, power point và PDF.
	Nhấn vào biểu tượng này để vào ứng dụng đồng hồ Thế giới. Trong ứng dụng này, bạn có thể chuyển đổi thời gian và vùng.

4.9 Quản lý tệp tin (File Management)

Sản phẩm hỗ trợ kết nối với bộ nhớ flash USB. Nhấn vào file xem ứng dụng. Bạn có thể xem trước tất cả các tệp trong thiết bị lưu trữ và lưu trữ nội bộ được kết nối qua cổng USB và chọn, sao chép, dán, xóa và tìm kiếm tệp.

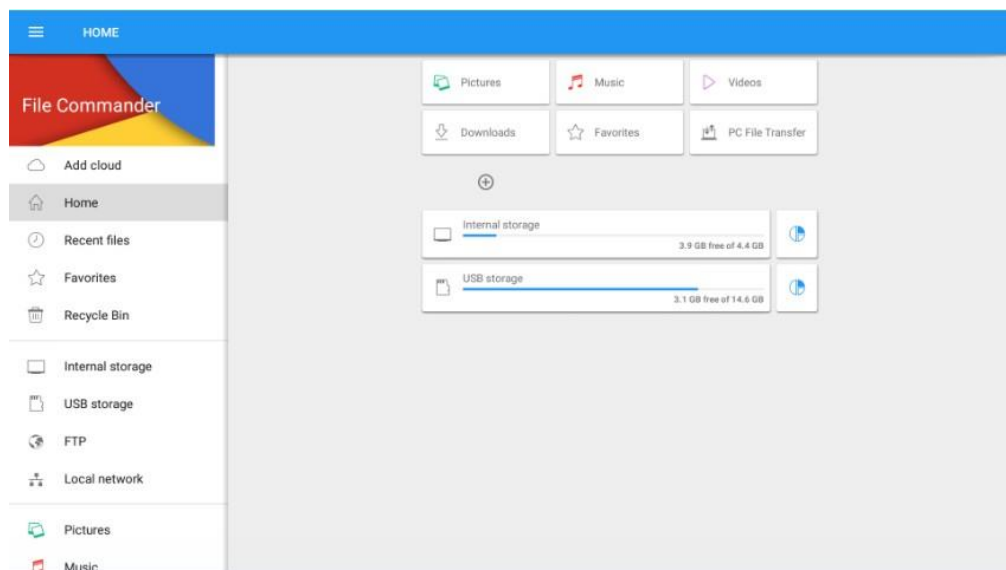
4.9.1 File Viewer Page

Trên trang chủ **Home**, Nhấp vào **File Viewer**, như thể hiện trong hình dưới đây.






4.9.2 Xem trước tệp (File Preview)

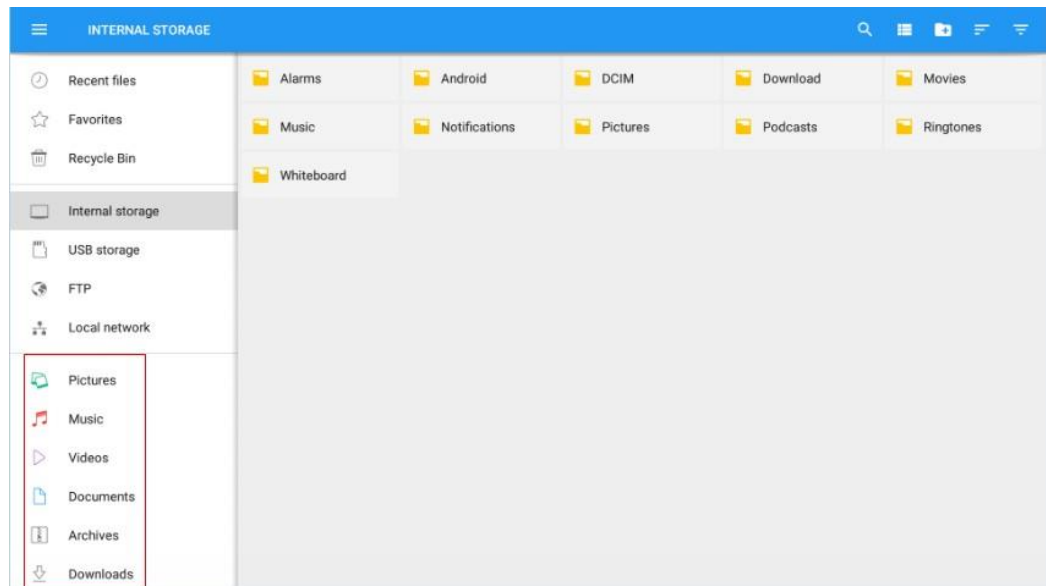
Nhấn vào ứng dụng **File Viewer**, bạn có thể nhấp vào menu con ở bên trái theo yêu cầu, xem trước bộ nhớ trong, thiết bị lưu trữ ngoài được kết nối qua cổng USB, tệp được lưu trữ trên điện toán đám mây, tệp được tải lên FTP và tệp mạng cục bộ, như được hiển thị trong phần sau.




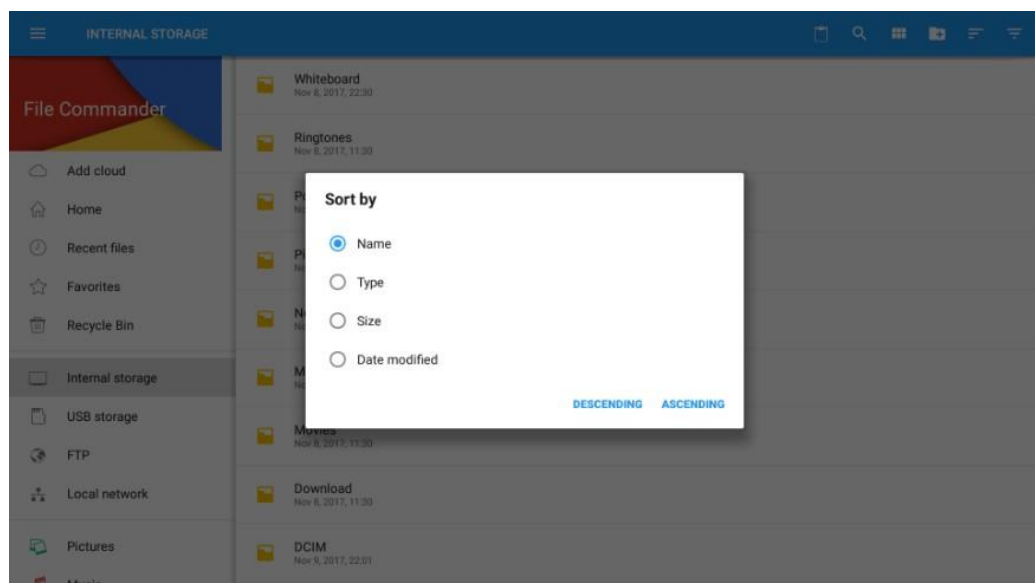
4.9.3 File Filtering

Bạn có thể nhấp vào menu ở bên trái để hiển thị các tệp theo loại, ví dụ: Tài liệu, hình ảnh, âm nhạc, video, lưu trữ và tải xuống. Bạn cũng có thể nhấn vào biểu tượng  để lọc các tệp tin theo hình ảnh, âm nhạc và video.


- ✓ Hệ thống hỗ trợ 2 chế độ xem: Danh sách và hình thu nhỏ. Bạn có thể nhấp vào  và  ở góc bên phải để chuyển chế độ xem, như trong hình dưới đây.

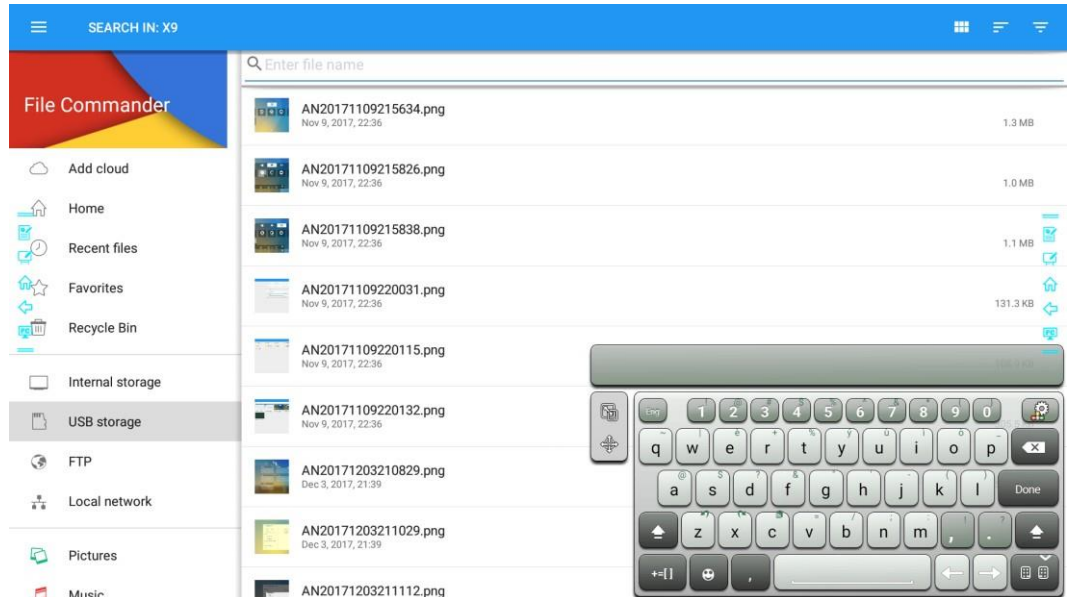


- ✓ Click  để hiển thị tệp dựa trên tên, loại, kích thước và thời gian sửa đổi theo cách tăng hoặc giảm.




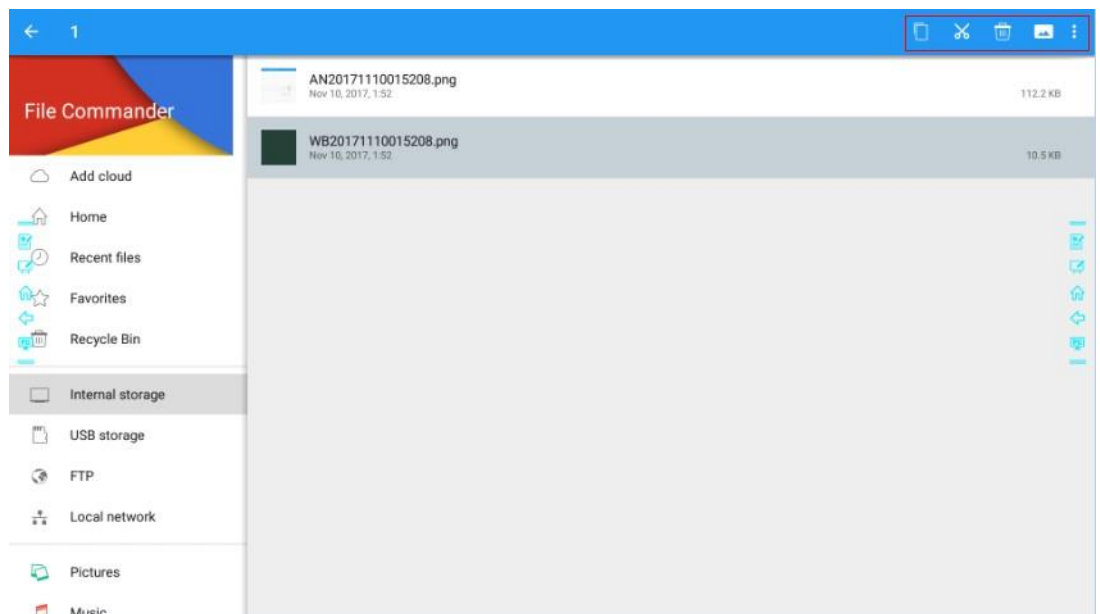
4.9.4 File Search

Nhấn vào ứng dụng **File Viewer**, và nhấn vào . Trong hộp thoại được hiển thị, nhập từ khóa vào hộp tìm kiếm theo yêu cầu. Hệ thống sẽ hiển thị danh sách các tệp phù hợp với từ khóa.



4.9.5 Thao tác tệp (File Operation)

Nhấp vào ứng dụng **File Viewer**. Bạn có thể tạo các thư mục theo yêu cầu, chọn tệp bằng cách nhấn lâu và đặt hình nền / sao chép / dán / xóa. Để biết chi tiết về hoạt động khác, nhấn vào  góc trên bên phải để hoạt động nhiều hơn.



4.10 Kết thúc cuộc họp (End Meeting)

4.10.1 Kết thúc cuộc họp bằng cách thủ công (Manually End Meeting)

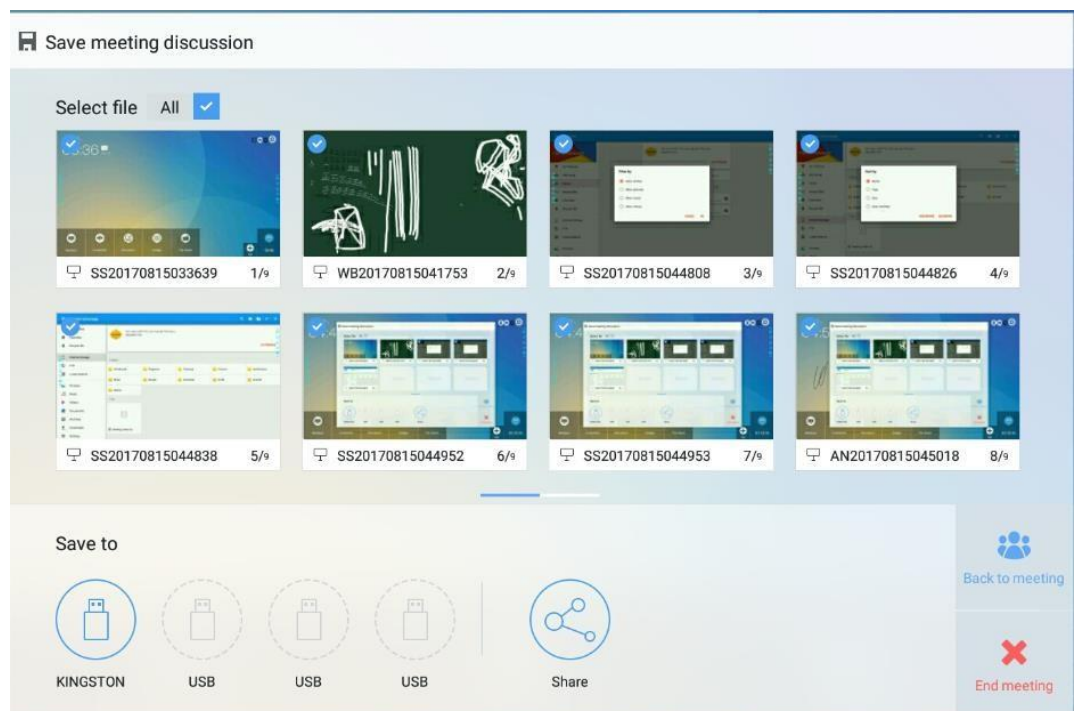
Trên trang chủ **Home**, Nhấp vào biểu tượng . Trang **Save meeting discussion** sẽ được hiện thị. Cuộc họp sẽ kết thúc và hẹn giờ sẽ dừng lại..

Tên tệp

Trên trang **Save meeting discussion** sẽ hiện thị các trang, ảnh chụp màn hình trang chú thích và ảnh chụp màn hình điều khiển từ xa trong chế độ thảo luận trong cuộc họp này, như thể hiện trong hình dưới đây.

Các tệp hình ảnh được đặt tên theo sau của tiền tố (of prefix) + Tạo tệp (creation file).
Trượt sang trái / phải bằng ngón tay để chuyển ảnh.

Quy tắc tên của tiền tố: WB (trang chế độ thảo luận), AN (ảnh chụp màn hình trang chú thích) và SS (ảnh chụp màn hình điều khiển từ xa).



Lưu trữ dữ liệu cuộc họp (Save Meeting Data)

Khi không có bộ nhớ flash USB bên ngoài được kết nối, các biểu trong **Save to** sẽ có màu xám. Khi bộ nhớ flash USB ngoài được kết nối, Các biểu tượng trong **Save to** sẽ chuyển sang màu xanh. Nhấp vào biểu tượng USB màu xanh. Thư mục “uc” của người dùng sẽ được tạo trong thư mục gốc và các tệp đã chọn sẽ được lưu trong đó.

- **Back to meeting:** Cuộc họp sẽ được tiếp tục; tập tin không được xóa và hẹn giờ tiếp tục
- **End meeting:** Hộp thoại **Warning** sẽ được hiển thị.

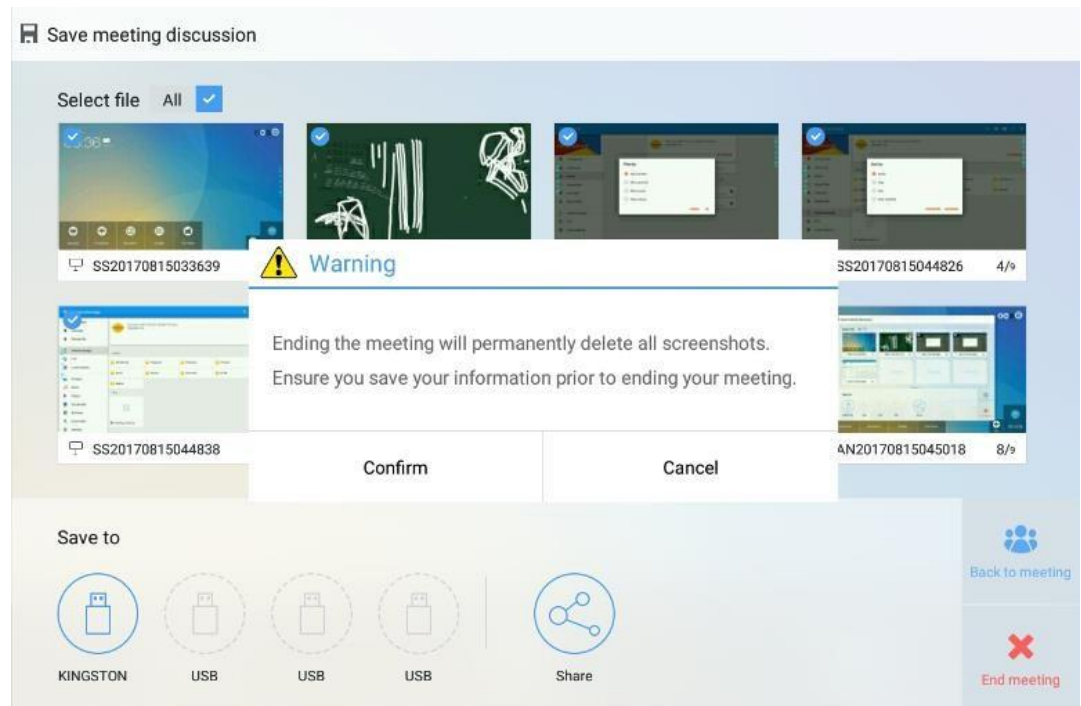
Send E-mail


Nhấn **Confirm**. Tất cả các trang viết và ảnh chụp màn hình sẽ bị xóa và quay lại để bắt đầu trang màn hình. Cuộc họp hiện tại sẽ kết thúc và bộ đếm thời gian sẽ được đặt lại..

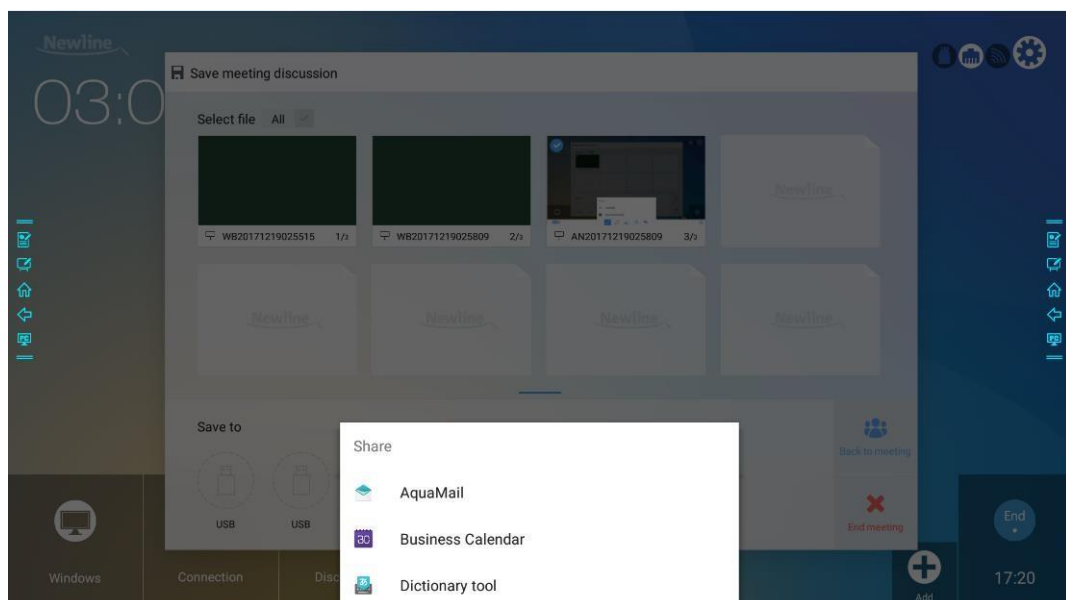
- Nhấn **Cancel**. Cuộc họp tiếp tục và hệ thống vẫn ở trên trang **Save meeting discussion**.

NOTE

- ✓ Không đẩy bộ nhớ flash USB trước khi hoàn thành quá trình lưu.
- ✓ Nếu bộ nhớ flash USB lớn hơn 16GB hoặc định dạng tệp không phải là FAT32, dữ liệu sẽ không được lưu đúng cách.



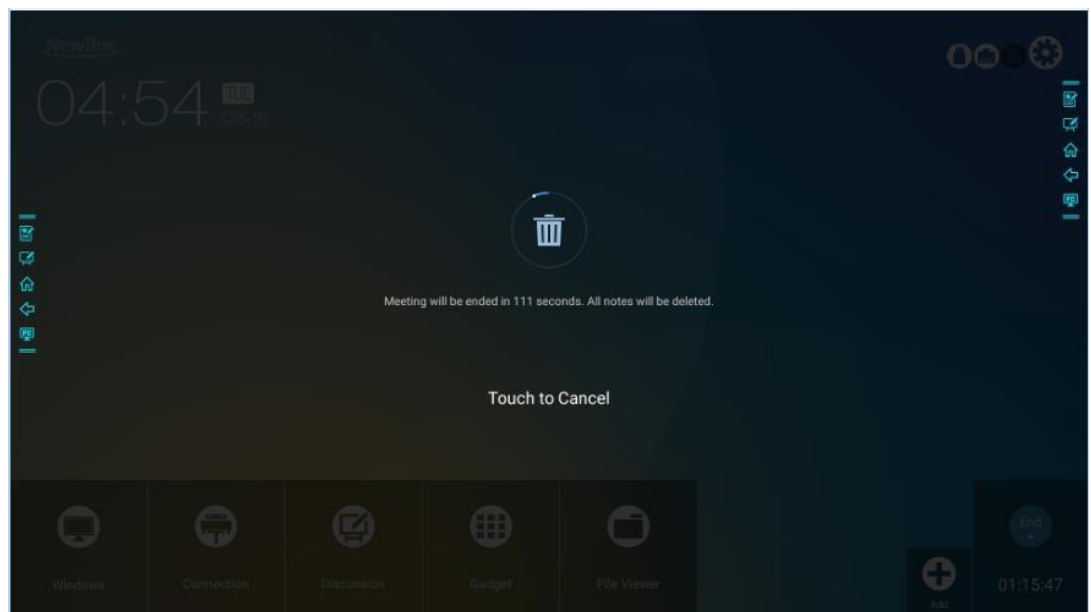
Nhấn biểu tượng  nút trên trang **Save meeting discussion**, và nhấp vào **AquaMail** để chia sẻ tệp cuộc họp hiện tại qua email. Trước khi gửi, xác nhận rằng một tài khoản email được thiết lập thành công.



4.10.2 Tự động kết thúc cuộc họp (Automatically End Meeting)

Nếu màn hình không hoạt động trong một thời gian nhất định, màn hình sẽ bị khóa để đảm bảo quyền riêng tư của bạn. Chọn **Settings > Power ON/OFF Setting** để cài đặt thời lượng. Để biết chi tiết về phương pháp cài đặt, hãy xem “**Power ON/OFF Setting**”.






Sau khi màn hình bị khóa, nếu nó được vận hành lại trong vòng 120 giây, màn hình sẽ được mở khóa. Nếu không, màn hình sẽ chuyển sang chế độ tắt và tự động xóa tất cả nội dung cuộc họp. Sau khi màn hình được mở khóa, hộp thoại đếm ngược sẽ không xuất hiện trong cuộc họp hiện tại. Hộp thoại có thể được khôi phục nếu bạn tạo một cuộc họp mới sau khi cuộc họp hiện tại hoàn tất.









5 Menu cài đặt nhanh

Sử dụng hai ngón tay để vuốt lên từ dưới cùng của màn hình, menu cài đặt nhanh sau đó sẽ hiển thị, như thể hiện trong hình dưới đây.



Icon	Functions
	Kéo thanh trượt để điều chỉnh độ sáng..
	Kéo thanh trượt để điều chỉnh âm lượng.
	Nhấp vào biểu tượng để tắt tiếng / bật tiếng.
	Nhấp vào biểu tượng để bật / tắt âm thanh tiếng bíp.
	Nhấp vào biểu tượng để bật / tắt bộ lọc ánh sáng màu xanh.

Icon	Functions
	Nhấp vào biểu tượng để bật / tắt Wi-Fi hệ thống thông minh..
	Nhấp vào biểu tượng để bật / tắt chức năng chỉ âm thanh.
	Nhấp vào biểu tượng để bật / tắt thanh công cụ bên trái.
	Nhấp vào biểu tượng để bật / tắt thanh công cụ bên phải.
	Nhấp vào biểu tượng để vào trang cài đặt.
	Nhấp vào biểu tượng để trở về trang chính


6 Cổng kiểm soát kết nối (Serial Port Control)




Kết nối cổng RS-232 với PC hoặc sản phẩm thiết bị đầu vào. Kích hoạt kết nối cổng nối tiếp RS-232 và hoàn tất cấu hình sau.







Cổng: COM1 (Đặt theo PC hoặc theo số cổng thiết bị đầu vào)			
Tốc độ Baud (Baud rate)	19200	Odd/even check	None
Data bits	8	Stop bit	1





Các bảng sau liệt kê mã kiểm soát, mã truy vấn và trả về.

Function	Controlling codes	Return codes
Power on	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 00 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 00 01 CF
Power off	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 01 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 01 01 CF
Mute/Unmute	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 02 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 02 01 CF
Display status	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 09 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 09 01 CF
HDMI front	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 0A CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 0A 01 CF
HDMI rear 1	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 52 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 52 01 CF
HDMI rear 2	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 53 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 53 01 CF
HDMI rear 3	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 54 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 54 01 CF
Internal PC	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 38 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 38 01 CF
DP	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 56 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 56 01 CF
Page up	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 13 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 13 01 CF

Function	Controlling codes	Return codes
Page down	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 14 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 14 01 CF
VOL -	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 17 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 17 01 CF
VOL +	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 18 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 18 01 CF
Menu	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1B CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1B 01 CF
Home page	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1C CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1C 01 CF
Return (exit)	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1D CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1D 01 CF
OK	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2B CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2B 01 CF
←	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2C CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2C 01 CF
→	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2D CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2D 01 CF
↑	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2E CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2E 01 CF
↓	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2F CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 2F 01 CF
Query the firmware version number	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 3D CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 3D 01 CF
Enable the comment function	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 40 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 40 01 CF
Set volume	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 05 XX CF  NOTE XX chỉ ra giá trị âm lượng (0 đến 100), tương ứng với các hexadecimals 00 đến 64.	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 05 XX 01 CF

Function	Controlling codes	Return codes
Set display mode	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 06 XX CF  NOTE ★ XX = 00 indicates the <i>Standard mode</i> . ★ XX = 01 indicates the <i>EnergyStar mode</i> . ★ XX = 02 indicates the <i>Auto mode</i> .	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 06 XX 01 CF
Increase backlight brightness	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 47 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 47 01 CF
Decrease backlight brightness	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 48 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 48 01 CF
Set the value of backlight brightness	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 09 XX CF  NOTE XX indicates the value of backlight brightness (0 - 100), corresponding to the hexadecimal number system (00 - 64).	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 09 XX 01 CF
Switch backlight	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 15 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 15 XX CF  NOTE ★ XX = 01 indicates the backlight on . ★ XX = 00 indicates the backlight off .
Switch to child safety lock	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 57 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 57 01 CF
Screenshot	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1F CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 1F 01 CF
Settings	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 20 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 20 01 CF

Function	Querying codes	Return codes
Power supply	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 37 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 37 XX CF  NOTE <i>XX indicates the power on/off state.</i> ★ XX = 01: power on state ★ XX = 00: power off state
Speaker	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 82 CF	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 82 XX CF  NOTE ★ <i>01: mute</i> ★ <i>00: non-mute</i>
Current signal source	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 50 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 50 XX CF  NOTE ★ Smart system = 30 ● PC = 17 ● DP = 20 ★ HDMI rear 1 = 1F ★ HDMI Rear 2 = 1E ★ HDMI Rear 3 = 18 ★ HDMI Front = 19
Speaker volume	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 33 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 33 XX CF  NOTE <i>XX indicates current volume value (XX is a hexadecimal value, range: 00~64).</i> <i>For example, XX = 20 indicates current volume value is 32 (decimal value), XX = 00 indicates mute state.</i>
D.Mode	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 35 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 35 XX CF  NOTE XX indicates the mode. 00 and 01 indicate standard and eco modes respectively.
Backlight brightness	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 49 CF	7F 09 99 A2 B3 C4 02 FF 01 49 XX CF  NOTE XX indicates the value of backlight brightness (0 - 100), corresponding to the hexadecimal number system (00 - 64).

Function	Querying codes	Return codes
Backlight status	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 81 CF	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 81 XX CF  NOTE ★ XX = 00 indicates the backlight is on. ★ XX = 01 indicates the backlight is off.
Switch to child safety lock	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 84 CF	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 84 XX CF  NOTE ★ XX = 01 indicates the child safety lock is on. ★ XX = 00 indicates the child safety lock is off.
Whiteboard state	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 83 CF	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 01 83 XX CF  NOTE ★ XX = 01 indicates the whiteboard state. ★ XX = 00 indicates non-whiteboard state.
Return to system state of the previous 9 options	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 0A 00 CF	7F 08 99 A2 B3 C4 02 FF 0A 00 AB CD EF GH IJ OP QR ST UV CF  NOTE ★ AB: Power supply ★ CD: Speaker ★ EF: Current signal source ★ GH: Speaker volume ★ IJ: D.Mode ★ OP: backlight brightness ★ QR: backlight state ★ ST: Whiteboard state ★ UV: Switch to child safety lock

7

FAQ & Xử lý sự cố

Biểu hiện	Phương pháp khắc phục sự cố
Màn hình không thể bật và chỉ báo tắt.	Kiểm tra nguồn điện được kết nối.
	Kiểm tra xem phích cắm nguồn có được kết nối đúng cách.
	Kiểm tra xem đường dây cáp điện có được kết nối đúng không.
	Kiểm tra xem công tắc nguồn điện đã được bật chưa.
	Nhấn công tắc reset và khởi động lại hệ thống.
Điều khiển từ xa không nhận tín hiệu	Thay pin.
	Kiểm tra xem hướng phân cực của pin có đúng không.
	Sử dụng điều khiển từ xa thẳng hàng với cửa sổ nhận IR. Để biết chi tiết, xem phần "Điều khiển từ xa" ("Remote Control").
Hình ảnh bình thường nhưng không có âm thanh.	Tăng âm lượng trên cả màn hình và hệ thống Windows.
	Kiểm tra xem màn hình và hệ thống Windows có bị tắt tiếng không.
	Nếu một máy tính bên ngoài được kết nối, hãy kiểm tra xem các cáp kết nối có bình thường không.
Trong hội nghị video, bên từ xa không thể nghe thấy âm thanh của bên còn lại.	Trong Control Panel > Sound , đặt tham số sản phẩm thành giá trị mặc định Recording .
Hệ thống được tự động bật / tắt khi không có thao tác nào được thực hiện.	Tắt chức năng bật / tắt nguồn tự động. Để biết chi tiết, xem phần "Cài đặt BẬT / TẮT nguồn"(Power ON/OFF Setting).
	Kiểm tra xem màn hình đã vào chế độ tắt do không hoạt động trong một khoảng thời gian dài.
	Kiểm tra xem nguồn cung cấp đầu vào có ổn định không.
Màu sắc của hình ảnh bất thường	Kiểm tra xem cáp HDMI được kết nối đúng cách hay có bất kỳ vấn đề nào về chất lượng..
Chức năng cảm ứng bất thường hoặc định vị không chính xác	Khởi động lại màn hình

Symptom	Troubleshooting Methods
	Trong hệ thống Windows, thực hiện định vị lại. Để biết chi tiết, xem phần "Định vị"(Positioning).
Chức năng cảm ứng không khả dụng khi kênh nguồn tín hiệu bên ngoài đang được sử dụng.	Chuyển đổi giữa các nguồn tín hiệu bên ngoài khác nhau.
	Đảm bảo rằng cáp cảm ứng USB được kết nối với cổng thích hợp. Để biết chi tiết, xem phần "Cổng" (Ports).
	Tháo và cắm lại cáp cảm ứng USB.
Không có âm thanh khi sử dụng HDMI trong kênh.	Tháo và lắp cáp HDMI
Không có hình ảnh nào được hiển thị khi sử dụng kênh HDMI out.	Nói chung, vấn đề này là do tính tương thích của sản phẩm màn hình bên ngoài. Thay thế sản phẩm hiển thị bên ngoài và kiểm tra lại.
	Cáp HDMI quá dài hoặc có chất lượng kém. Thay thế cáp HDMI được cung cấp với sản phẩm.
Chức năng cảm ứng trên bảng điều khiển phía trước là không nhạy.	Chạm và tương tác bằng đầu ngón tay
	Kiểm tra xem ngón tay có bị ướt hoặc có chất lỏng khác không
	Khởi động lại màn hình.
Ổ đĩa flash USB không thể được xác định.	Kiểm tra xem ổ flash USB đã được cắm vào đúng cổng USB chưa. Để biết chi tiết, xem phần "Cổng"(Ports).
Không thể lưu các bản ghi hội nghị trên ổ flash USB và hệ thống sẽ nhắc "Sản phẩm lưu trữ đích không có quyền ghi"(The target storage product has no write permissions.)	Định dạng ổ flash USB sang định dạng FAT32.
PC bên trong không có tín hiệu.	Kiểm tra xem PC bên trong có được cắm đúng vào khe không.
	Kiểm tra xem PC bên trong có chuyển sang trạng thái tắt không.
	Nhấn nút nguồn trên PC bên trong (để biết chi tiết, xem hướng dẫn của PC bên trong) và tự khởi động PC bên trong.
Trong hệ thống Thông minh hoặc hệ thống Windows, không thể tìm thấy mạng không dây hoặc tín hiệu mạng không dây yếu.	Trong hệ thống Thông minh hoặc hệ thống Windows, không thể tìm thấy mạng không dây hoặc tín hiệu mạng không dây yếu.
	Trong hệ thống Thông minh hoặc hệ thống Windows, không thể tìm thấy mạng không dây hoặc tín hiệu mạng không dây yếu.
Bàn phím không được hiển thị chính xác	Xác nhận rằng bàn phím phần cứng đã được bật.

8 Thông số kỹ thuật

Model	TT-6518VN	TT-7518VN	TT-8618VN
Display			
Tấm nền màn hình	LED		
Kích thước hiển thị	1431.5 x 806.5	1653.24 x 931.26	1895.04 x 1065.96
Kích thước màn hình	65 inch	75 inch	85.60 inch
Tỉ lệ màn hình	16:9		
Độ phân giải	4k (3840 *2160). Pixels, RGB stripe arrangement		
Màu sắc hiển thị	10 bit, 1.07 billion colors		
Độ sáng	350nit		
Tương phản	1300:1		
Thời gian phản hồi	8 ms		
Tuổi thọ	50000 giờ		
Loa (Speaker)			
Vị trí loa	Phía trước		
Công suất loa	2 x 15 W		
Điện (Electrical)			
Công suất tiêu thụ	Maximum ≤ 220 W Standby Mode ≤ 0.5 W	Maximum ≤ 300 W Standby Mode ≤ 0.5 W	Maximum ≤ 450 W Standby Mode ≤ 0.5 W
Nguồn điện	AC 100 V – 240 V, 50 Hz/60 Hz		
Màn hình (Touch)			
Bề mặt tương tác	Kích cường lực chống lóa & chống lưu dấu vân tay		
Độ trong suốt	88%		
Độ cứng của kính	7H		

Model	TT-6518VN	TT-7518VN	TT-8618VN
Hỗ trợ HID	HID		
Điểm chạm	20 điểm với Windows/ 10 điểm với android		
Công cụ viết	Bút hoặc tay		
Tần số	250 Hz		
Định vị chính xác	Vùng trung tâm 1.0 – 1.5 mm/Vùng cạnh 1.2 – 2.0 mm		
Cổng giao tiếp	USB-A		
Chuyển đổi/Lưu trữ			
Nhiệt độ bảo quản/Độ ẩm	-20°C – 60°C/20%RH – 80%RH (Non coagulation)		
Nhiệt độ làm việc / Độ ẩm	0°C– 40°C/20%RH– 80%RH (Non coagulation)		
Vị trí lắp đặt	Giá treo tường / sàn		
Kích thước sản phẩm	1546 mm x 944 mm x 89 mm	1771 mm x 1071 mm x 104 mm	2018 mm x 1211 mm x 104 mm
Kích thước đóng gói	1720 x 1085 x 275 mm	1918 x 1190 x 275 mm	2155 x 1320 x 310 mm
Khối lượng tịnh	39.5 kg	50.5 kg	65.0 kg
Tổng trọng lượng	55 kg	68 kg	87 kg
Cổng			
Cổng phía trước	HDMI In x 1, USB (Touch) x 1, USB (Public) x 2		
Các cổng phía sau	HDMI In x 3, DP x 1, USB (Touch) x 4, HDMI Out x 1, DC Out (5V, 2A), SPDIF out x 1, Earphone out x 1, USB 2.0 (Public) x 1, USB 2.0 (Embedded) x 1, RS-232 x 1, RJ45 x 2, USB 3.0 (Public) x 1, OPS Slots (4K@60Hz), Line Out x 1		
Các chức năng khác			
Cảm biến nhiệt độ	có		
Tích hợp WIFI	2.4G/5G (Optional)		

Model	TT-6518VN	TT-7518VN	TT-8618VN
Bộ xử lý thông minh			
Chips	ARM A53 x 4 1.4 GHz		
RAM	2 GB		
Flash	8 GB		
Định dạng tệp đa phương tiện	Hỗ trợ hầu hết tất cả các loại hình đa phương tiện		
Android Version	5.0.1		
Chú thích trên màn hình	Có		
Bảng thảo luận	Có		

9

Thêm thông tin

Để biết thêm thông tin

Vui lòng truy cập trang web của chúng tôi (www.newline-interactive.com) để xem hướng dẫn chi tiết.

Liên hệ với chúng tôi để được hỗ trợ

Vui lòng liên hệ qua email support@newline-interactive.com.

Công ty chúng tôi dành nhiều thời gian cho việc nâng cấp và cải tiến công nghệ. Do đó, chúng tôi có thể thay đổi thông số kỹ thuật và thông tin sản phẩm mà không cần thông báo, Hình ảnh sản phẩm trong hướng dẫn chỉ mang tính tham khảo, vui lòng tham khảo các sản phẩm thực tế..